Ngày soạn: 3 / 9 / 2023

Ngày dạy: 5.. 28 / 9 / 2023

# TIẾT: 1 – 9

# CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Xây dựng được tình bạn và biết cách gìn giữ tình bạn.

- Nhận diện được dấu hiệu bắt nạt học đường và kĩ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

- Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường.

- Rèn luyện được năng lực giao tiếp, hợp tác, tự chủ; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 3/ 9/ 2023

Ngày dạy: 5 / 9/ 2023

# TIẾT: 1 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI**

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Nêu được ý nghĩa và những thông tin nhà trường phổ biến trong ngày khai giảng.

- Thể hiện được cảm xúc hào hứng, tự tin. Có tâm thế sẵn sàng bước vào năm học mới.

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỉ luật, kĩ năng giao tiếp, phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Thành lập BTC ngày lễ khai giảng.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong BTC.

- Xây dựng kịch bản chương trình lễ khai giảng.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật và hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động.

- Mời đại biểu tham dự lễ khai giảng của nhà trường.

**2. Đối với HS**

- Chuẩn bị trang phục, cờ, hoa và các tiết mục văn nghệ phục vụ lễ khai giảng năm học mới theo sự hướng dẫn của GVCN.

- Tập các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày khai giảng.

- Tập dượt nghi lễ khai giảng.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Tổ chức lễ khai giảng**

*Thực hiện các nghi thức theo chương trình của ngày khai giảng chào mừng năm học mới:*

- Đón tiếp đại biểu.

- Tổ chức lễ diễu hành: Rước cờ, ảnh Bác Hồ.

- Lễ chào cờ.

- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu đến dự lễ khai giảng.

- Đại diện địa phương hoặc nhà trường đọc thư của Chủ tịch nước gửi GV và HS nhân ngày khai giảng.

- Hiệu trưởng nhà trường đọc diễn văn khai giảng năm học mới.

- Đại diện GV và HS phát biểu ý kiến, cam kết thi đua dạy tốt, học tốt.

- Đại biểu phát biểu ý kiến, chào mừng ngày khai giảng.

**Hoạt động 2. Văn nghệ chào mừng năm học mới**

- Người dẫn chương trình (MC) giới thiệu các tiết mục văn nghệ. Các lớp trình diễn các tiết mục văn nghệ phù hợp với nội dung chào mừng năm học mới: hát, múa,…

- Gợi ý một số bài hát: *Mái trường mến yêu (tác giả: Lê Quốc Thắng), Chào năm học mới (tác giả: Phạm Hải Đăng), Mùa thu ngày khai trường (tác giả: Vũ Trọng Tường),…*

**Hoạt động 3. Phát động phong trào “Ngày hội tình bạn”**

- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc TPT Đội nói về ý nghĩa và tầm quan trọng của tình bạn – người bạn đồng hành trong năm học mới.

- Phát động phong trào “Ngày hội tình bạn”:

+ HS các khối lớp viết một bức thư hoặc một tin nhắn cảm ơn hoặc xin lỗi, gửi một tấm hình đẹp hoặc một tấm hình vui vẻ, hài hước cho bạn của mình.

+ HS tìm một người bạn trong lớp có cùng sở thích hoặc một đặc điểm giống mình.

**ĐÁNH GIÁ**

- HS chia sẻ cảm xúc về ngày khai giảng năm học mới.

- Chia sẻ suy nghĩ, sự hào hứng khi tham gia vào “Ngày hội tình bạn”.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- HS các lớp cam kết thực hiện nội quy trường, lớp và thi đua học tốt, rèn luyện tốt.

- Thể hiện tình bạn thân thiết với các bạn trong lớp, trong trường bằng những lời nói, việc làm cụ thể.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 5 / 9 / 2023

Ngày dạy: 7 / 9 / 2023

# TIẾT 2. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**Nội dung 1: XÂY DỰNG VÀ GIỮ GÌN TÌNH BẠN (1 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Chia sẻ và nêu được cách xây dựng, giữ gìn tình bạn.

- Giải quyết được những khó khăn trong tình bạn như hiểu lầm, đố kị, áp lực từ bạn hoặc nhóm bạn để giữ gìn tình bạn.

- Trân trọng những giá trị tốt đẹp của tình bạn, những phẩm chất của một người bạn tốt.

- Rèn luyện được kĩ năng giao tiếp, hợp tác; phẩm chất nhân ái, trung thực.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***: Giải quyết được vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với bạn bè.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Các thẻ hình chữ nhật, hình tròn và ghi nội dung trên mỗi thẻ.

+ Thẻ hình chữ nhật màu nâu: tôn trọng, trung thực, yêu thương, tin cậy, hoà đồng.

+ Thẻ hình chữ nhật màu xanh: Nói lời xin lỗi nếu gây tốn thương cho bạn, không làm bạn xấu hổ và lo lắng; lắng nghe và không phán xét; dành thời gian cho nhau, chia sẻ khó khăn với nhau; hỗ trợ lẫn nhau.

+ Thẻ hình tròn có các màu xanh, vàng, đỏ, hồng: Tạo cảm xúc tích cực, chấp nhận nhau; cùng nhau tiễn bộ; cảm thấy tốt hơn khi là chính mình.

- Các tình huống được in sẵn để phát cho các nhóm.

- Công cụ khác nhau như kéo, băng dính, bút dạ màu.

**2. Đối với HS**

* Nghiên cứu các tình huống.
* Giấy bìa các màu, kéo cắt giấy, hồ (keo dán).
* Chuẩn bị các vật liệu, đồ dùng để làm một món quà tặng bạn.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Vũ điệu tự do”.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Vũ điệu tự do***”.

- GV hướng dẫn cách chơi:

+ *Cả lớp đúng thành vòng tròn hoặc xếp hàng ngang (tuỳ theo không gian của lớp học). Quản trò làm một động tác bất kì như giơ tay, đứng bằng một chân, nhảy múa,... khi quản trò thực hiện hoạt động nào thì cả lớp làm theo. Quản trò đi qua từng HS, bất chợt dừng trước mặt hoặc gọi tên 1 bạn. Ngay khi quản trò dừng lại, bạn đứng đối diện sẽ thực hiện một động tác khác theo ý mình, đi xung quanh các bạn rồi dừng lại trước hoặc gọi lên một bạn khác thực hiện động tác khác. Vòng chơi như vậy lặp lại cho đến khi cả lớp muốn kết thúc.*

*+ Thời gian cho mỗi lượt chơi khoảng 15 – 30 giây/bạn.*

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nêu cảm xúc của bản thân (vui vẻ, hào hứng, cảm thấy sự e ngại cá nhân được tháo gỡ,...).*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cả lớp lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Xây dựng và giữ gìn tình bạn.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động. Tìm hiểu về việc xây dựng và giữ gìn tình bạn**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS:

- Nhớ lại và chia sẻ được tình cảm gắn bó, sự trân trọng với người bạn thân thiết.

- Nêu được cách xây dựng và giữ gìn tình bạn.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ về tình cảm gắn bó, sự trân trọng với người bạn thân thiết.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ được tình cảm gắn bó, sự trân trọng với người bạn thân thiết của mình và cách xây dựng, giữ gìn tình bạn.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*. *Chia sẻ về một tình bạn mà em đã xây dựng và giữ gìn.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ và yêu cầu HS chia sẻ về một tình bạn mà em đã xây dựng và giữ gìn.  - GV hướng dẫn:  *+ Em và người bạn đó đã gặp nhau như thế nào?*  *+ Điều gì khiến em quý mến người bạn đó?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về tình bạn của mình.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV động viên, khích lệ HS chia sẻ cảm xúc sau khi nghe bạn kể về tình bạn đã xây dựng và giư gìn.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách xây dựng và giữ gìn tình bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm khác nhau và phát cho mỗi nhóm các thẻ màu nâu, xanh và vàng.  - GV hướng dẫn:  + *HS đưa ra ý tưởng về hình tượng “Cây tình bạn” và sắp xếp các thẻ màu thành một cây xanh có đầy đủ rễ cây, thân cây, lá, hoa và quả trên tờ giấy A0, ở dưới ghi chữ “Cây tình bạn”.*  *+ HS sẽ cắt/ viết chữ lên các thẻ màu.*  - GV gợi ý: *Các chữ được ghi trên thẻ màu gồm:*  *+ Chủ động, mạnh dạn. tự tin khi làm quen với bạn mới.*  *+ Chia sẻ chân thành, cởi mở*  *+ Không phán xét, tin tưởng lẫn nhau, luôn tôn trọng, lắng nghe bạn*  *+ Chia sẻ với nhau khi vui buồn, có khó khăn, vướng mắc*  *+ Dành thời gian cho nhau, không có lời nói và hành vị làm tổn thương bạn.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV sử dụng “Kĩ thuật phòng tranh” để tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm, tham quan và nghe đại diện các nhóm giới thiệu “Cây tình bạn” của nhóm mình.  - GV tổ chức cho HS bình chọn cây được sắp xếp đúng và đẹp nhất, có nội dung hay nhất và thế hiện được những điều nên làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn.  - GV mời một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua hoạt động,  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp kết quả hoạt động của các nhóm, tuyên dương, khen ngợi nhóm được bình chọn xuất sắc nhất.  - **GV kết luận chung Hoạt động**:  *+ Khái niệm tình bạn: là sự cam kết một cách tự nguyện giữa hai hay nhiều cá nhân với nhau, người này luôn tạo cảm xúc tích cực cho người kia, sẵn sàng chia sẻ vui buồn và giúp đỡ lẫn nhau khi gặp khó khăn.*  *+ Cơ sở để xây dựng tình bạn: từ những giá trị như tôn trọng, trung thực, yêu thương, đoàn kết, lắng nghe,... và thái độ chân thành, cởi mở, tin cậy.*  *+ Kĩ năng để xây dựng và giữ gìn tình bạn: biết nói lời xin lỗi nếu gây ra tổn thương cho bạn, làm bạn xấu hổ và lo lắng; biết lắng nghe, không phán xét; quan tâm đến bạn và dành thời gian cho nhau. Kết quả của một tình bạn đẹp là cùng nhau tiến bộ, hỗ trợ nhau vượt qua khó khăn; cảm thấy mọi thứ tốt hơn là chính mình.* | **1. Chia sẻ về tình bạn mà em đã xây dựng và giữ gìn.**  ***Chia sẻ về một tình bạn mà em đã xây dựng và giữ gìn:***  *Gợi ý:*  - Hoàn cảnh gặp nhau:  - Lí do yêu quý bạn:  + Ngoại hình  + Tính cách  + Khả năng học tập  **2. Thảo luận về cách xây dựng và giữ gìn tình bạn.**  - Chủ động, mạnh dạn, tự tin khi làm quen với bạn mới.  - Luôn tin tưởng, tôn trọng, lắng nghe bạn.  - Chia sẻ chân thành, cởi mở với bạn khi vui, buồn, khó khăn.  - Trao đỏi thẳng thắn với bạn khi có hiểu lầm.  - Không có lời nói, hành vi làm tổn thương bạn. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**THỰC HÀNH KĨ NĂNG XÂY DỰNG VÀ GIỮ GÌN TÌNH BẠN**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được các tri thức, kinh nghiệm mới vào việc giải quyết những khó khăn có thể gặp phải trong các tình huống cụ thể để xây dựng và giữ gìn tình bạn.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ ý kiến và tìm cách giải quyết những vấn đề nảy sinh.

**c. Sản phẩm:** HS giải quyết những khó khăn có thể gặp phải trong các tình huống cụ thể để xây dựng và giữ gìn tình bạn.

**d. Cách thức tiến hành:**

***Nhiệm vụ 1. Đề xuất cách xây dựng và giữ gìn tình bạn trong các tình huống***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Nghiên cứu và đề xuất cách giải quyết các tình huống ở Hoạt động 2 (SGK – trang 6).*

- GV đưa ra tình huống:

*+ Tình huống 1: Minh Hà vẽ rất đẹp nhưng lại nhút nhát, ít nói và ngại giao tiếp với các bạn. Trong lớp, thấy Hồng Ánh có nhiều điểm chung giống mình, Minh Hà rất muốn kết bạn với Hồng Ánh.*

*+ Tình huống 2: Minh và Khanh học cùng lớp và chơi thân với nhau. Nhưng hôm nay Minh rất buồn vì một bạn trong lớp kể là đã nghe thấy Khanh nói xấu mình.*

*+ Tình huống 3: Hiền rất buồn khi nghe tin người bạn thân của mình sắp chuyển trường.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và chia sẻ kết quả trước lớp.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình:

*+ Tình huống 1: Bạn Hà nên chủ động hơn, cởi mở hơn với mọi người, Minh Hà nên chủ động ra kết bạn với Hồng Ánh để tạo lập mối quan hệ với bạn bè.*

*+ Tình huống 2: Nếu là Minh, em sẽ gặp Khanh và thẳng thắn với nhau. Nếu ai có lỗi thì sẽ xin lỗi người kia để cả hai làm hòa.*

*+ Tình huống 3: Nếu là Hiền, em sẽ gặp bạn và tặng bạn những món quà làm kỉ niệm để sau này còn hoài niệm. Em cũng bảo Hiền sẽ thường xuyên liên lạc với nhau khi có thời gian rảnh*

- Các nhóm khác lắng nghe và có thể đưa ra cách giải quyết khác (nếu có).

- GV mời một số HS chia sẻ cảm nhận và những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2. Thực hiện một việc làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn trong lớp***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV nêu yêu cầu cho HS: *Thực hiện một việc làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn trong lớp.*

- GV hướng dẫn:

*+ Làm một đoạn phim ngắn kể về kỉ niệm hoặc viết một bức thư bày tỏ điều em muốn nói với một người bạn. Trên bức thư không cần ghi rõ thông tin cá nhân người viết hoặc người nhận.*

*+ Thực hiện hành động khác, phù hợp với việc xây dựng và giữ gìn tình bạn của cá nhân mình.*

A picture containing anime, cartoon, illustration

Description automatically generated

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

*+ Tổ chức buổi sinh hoạt lớp cuối tuần, mọi người cùng nhau chia sẻ về cảm nhận của mình với người kia.*

*+ Viết điều muốn nói với bạn vào giấy và đổi cho nhau.*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá kết luận chung Hoạt động luyện tập.

*Cách xây dựng và giữ gìn tình bạn trong các tình huống:*

*+ Có những điểm chung và sự bình đẳng với nhau.*

*+ Duy trì sự liên hệ, chia sẻ thông tin và biết khích lệ nhau sẽ giúp chúng ta gìn giữ được tình bạn.*

*+ Biết đồng hành cùng nhau khi xảy ra mâu thuẫn, giận dỗi, khó khăn, trở ngại.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG XÂY DỰNG VÀ GIỮ GÌN TÌNH BẠN VỚI CÁC BẠN Ở LỚP, TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG NƠI EM SỐNG.**

**a. Mục tiêu:** HS rèn luyện được kĩ năng thực hiện những việc làm, lời nói để xây dựng và gìn giữ tình bạn với các bạn trong lớp học, trường và cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ những việc làm, lời nói để xây dựng và gìn giữ tình bạn với các bạn trong lớp học, trường và cộng đồng.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện những việc làm, lời nói để xây dựng và gìn giữ tình bạn với các bạn trong lớp học, trường và cộng đồng.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn:

*+ Thực hiện những hành động, lời nói, việc làm phù hợp để xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn ở lớp, trường và cộng đồng nơi em sống.*

*+ Ghi lại kết quả xây dựng và giữ gìn tình bạn để chia sẻ với thầy cô, các bạn vào tiết Sinh hoạt lớp.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

*Một số hành động, lời nói, việc làm phù hợp để xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn ở lớp, trường và cộng đồng nơi em sống:*

*+ Chủ động chào hỏi vui vẻ, thân thiện, cởi mở với bạn.*

*+ Nói lời xin lỗi khi mắc lỗi và sửa lỗi một cách chân thành.*

*+ Tôn trọng những thói quen, sở thích, không gian riêng của bạn.*

*+ Luôn lắng nghe tâm tư, tình cảm của bạn,...*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

**- GV kết luận bài học:**

*+ Tình bạn đẹp giúp con người có được sự tự tin, thúc đẩy sự hoàn thiện bản thân.*

*+ Để xây dựng và giữ gìn tình bạn, đòi hỏi tất cả cùng cố gắng, sẵn sàng xin lỗi nếu làm điều gì sai hoặc cư xử chưa đúng mực, chân thành góp ý cho nhau, sẵn sàng hỗ trợ mà không ngại khó khăn, gian khổ.*

*+ Tình bạn được phát triển dựa trên sự thấu hiểu, đồng hành và gắn bó theo thời gian.*

- GV kết thúc bài học.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn tập lại kiến thức đã học:
* *Chia sẻ cách xây dựng, giữ gìn tình bạn.*
* *Giải quyết những khó khăn trong tình bạn như hiểu lầm, đố kị, áp lực từ bạn hoặc nhóm bạn để giữ gìn tình bạn.*
* Tích cực thực hiện việc xây dựng và giữ gìn tình bạn.
* Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp: Chia sẻ kết quả của hoạt động xây dựng và giữ gìn tình bạn.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 7 / 9 / 2023

Ngày dạy: 9 / 9 / 2023

# TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ GIỮ GÌN TÌNH BẠN**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

- HS thể hiện được sự chân thành trong việc xây dựng và giữ gìn tình bạn.

- Tạo được bầu không khí thoải mái, tích cực ở lớp học để tình bạn của HS trong lớp thêm gắn kết.

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kĩ năng xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn trong lớp, trường và cộng đồng.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

*GV tổ chức cho HS chia sẻ về:*

- Nội quy nhà trường, nội quy lớp học đã tiếp thu được sau buổi khai trường.

- Kết quả rèn luyện kĩ năng xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn trong lớp, trường và cộng đồng.

- Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện việc xây dựng và giữ gìn tình bạn.

Ngày soạn: 9 / 9 / 2023

Ngày dạy: 11 / 9 / 2023

# TIẾT: 4 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

## Tham gia các cuộc phát động, giao lưu do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Trình bày được những hậu quả tiêu cực của bắt nạt học đường.

- Rèn luyện được kĩ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

- Tích cực tham gia vào các hoạt động do lớp, nhà trường tổ chức để phòng, tránh bắt nạt học đường

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Nội dung về phòng, tránh bắt nạt học đường.
* Tình huống bắt nạt học đường.
* Các câu hỏi về bắt nạt học đường.
* Phần thưởng nhỏ cho HS có câu trả lời đúng hoặc chiến thắng trong các trò chơi.
* Một thùng thư có khóa đã được gắn ở gốc cây của trường.

**2. Đối với HS**

* Tìm hiểu về các tình huống bắt nạt học đường; cách phòng, tránh bắt nạt học đường và hậu quả tiêu cực của hành vi bắt nạt học đường.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

*Tổ chức cho HS tìm hiểu về bắt nạt học đường và phòng, tránh bắt nạt học đường theo trình tự sau:*

- MC đọc các câu hỏi về hành vi bắt nạt học đường, yêu cầu các khối lớp trả lời câu hỏi với hai phương án “đúng” hoặc “sai” bằng cách hô to đồng thanh.

* *Gợi ý một số câu hỏi:*

*+* Cố ý xé áo, làm hỏng đồ dùng học tập của bạn khác cũng là hành vi bắt nạt.

+ Nói xấu ai đó trên mạng xã hội.

+ Mục đích của hành vi bắt nạt là giải quyết mâu thuẫn.

+ Hành vi bắt nạt thường lặp đi lặp lại nhiều lần.

+ Chửi bới, lăng mạ người khác người khác thì không phải là bắt nạt.

+ Yêu cầu bạn nào đó phải đưa đồ dùng học tập hoặc tiền ăn sáng.

+ Đôi khi ép buộc nhau làm một việc gì đó như chép bài, làm bài cho thì cũng là chuyện bình thường.

- Tiếp theo, MC đặt câu hỏi: “Chúng ta cần làm gì khi bị bắt nạt?”.

+ HS giơ tay đề xuất các phương án khi bị bắt nạt.

+ Trao phần thưởng cho những câu trả lời hợp lí và nhận được nhiều sự đồng tình từ các HS khác trong trường.

*Gợi ý một số cách:*

+ Phòng, tránh bị bắt nạt: Tự tin, chăm chỉ luyện tập, vận động cơ thể như chơi thể thao, tham gia câu lạc bộ võ thuật, xây dựng mối quan hệ tốt với bạn bè. Đây là một số biện pháp lâu dài nhằm giúp HS tự tin, dám bộc lộ bản thân và hoà đồng với các bạn.

+ Cách xử lí khi có dấu hiệu hoặc nguy cơ bị bắt nạt: Nhờ người khác trợ giúp (nói với người lớn như thầy cô, bố mẹ; lưu giữ bằng chứng bị bắt nạt (nếu có); tỏ thái độ không chấp nhận khi bị bắt nạt; bỏ đi,...).

- Đại điện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh giới thiệu “Thùng thư an toàn” để HS có thể thông báo trong tình huống bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.

\_ Phát động phong trào thiết kế hình ảnh và slogan về phòng, tránh bắt nạt học đường: HS các lớp thiết kế hình ảnh và khẩu hiệu về phòng, tránh bắt nạt học đường. Sản phẩm được trưng bày tại lớp học. Đoàn thanh niên sẽ tham quan và đánh giá sản phẩm của các khối lớp.

**ĐÁNH GIÁ**

* Chia sẻ cảm xúc, thái độ của bản thân đối với hiện tượng bắt nạt học đường.
* Nêu ý nghĩa của “Thùng thư an toàn” và nhắc lại nơi để thùng thư đó.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* Các lớp trưởng phổ biến cho các thành viên của lớp mình về “Thùng thư an toàn”; tuyên truyền về sự cần thiết phải phòng, tránh bắt nạt học đường.

Ngày soạn: 12 / 9 / 2023

Ngày dạy: 14 / 9 / 2023

# TIẾT 5. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

## PHÒNG TRÁNH BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

* Nhận diện được các dấu hiệu của bắt nạt học đường.
* Có kĩ năng phòng, tránh và xử lí các tình huống bị bắt nạt học đường.
* Hình thành thái độ thận trọng để phòng, tránh và xử lí các tình huống bị bắt nạt học đường.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

* Nhận diện được các dấu hiệu của bắt nạt học đường.
* Có kĩ năng phòng, tránh và xử lí các tình huống bị bắt nạt học đường.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8*.
* Một số câu chuyện, tình huống, video về bắt nạt học đường.

**2. Đối với HS**

* Các tình huống bản thân đã từng bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.
* Bảng to dùng cho HS có 2 mặt: 1 mặt ghi được bằng phấn, một mặt ghi được bằng bút dạ.
* Bút dạ, phấn viết bảng.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Vòng tròn khen nhau”.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Vòng tròn khen nhau***”.

- GV hướng dẫn cách chơi:

+ *HS đứng quay mặt vào nhau theo cặp, có thể thành vòng tròn (một nửa vòng trong, nửa còn lại ở vòng ngoài) hoặc hàng dọc/ngang phù hợp với không gian lớp học.*

*+ Từng cặp HS quan sát người cùng cặp với mình, tìm ra 2 điểm mạnh của người đó và chia sẻ cảm nhận của mình/đưa ra lời khen của người đối diện.*

*+ Thời gian cho mỗi cặp khen nhau là 1 phút; sau mỗi phút như vậy, GV đề nghị HS vòng ngoài đứng yên, HS vòng trong di chuyển sang trái 1 bước để gặp 1 “đối tác” mới và lại tiếp tục khen nhau.*

- GV có thể làm mẫu trước, quay sang khen 1 HS nào đó đứng gần. Ví dụ: “*Mỗi khi em cười nhìn rất xinh”.*

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Người được khen cảm thấy thế nào? Người khen cảm thấy thế nào?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cả lớp lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Phòng, tránh bắt nạt học đường.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Nhận diện dấu hiệu của bắt nạt học đường**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS:

- Nhận diện được các dấu hiệu của bắt nạt học đường.

- Nói ra được nguy cơ bản thân bị bắt nạt học đường hoặc đã từng chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ về các dấu hiệu của bắt nạt học đường và những nguy cơ bản thân bị bắt nạt học đường hoặc đã từng chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ được các dấu hiệu của bắt nạt học đường và những nguy cơ bản thân bị bắt nạt học đường hoặc đã từng chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*. *Chia sẻ một trải nghiệm bản thân bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: *Chia sẻ một trải nghiệm của bản thân khi bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.*  - GV hướng dẫn:  *+ Việc đó diễn ra ở đâu? Khi nào?*  *+ Người bắt nạt có những lời nói, cử chỉ, hành động như thế nào?*  *+ Em hoặc bạn bị bắt nạt đã phải chịu những lời nói, cử chỉ, hành động như thế nào?*  *+ Em hoặc bạn bị bắt nạt đã phải chịu những tổn thương gì?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, liên hệ thực tế và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến chia sẻ của HS với thái độ cảm thông, lắng nghe mà không phán xét hay chỉ trích.  - **GV kết luận Nhiệm vụ 1:**  *+ Bắt nạt học đường là những hành vi sử dụng sức mạnh thể chất và tinh thần để đe doạ, làm tổn thương người khác nhằm mục đích kiểm soát và duy trì quyền lực của người bắt nạt đối với người bị bắt nạt. Hành vi bắt nạt không xảy ra một lần mà lặp đi lặp lại theo thời gian ở trẻ trong độ tuổi đến trường.*  *+ Các loại bắt nạt học đường chính bao gồm: Bắt nạt thể chất, bắt nạt tinh thần, bắt nạt mối quan hệ, bắt nạt trên môi trường mạng và bắt nạt kinh tế.*  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận để xác định các dấu hiệu của bắt nạt học đường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: *Các em hãy xác định các dấu hiệu của bắt nạt học đường.*  - GV chia bảng làm hai phần và chia HS thành 2 nhóm.  - GV hướng dẫn: *Hai nhóm di chuyển lên bục giảng và đứng về hai phía của bảng, từng thành viên trong mỗi nhóm sẽ ghi lên bảng những dấu hiệu của bắt nạt học đường.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời HS các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau.  - GV mời một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp ý kiến của 2 nhóm. Nhóm nào ghi được nhiều dấu hiệu của bắt nạt học đường hơn sẽ thắng cuộc.  - **GV kết luận Nhiệm vụ 2:**  *+ Bắt nạt học đường thể hiện qua nhiều dấu hiệu khác nhau như: xé áo, làm hỏng đồ dùng học tập của bạn; gọi bạn với biệt danh xấu xí như“con heo”, “đen như cột nhà cháy”; vẽ bậy lên mặt, quần áo và sách vở, nói xấu, tung những tin đồn không có thật; giấu đồ dùng cá nhân như dép hoặc đồ dùng học tập, chặn tiền ăn sáng hoặc tiền tiêu vặt, đe dọa hoặc ngăn cản việc gì đó; tung ảnh xấu xí lên mạng xã hội, bình luận khiếm nhã về ngoại hình của bạn,...*  *+ Bắt nạt học đường gây hậu quả nghiêm trọng bởi không chỉ làm tổn thương thể chất lẫn tinh thần mà còn làm cho các em HS bị bắt nạt mất tự tin, trầm cảm và kết quả học tập bị sa sút. Nếu những hành vị này lặp đi lặp lại nhiều lần khiến bản thân bị tốn thương về thể chất và tinh*  *thần thì cần phải tìm cách để được trợ giúp, giải quyết.* | **I. Nhận diện dấu hiệu của bắt nạt học đường.**  **1. Chia sẻ một trải nghiệm bản thân bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.**  ***Chia sẻ một trải nghiệm bản thân bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.***  *Gợi ý:*  - Hoàn cảnh gặp nhau  - Lời nói, cử chỉ, hành động của người bắt nạt  - Cảm xúc của em hay bạn bị bắt nạt khi phải chịu những lời nói, cử chỉ, hành động đó  **2. Thảo luận để xác định các dấu hiệu của bắt nạt học đường.**  ***Các dấu hiệu của bắt nạt học đường:***  - Bắt ép bạn chép bài và làm bài tập cho mình.  - Cố tình làm hỏng đồ dùng học tập của bạn.  - Làm đau bạn bằng các hành động: đánh, ném đồ vật vào người, bắt quỳ gối.  - Nhắn tin đe dọa.  - Cô lập bạn bằng cách ngăn cấm không cho bạn khác chơi cùng.  - Chặn đường lục cặp, bắt nộp tiền, đồ dùng học tập. |

**Hoạt động 2. Xác định cách phòng, tránh bắt nạt học đường**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS nêu được các cách phòng, tránh bắt nạt học đường và cách xử lí nếu có dấu hiệu của bắt nạt học đường.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ các cách phòng, tránh bắt nạt học đường và cách xử lí nếu có dấu hiệu của bắt nạt học đường.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ được các cách phòng, tránh bắt nạt học đường và cách xử lí nếu có dấu hiệu của bắt nạt học đường.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV trình chiếu cho HS quan sát video (đoạn phim ngắn) về bắt nạt học đường:  [Số 6 : Bắt nạt tại trường học phần 2 | Giáo dục giới tính cho trẻ 2018 | VTV7 - YouTube](https://www.youtube.com/watch?v=2Ie6AyqR5Ys&t=4s)  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm (4 HS) và thực hiện nhiệm vụ: *Xác định những việc nên làm và không nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường*.  - GV hướng dẫn:  *+ Nhóm 1 và 2: Thảo luận về những việc nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường.*  *+ Nhóm 3 và 4: Thảo luận về những việc không nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường.*    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - Các nhóm ghi kết quả thảo luận vào tờ giấy khổ to hoặc bảng to dùng cho HS để trình bày trước lớp.  - GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình.  - Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến của HS, nhận xét và bổ sung.  - **GV kết luận Hoạt động 2:**  \* *Để phòng, tránh bắt nạt học đường mỗi HS nên:*  *+ Tham gia các hoạt động cùng bạn bè.*  *+ Tham gia một số môn thể thao để nâng cao sức khỏe và tăng sự tự tin.*  *+ Tránh đi đến những chỗ khuất hoặc đi một mình khi đang có nguy cơ bị bắt nạt.*  *+ Tránh xung đột với bạn bè và kể lại sự việc với người lớn nếu không cảm thấy an toàn.*  *\* Khi có nguy cơ, dấu hiệu bị bắt nạt học đường, các em nên:*  *+ Bỏ đi khi đối diện với kẻ bắt nạt.*  *+ Kêu to cho những người xung quanh nghe thấy.*  *+ Khi đối diện với kẻ bắt nạt, hãy nhìn thẳng, tỏ thái độ không đồng tình với hành vi bắt nạt rồi bỏ đi.*  *+ Không nên thể hiện thái độ hiếu chiến hoặc trả thù, không giấu diếm việc mình bị bắt nạt để có thể ngăn chặn kịp thời và tránh xảy ra hậu quả đáng tiếc.* | **II. Xác định cách phòng, tránh bắt nạt học đường.**  ***\* Những việc nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường:***  - Kể lại với người mà em tin tưởng  về việc bị bắt nạt.  - Bỏ đi hoặc kêu to để nhờ người trợ giúp khi đối diện với kẻ bắt nạt.  - Thể hiện rõ thái độ “Không chấp nhận khi bị bắt nạt” (nghiêm mặt, giật tay ra,...).  - Không trả lời tin nhắn có nội dung đe dọa, gây hấn của kẻ bắt nạt.  ***\* Những việc không nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường:***  - Thể hiện sự hiếu chiến, thái độ thách thức.  - Giấu diếm thông tin mình bị bắt nạt.  - Không giúp đỡ khi chứng kiến bạn bị bắt nạt. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**THỰC HÀNH KĨ NĂNG PHÒNG, TRÁNH BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG**

**a. Mục tiêu:**

- HS vận dụng tri thức, kinh nghiệm mới về phòng, tránh bắt nạt học đường để giải quyết các tình huống bắt nạt học đường.

- HS rèn luyện kĩ năng phòng, tránh bắt nạt học đường qua các tình huống cụ thể.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ ý kiến và tìm cách giải quyết các tình huống bắt nạt học đường.

**c. Sản phẩm:** HS giải quyết được các tình huống bắt nạt học đường.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia cả lớp thành 3 nhóm để thảo luận.

- GV yêu cầu HS: *Nghiên cứu và đề xuất cách xử lí các tình huống trong Hoạt động 3 (SGK – trang 9).*

- GV đưa ra tình huống:

*+ Tình huống 1: Hôm trước, khi thảo luận nhóm trực tuyến, Minh đã bị Thành chụp một bức hình với biểu cảm không đẹp. Vài ngày sau đó, ở trên lớp Thành luôn nói với Minh là nếu không chép bài cho mình, sẽ đưa ảnh đó lên trang mạng xã hội của lớp.*

*+ Tình huống 2: Hạnh ngồi cạnh Duy Anh và thường xuyên bị bạn trêu đùa ác ý nên em cảm thấy rất khó chịu. Hạnh đã xin chuyển chỗ để tránh bị bạn làm phiền, ảnh hưởng đến việc học. Tuy nhiên, sau khi Hạnh chuyển chỗ, Duy Anh vẫn thường sang bàn của Hạnh và tiếp tục trêu bạn.*

*+ Tình huống 3: Biết Đức Anh là học sinh mới chuyển từ trường khác đến, một nhóm học sinh trong trường thường xuyên chặn đường bạn và đòi hỏi những thứ vô lí, lúc thì yêu cầu đưa tiền ăn sáng, lúc thì lục cặp lấy hết đổ dùng học tập.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi và chia sẻ trước lớp.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời đại diện các nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình:

*+ Tình huống 1: Nếu em là Minh, em sẽ nói chuyện thẳng thắn với bạn Thành em không sợ những bức ảnh như vậy và nếu như bạn thấy những bức ảnh xấu như vậy bạn mà bị đưa lên thì bạn sẽ cảm thấy như nào.*

*+ Tình huống 2: Nếu là Hạnh, em sẽ nói với cô giáo về việc bạn Duy Anh thường xuyên làm phiền, ảnh hưởng đến việc học của em.*

*+ Tình huống 3* *Nếu là Đức Anh, em sẽ nói với cô giáo và bố mẹ về việc này. Nhóm bạn kia cần được xử lí để tránh những bạn khác bị giống Đức Anh.*

- Các nhóm khác quan sát và nhận xét.

- GV khuyến khích HS nhóm khác đưa ra cách phòng, tránh và xử lí khác với nhóm vừa thể hiện.

- GV mời một số HS nêu những điều rút ra được sau khi nghe phần trình bày cách xử lí tình huống phòng, tránh bắt nạt học đường của các nhóm.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tổng hợp ý kiến của các HS.

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận Hoạt động luyện tập: *Trong các tình huống có dấu hiệu của bắt nạt học đường, HS cần thể hiện thái độ dứt khoát và kiên quyết không để bị bắt nạt, không thể hiện thái độ yếu đuối, van xin và cũng không tỏ thái độ hiếu chiến.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG PHÒNG, TRÁNH BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG**

**a. Mục tiêu:** HS rèn luyện để phát triển kĩ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thực hiện việc rèn luyện để phát triển kĩ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện được việc rèn luyện để phát triển kĩ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động sau:

*+ Chủ động phòng, tránh các hành vi bắt nạt học đường và giúp người khác nhận ra các dấu hiệu của bắt nạt học đường.*

*+ Tham gia thiết kế hình ảnh và khẩu hiệu “Lớp học không có bắt nạt” do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức. HS có thể làm việc cá nhân hoặc theo nhóm để thiết kế. Sản phẩm sẽ được trình bày vào tiết Sinh hoạt lớp. Các sản phẩm đẹp và phù hợp sẽ được lựa chọn để tiếp tục hoàn thiện và trưng bày trên tường của lớp học hoặc của nhà trường.*

A picture containing illustration, animated cartoon, cartoon, text

Description automatically generated

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- **GV kết luận bài học:**

*+ Bắt nạt học đường gây ra hậu quả xấu đối với cả HS bắt nạt và HS bị bắt nạt.*

*+ Những HS là thủ phạm của hành vi bắt nạt thường hạn chế về khả năng kiểm soát cảm xúc, thiếu sự cảm thông và chia sẻ với người khác.*

*+ Mỗi HS cần biết cách phòng tránh bắt nạt học đường, đồng thời có thái độ kiên quyến đối với những hành vi bắt nạt học đường để góp phần tạo môi trường an toàn, thân thiện và bình đẳng trong trường học.*

- GV kết thúc tiết học.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**Ôn tập lại kiến thức đã học:

* *Nhận diện được các dấu hiệu của bắt nạt học đường.*
* *Có kĩ năng phòng, tránh và xử lí các tình huống bị bắt nạt học đường.*
* Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp: Triển lãm hình ảnh với khẩu hiệu “Lớp học không có bắt nạt”.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 7 / 9 / 2023

Ngày dạy: 9 / 9 / 2023

# TIẾT 6: SINH HOẠT LỚP

## Triển lãm hình ảnh với khẩu hiệu “Lớp học không có bắt nạt”

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

* HS có ý thức về việc phòng, tránh bắt nạt học đường.
* HS chia sẻ được những sản phẩm đã làm được về phòng, tránh bắt nạt học đường.
* HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kĩ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

* GV yêu cầu HS ngồi theo tổ để giới thiệu sản phẩm: hình ảnh, tranh vẽ hoặc slogan về phòng, tránh bắt nạt học đường của mỗi thành viên.
* GV hướng dẫn HS bình chọn ra sản phẩm xuất sắc nhất tổ để giới thiệu trước lớp.
* GV gợi ý về các tiêu chí đánh giá:
* *Hình ảnh hoặc tranh vẽ và slogan có nội dung hay, ý nghĩa.*
* *Màu sắc hài hòa, hình ảnh đẹp mắt.*
* *Cách trình bày, giới thiệu thuyết phục.*
* Mỗi tổ chọn ra 2 sản phẩm xuất sắc nhất để giới thiệu trước lớp.
* GV và HS bình chọn một tổ 1 sản phẩm để khen ngợi, trao giải (nếu có) và trưng bày tại lớp học.
* GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

Ngày soạn: 16 / 9 / 2023

Ngày dạy: 18 / 9 / 2023

# TIẾT: 7 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

## Tham gia lễ phát động cuộc thi “Em yêu trường em”

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

* Tự hào, gắn bó với mái trường và sẵn sàng thực hiện các hoạt động để xây dựng truyền thống nhà trường.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động.
* Xây dựng thể lệ, nội dung, hình thức tham gia cuộc thi để phổ biến tới các khối, lớp trong trường.
* Khuyến khích và tư vấn HS các khối, lớp tham gia cuộc thi.

**2. Đối với HS**

* Lớp trực tuần chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ về nhà trường.
* Tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

* Đại diện nhà trường nói chuyện về truyền thống, những tấm gương tiêu biểu đã tạo dựng nên truyền thống của nhà trường.
* Đại diện HS giới thiệu về những hoạt động mà HS các khối, lớp đang thực hiện để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
* Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phát động cuộc thi “Em yêu trường em”.

**ĐÁNH GIÁ**

* HS chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia các hoạt động.
* Nhận xét tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS các lớp

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* Suy nghĩ về những việc cần làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
* Viết bài hoặc thiết kế sản phẩm tham gia cuộc thi “Em yêu trường em”

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 19 / 9 / 2023

Ngày dạy: 21 / 9 / 2023

# TIẾT 8. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

## Xây dựng truyền thống nhà trường

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

* Hiểu biết và tự hào hơn về truyền thống của nhà trường.
* Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

* Hiểu biết về truyền thống của nhà trường.
* Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8*.
* Một số câu chuyện, hình ảnh về truyền thống nhà trường.

**2. Đối với HS**

* Giấy trắng khổ A0, bút màu, bút dạ, băng dính, giấy màu, các vật dụng cần thiết để làm sản phẩm cho cuộc thi “Em yêu trường em” do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Như thế nào và ở đâu?”.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Như thế nào và ở đâu?***”.

- GV hướng dẫn cách chơi:

*+ Cả lớp chia thành 2 nhóm.*

*+ Các nhóm sẽ thảo luận trong vòng 30 giây để đưa ra câu trả lời cho các câu hỏi.*

*+ Nhóm nào đưa ra câu trả lời đúng trong thời gian ngắn hơn sẽ được tính điểm.*

- GV đưa ra câu hỏi (các câu hỏi có thể về những đặc điểm của nhà trường hoặc lớp học):

*+ Trường mình có tất cả bao nhiêu lớp học?*

*+ Trường mình có tất cả bao nhiêu cây bàng?*

*+ Trong vườn hoa của trường có những loại hoa gì?*

*+ Phòng y tế của trường ở dãy nhà nào?*

*+ Nhà xe của trường có phân khu riêng cho các lớp hay không?*

*+ Có bao nhiêu lớp 8 trong khối 8 của trường mình?*

*-* GV có thể bổ sung những câu hỏi khác phù hợp với lứa tuổi HS để hoạt động sôi nổi hơn.

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nêu cảm nhận và những điều thu nhận được sau khi tham gia trò chơi.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cả lớp lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Xây dựng truyền thống nhà trường.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động. Tìm hiểu về những việc cần làm dể xây dựng truyền thống nhà trường**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS:

- Nêu được các truyền thống của nhà trường.

- Nêu được những việc cần làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ về các truyền thống của nhà trường và những việc cần làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ được các truyền thống của nhà trường và những việc cần làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*. *Chia sẻ về truyền thống của trường em và những việc các thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ và yêu cầu HS chia sẻ về truyền thống của trường em và những việc các thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường.  - GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo hình thức chia sẻ trong nhóm.  - GV hướng dẫn:  *+ Kể tên những truyền thống nổi bật của nhà trường.*  *+ Nêu những việc mà thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời lần lượt đại diện các nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình.  - GV yêu cầu các nhóm sau không nhắc lại ý của nhóm trước.  - GV yêu cầu HS trong lớp chú ý lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV khen ngợi những HS có câu trả lời đúng.  - GV chiếu các hình ảnh về các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận những việc em có thể làm nhằm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm để thực hiện nhiệm vụ.  - GV giao nhiệm vụ và yêu cầu: *Nêu những việc HS có thể làm nhằm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.*  - GV hướng dẫn: *HS có thể trình bày kết quả thảo luận dưới dạng sơ đồ tư duy*.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm HS lên trình bày kết quả thảo luận về những việc cần làm nhằm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.  - GV gợi ý:    - GV gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua hoạt động,  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét, đánh giá.  - **GV kết luận chung Hoạt động**:  *+ Trường của chúng ta có rất nhiều truyền thống tốt đẹp.*  *+ Hiểu về trường cũng như những truyền thống tốt đẹp của nhà trường, mỗi chúng ta thêm yêu và tự hào về mái trường thân yêu này hơn.*  *+ Các em hãy tự giác thể hiện trách nhiệm giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường bằng những việc làm cụ thể phù hợp với khả năng của mình.*  *+ Theo năm tháng, cảnh quan nhà trường có thể đổi thay nhưng giá trị tinh thần và truyền thống tốt đẹp của trường mình sẽ luôn tồn tại và được bảo tồn, phát huy qua mỗi thế hệ HS.* | **1. Chia sẻ về truyền thống của trường em và những việc các thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường.**  ***Chia sẻ về truyền thống của trường em và những việc các thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường:***  *Gợi ý:*  - Tên những truyền thống nổi bật của nhà trường  - Những việc mà thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường:  + Thi đua dạy tốt – học tốt.  + Xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.  + Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  **2. Thảo luận những việc em có thể làm nhằm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.**  ***Những việc HS có thể làm bao gồm:***  - Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng những quy định chung của nhà trường.  - Giữ gìn, bảo vệ cảnh quan nhà trường.  - Tham gia vào các hoạt động kết nối nhà trường và cộng đồng (lao động công ích, hoạt động thiện nguyện,...).  - Tích cực học tập và tham gia nghiên cứu khoa học. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

**a. Mục tiêu:**

- HS thực hiện được những hoạt động, việc làm cụ thể để xây dựng truyền thống nhà trường.

- HS hào hứng, chủ động tham gia các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thực hiện những hoạt động, việc làm cụ thể để xây dựng truyền thống nhà trường.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện được những hoạt động, việc làm cụ thể để xây dựng truyền thống nhà trường.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Tham gia cuộc thi “Em yêu trường em” do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phát động*.

A group of children painting a house

Description automatically generated with low confidence

- GV phổ biến thể lệ cuộc thi và hướng dẫn:

*+ HS lựa chọn những việc cần làm (đã liệt kê ở Hoạt động 2, SGK – trang 10) để thiết kế sản phẩm tham gia cuộc thi.*

*+ HS có thể làm theo hình thức cá nhân hoặc nhóm.*

- GV gợi ý:

*+ Về nội dung: HS thiết kế sản phẩm thể hiện truyền thống nhà trường.*

*+ Về hình thức: HS có thể làm thơ, quay đoạn phim ngắn, viết bài văn ngắn hoặc chụp một số bức ảnh về những hoạt động cụ thể của lớp.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- HS có thể đưa sản phẩm đã hoàn thiện của mình lên tài khoản mạng xã hội của trường hoặc dán lên giấy trắng khổ A0 để triển lãm tại lớp học.

- HS có thể hoàn thiện ở nhà nếu sản phẩm chưa làm xong trên lớp. Sản phẩm sẽ được giới thiệu, trình bày vào tiết Sinh hoạt lớp.

- Các HS khác có thể chụp lại hình ảnh sản phẩm và các hoạt động lớp mình đã thực hiện để xây dựng truyền thống nhà trường theo quy định của cuộc thi “Em yêu trường em”.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá*.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**THAM GIA NHỮNG VIỆC LÀM CỤ THỂ ĐỂ GÓP PHẦN XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

**a. Mục tiêu:**

- HS tích cực tham gia các hoạt động góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

- HS vận động được các bạn cùng tham gia hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tham gia các hoạt động góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia các hoạt động góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động sau:

*+ Thường xuyên tham gia các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường như xây dựng văn hóa nhà trường, kết nối nhà trường và cộng đồng, tham gia các sự kiện nhà trường tổ chức hoặc các ngày nghỉ lễ kỉ niệm của nhà trường.*

*+ Vận động các bạn cùng tham gia hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.*

*+ Ghi lại và chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động.*

A cartoon of a group of children talking

Description automatically generated with low confidence

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- GV khuyến khích HS đặt câu hỏi hoặc chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- **GV kết luận bài học:**

*+ Hiểu và đóng góp vào việc xây dựng truyền thống nhà trường là việc mỗi chúng ta cần tích cực tham gia để thể hiện lòng biết ơn, sự tự hào và trách nhiệm đối với nhà trường.*

*+ Văn hóa, truyền thống của nhà trường là do tất cả các thành viên trong nhà trường tạo dựng và phát triển, bắt đầu từ những hành động rất nhỏ của bản thân mỗi người.*

*+ Khi chúng ta cảm nhận được những giá trị tốt đẹp của nhà trường thì các em cũng có sự cảm nhận tốt đẹp về bản thân mình hơn.*

- GV kết thúc tiết học.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn tập lại kiến thức đã học:
* *Hiểu biết về truyền thống của nhà trường.*
* *Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.*
* Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp:* *Chia sẻ kết quả cuộc thi “Em yêu trường em” và chia sẻ kế hoạch về hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 21 / 9 / 2023

Ngày dạy: 23 / 9 / 2023

# TIẾT 9: SINH HOẠT LỚP

## Chia sẻ kết quả cuộc thi “Em yêu trường em”; Chia sẻ kế hoạch về hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

* HS cảm nhận được bầu không khí thoải mái, tích cực khi được tham gia các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.
* HS chia sẻ được những việc làm cụ thể bản thân đã thực hiện để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
* HS đánh giá được kết quả thực hiện Chủ đề 1.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

* GV tổ chức cho HS giới thiệu sản phẩm các em đã làm được khi tham gia cuộc thi “Em yêu trường em” do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phát động.
* GV nhận xét và khen ngợi các sản phẩm đẹp, thể hiện được sự tự hào và yêu mến trường, lớp của HS.
* HS trong lớp chia sẻ những bài học rút ra được, những điều mới mẻ thu nhận được từ cuộc thi “Em yêu trường em”.
* GV tổ chức cho HS trong lớp chia sẻ những việc làm cụ thể bản thân đã thực hiện để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
* GV tổ chức cho HS đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 1.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 1

**1.** GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 1 theo các tiêu chí sau:

* Nêu được ít nhất 3 việc làm cần thiết để xây dựng và giữ gìn tình bạn.
* Liệt kê được ít nhất 4 dấu hiệu của bắt nạt học đường.
* Thực hiện được ít nhất 3 việc nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường.
* Kể lại được 2 việc đã làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
* Tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chủ đề do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức.
* **Đạt:** *Thực hiện được ít nhất 3 tiêu chí.*
* **Chưa đạt:** *Chỉ thực hiện được 2 tiêu chí trở xuống*

**2.** GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm/tổ.

**3.** GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung.

***MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Họ và tên:……………………………** | **Lớp:………** | **Trường:………………** |   **1. Tự đánh giá**  Tích ✓ vào ô phù hợp:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Nội dung** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** | | 1 | Nêu được ít nhất 3 việc làm cần thiết để xây dựng và giữ gìn tình bạn. |  |  | | 2 | Liệt kê được ít nhất 4 dấu hiệu của bắt nạt học đường |  |  | | 3 | Thực hiện được ít nhất 3 việc nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường. |  |  | | 4 | Kể lại được 2 việc đã làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường. |  |  | | 5 | Tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chủ đề do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức. |  |  |   **Tổng kết: ………/5 tiêu chí – Đạt/Không đạt**  **2. Đánh giá đồng đẳng trong tổ/nhóm**  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  **3. Ý kiến chung của giáo viên**  Học sinh thực hiện tốt  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

Ngày soạn: 23 / 9 / 2023

Ngày dạy: 25 / 9…21/10 / 2023

# TIẾT 10 – 21 CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
* Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.
* Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
* Rèn luyện được năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực thích ứng, phẩm chất trách nhiệm, tự chủ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 23 / 9 / 2023

Ngày dạy: 25 / 9 / 2023

# TIẾT: 10 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

## Tham gia nói chuyện về chuyên đề “Nét đẹp tuổi trăng tròn”

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

* Giới thiệu được một số đặc điểm của lứa tuổi HS THCS thông qua các hình thức khác nhau.
* Rèn luyện được tính tự tin và khả năng tự nhận bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Một số tài liệu, video clip về đặc điểm lứa tuổi HS THCS.
* Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động.
* Tư vấn cho HS lớp trực tuần chọn MC.
* Nhận đăng kí tham gia hoạt động của các lớp và lên chương trình.

**2. Đối với HS**

* Các thông tin để giới thiệu về đặc điểm của lứa tuổi HS THCS thông qua các hình thức như: hát, đọc thơ, thuyết trình, trình diễn thời trang, múa, tiểu phẩm,…
* Đăng kí các tiết mục với nhà trường.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cơ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

* MC giới thiệu nội dung và ý nghĩa của chủ đề hoạt động.
* Các lớp lên trình bày các tiết mục văn nghệ theo lời giới thiệu của MC.
* Bình chọn tiết mục hay nhất theo các tiêu chí:
* Nội dung thể hiện được đặc điểm của lứa tuổi HS THCS.
* Hình thức thể hiện hấp dẫn, có tính sáng tạo.
* Có sự chuẩn bị và thái độ tham gia tích cực.
* Đại diện BTC tổng kết hoạt động.

**ĐÁNH GIÁ**

* Mời một số HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc của bản thân sau khi tham sự hoạt động sinh hoạt theo chủ đề.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* Yêu cầu HS suy ngẫm về những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 26 / 9 / 2023

Ngày dạy: 28 / 9 / 2023

# TIẾT 11. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

## Tính cách và cảm xúc của tôi

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

* Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
* Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
* Rèn luyện được kĩ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

* Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
* Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
* Có kĩ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Ví dụ minh họa về một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
* Ví dụ minh họa về điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**2. Đối với HS**

* Giấy trắng khổ A4, bút viết.
* Các tình huống thay đổi cảm xúc của bản thân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Kịch câm”.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Kịch câm***”.

- GV mời khoảng 4 HS xung phong làm nghệ sĩ kịch câm.

- GV hướng dẫn cách chơi:

+ *Mỗi HS sẽ được phát một mảnh giấy có ghi một nét tính cách, ví dụ:*

* *(1) Cẩn thận*
* *(2) Bữa bãi, cẩu thả*
* *(3) Vui vẻ, thân thiện*
* *(4) Nhút nhát, tự ti,...*

*+ HS suy nghĩ và thể hiện tính cách đó bằng ngôn ngữ cơ thể.*

*+ Lần lượt từng “nghệ sĩ kịch câm” lên thể hiện trước lớp, các bạn khác quan sát và đoán tính cách mà “nghệ sĩ” đã thể hiện.*

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Làm thế nào để đoán được những nét đặc trưng trong tính cách của một cá nhân? Vì sao?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cả lớp lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV kết luận: *Những nét đặc trưng trong tính cách của một cá nhân được biểu hiện thông qua các cử chỉ, điệu bộ, hành động, việc làm, thói quen,... của người đó.*

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Tính cách và cảm xúc của tôi (Tiết 1).***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS biết cách xác định những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân hoặc nhóm để chia sẻ về những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân và cách xác định những đặc trưng đó.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân và cách xác định những đặc trưng đó.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*. *Chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ về một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.*  - GV gợi ý về một số nét đặc trưng trong tính cách:  *+ Dịu dàng*  *+ Vui vẻ*  *+ Nhiệt tình*  *+ Hài hước*  *+ Năng động,...*  - GV có thể tự nêu những nét đặc trưng trong tính cách của bản làm ví dụ để HS biết cách thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.  - GV mời một số HS khác nêu cảm nhận của bản thân sau khi nghe các bạn chia sẻ.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét và chốt lại những nét đặc trưng trong tính cách của HS dựa vào nội dung mà HS đã chia sẻ.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi: *Làm thế nào để xác định được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.  - **GV kết luận:***Để xác định được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân, chúng ta cần căn cứ vào:*  *+ Những sở thích, hành vi, thói quen trong học tập, giao tiếp, ứng xử, lao động và sinh hoạt hằng ngày của bản thân.*  *+ Kết quả các hoạt động học tập, giao tiếp, ứng xử, lao động,... của bản thân.*  *+ Nhận xét của những người thân thiết, gần gũi và hiểu rõ về mình.* | **I. Tìm hiểu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.**  **1. Chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.**  ***Chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân:***  *Gợi ý:*  - Dịu dàng  - Năng động  - Cởi mở  - Hiếu thắng,...  **2. Thảo luận về cách xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.**  *Gợi ý:*  - Dựa trên những biểu hiện cụ thể trong hoạt động học tập, lao động và giao tiếp của bản thân.  - Dựa trên nhận xét của các bạn, người thân. |

**Hoạt động 2. Tìm hiểu về sự thay đổi cảm xúc của bản thân và cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.**

**a. Mục tiêu:** HS nêu được các bước điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ các bước điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được các bước điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của nhân vật trong tình huống.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: *Nghiên cứu tình huống trong SGK\_tr.14 và nhận diện sự thay đổi cảm xúc của nhân vật ở tình huống.*  - GV đưa ra tình huống: *Sáng Chủ nhật. Minh và Khoa hẹn nhau đi thăm một bạn trong nhóm bị ốm nhưng đã quá giờ hẹn 15 phút mà Minh vẫn chưa thấy Khoa đến. Nghĩ Khoa ngại đi xa hoặc đã quên hẹn, trời lại nắng nóng nên Minh rất bực bội, khó chịu. Đúng lúc Minh định bỏ về thì Khơa xuất hiện. Nhìn bạn mặt mũi đỏ gay, mồ hôi nhễ nhại, thất thểu dắt chiếc xe đạp bị xẹp lốp. cơn giận của Minh bỗng chốc tan biến. Trong Minh chỉ còn thấy thương bạn vất và vì phải đi bộ cả một quãng đường dài dưới trời nắng nóng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV gọi một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ trước lớp:  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  ***Nhiệm vụ 2. Chia sẻ một tình huống em đã có sự thay đổi cảm xúc và cách điều chỉnh cảm xúc của em theo hướng tích cực.***  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ trong nhóm một tình huống mà bản thân em đã có sự thay đổi cảm xúc và cách em điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.*  - GV hướng dẫn:  *+ Tình huống xảy ra như thế nào?*  *+ Cảm xúc khi đó của em là gì?*  *+ Cảm xúc đó đã thay đổi như thế nào?*  *+ Em đã làm gì để điều chỉnh được cảm xúc của mình?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  ***Nhiệm vụ 3. Thảo luận về cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực***  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm (4 HS) và trả lời câu hỏi:  *+ Cảm xúc tiêu cực thường nảy sinh do nguyên nhân chủ yếu nào?*  *+ Suy nghĩ tích cực/tiêu cực ảnh hưởng như thế nào đến cảm xúc của bản thân? Nêu ví dụ.*  *+ Phải điều chỉnh cảm xúc tiêu cực như thế nào sao cho hiệu quả?*  - *Lưu ý:* GV có thể lấy trường hợp thực tế của bản thân mình để minh họa, làm rõ thêm về các bước điều chỉnh cảm xúc tiêu cực thành cảm xúc tích cực.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.  - GV tóm tắt các bước điều chỉnh cảm xúc tiêu cực sang cảm xúc tích cực bằng sơ đồ:    - **GV kết luận Hoạt động 2:**  *+ Trong cuộc sống hàng ngày, có rất nhiều sự việc, tình huống xảy ra tác động đến cảm xúc của mỗi chúng ta. Nếu tác động đó tạo nên cảm xúc tích cực sẽ mang lại suy nghĩ, hành vi, cách ứng xử tích cực cho ta.*  *+ Ngược lại, nếu ta có cảm xúc tiêu cực trước tác động nào đó sẽ dẫn tới suy nghĩ, hành vi, cách ứng xử tiêu cực, có thể gây ra những hậu quả không tốt, thậm chí rất nguy hại.*  *+ Vì vậy, nhận diện được và biết cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực là kĩ năng sống cần thiết mà mỗi người cần rèn luyện để làm cho cuộc sống tinh thần của chúng ta trở nên tốt đẹp hơn.* | **II. Tìm hiểu về sự thay đổi cảm xúc của bản thân và cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.**  **1. Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của nhân vật trong tình huống:**  *Gợi ý:*  - Cảm xúc ban đầu: bực bội, khó chịu vì Khoa nghĩ Minh ngại đi xa hoặc quên hẹn.  - Thay đổi cảm xúc: Khi nhìn thấy Minh mặt mũi đỏ gay, mồ hôi nhễ nhại, thất thểu dắt chiếc xe đạp bị hỏng thì cơn giận của Khoa đã tan biến.  **2. Chia sẻ một tình huống em đã có sự thay đổi cảm xúc và cách điều chỉnh cảm xúc của em theo hướng tích cực.**  *Gợi ý:*  - Tình huống xảy ra  - Cảm xúc lúc đó  - Cảm xúc khi đã thay đổi  - Cách điều chỉnh cảm xúc  **3. Thảo luận về cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực:**  *Gợi ý:*  - Cảm xúc tiêu cực nảy sinh do sự tức giận, bối rối, bồn chồn, lo lắng, sợ hãi, ghen tỵ, buồn bã, xấu hổ, bất an,…  - Suy nghĩ tiêu cực dẫn tới những hành vi, cư xử, lời nói tiêu cực vì trong lúc nóng giận, mất bình tĩnh.  + Ví dụ: Anh Nam rất tức giận vì Nhung làm hỏng mô hình đồ chơi của anh nên đã quát nạt và đánh Nhung.  - Suy nghĩ tích cực dẫn tới những hành vi, cư xử, lời nói tích cực vì tinh thần đang thoải mái.  + Ví dụ: Hoa chạy nhảy làm vỡ bình hoa của mẹ nhưng mẹ không quát nạt, đánh Hoa mà chỉ đưa ra những lời khuyên nhẹ nhàng để Hoa hiểu.  - Cách điều chỉnh cảm xúc tiêu cực thành tích cực hiệu quả:  + Bình tĩnh, hít một hơi thật sâu.  + Ngồi thiền.  + Tâm sự với người tin cậy.  + Chấp nhận cảm xúc tiêu cực. |

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn tập lại kiến thức đã học:
* *Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.*
* *Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.*
* Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp: Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 28 / 9 / 2023

Ngày dạy: 30 / 9 / 2023

# TIẾT 12: SINH HOẠT LỚP

## Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

* HS chia sẻ được kết quả rèn luyện tính cách của bản thân.
* GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả rèn luyện tính cách trong thực tiễn của HS.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

* GV yêu cầu chia sẻ về kết quả rèn luyện tính cách của HS trong thực tiễn, cảm xúc, những khó khăn HS đã gặp phải và biện pháp các em đã vượt qua khó khăn, nếu có.
* HS chia sẻ theo nhóm.
* Mỗi nhóm cử 1 – 2 đại diện chia sẻ trước lớp.
* Thảo luận chung cả lớp về những biện pháp giúp các bạn vượt qua khó khăn gặp phải trong quá trình rèn luyện tính cách.
* GV nhận xét chung, khen ngợi những HS đã rèn luyện tốt và động viên, khích lệ những HS khác tiếp tục rèn luyện theo gương các bạn.

Ngày soạn: 30 / 9 / 2023

Ngày dạy: 2 / 10 / 2023

# TIẾT: 13 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

## Tham gia cuộc thi “Nghệ sĩ kịch câm tài ba”

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Thể hiện được cảm xúc thông qua ngôn ngữ cơ thể.

- Rèn luyện được kĩ năng thể hiện và nhận biết cảm xúc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động.

- Thiết kế một vài kịch bản kịch câm ngắn với nhiều cung bậc cảm xúc của nhân vật trong vở diễn.

**2. Đối với HS**

- Tập thể hiện các cung bậc cảm xúc thông qua ngôn ngữ cơ thể.

- Đăng kí tham gia cuộc thi với BTC.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

* MC giới thiệu chủ đề cuộc thi và thành phần BGK.
* Đại diện BGK công bố thể lệ cuộc thi: Các nhóm tham gia thi sẽ bốc thăm kịch bản và chuẩn bị trong 5 phút. Sau 5 phút, các nhóm sẽ biểu diễn tiểu phẩm kịch câm theo thứ tự bốc thăm, thể hiện cảm xúc của nhân vật qua ngôn ngữ cơ thể, nhóm nào thể hiện tốt nhất sẽ thắng cuộc.
* Lần lượt các nhóm lên bốc thăm và trình diễn tiểu phẩm.
* Sau mỗi tiểu phẩm, các “khán giả” sẽ thảo luận, nhận xét về khả năng thể hiện cảm xúc của các “diễn viên”.
* BGK công bốc kết quả cuộc thi và trao giải thưởng cho các Nghệ sĩ kịch câm giỏi nhất.

**ĐÁNH GIÁ**

* Mời một số HS chia sẻ những thu hoạch về cách thể hiện cảm xúc và cảm xúc của bản thân sau khi tham dự cuộc thi.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* Yêu cầu HS suy ngẫm về cách thể hiện cảm xúc của bản thân.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 3 / 10 / 2023

Ngày dạy: 5 / 10 / 2023

# TIẾT 14. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

## Tính cách và cảm xúc của tôi

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

- Rèn luyện được kĩ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

- Có kĩ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Ví dụ minh họa về một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
* Ví dụ minh họa về điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**2. Đối với HS**

* Giấy trắng khổ A4, bút viết.
* Các tình huống thay đổi cảm xúc của bản thân.
* Bút dạ, phấn viết bảng.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho khi vào bài học mới thông qua việc xem video.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi, HS tham gia nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho học sinh xem video sau: [youtu.be/mClBkFwKcZs](https://youtu.be/mClBkFwKcZs)

- GV đặt câu hỏi:

*+ Sau khi xem xong video, em hãy cho biết tại sao bạn Bờm lại tức giận với bạn Cò?*

*+ Bạn Bờm đã làm gì để điều chỉnh cảm xúc của bản thân?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Tính cách và cảm xúc của tôi (Tiết 2).***

**B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**GIỚI THIỆU NHỮNG NÉT ĐẶC TRƯNG TRONG TÍNH CÁCH CỦA BẢN THÂN VÀ THỰC HÀNH ĐIỀU CHỈNH CẢM XÚC THEO HƯỚNG TÍCH CỰC**

**Hoạt động 3. Giới thiệu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân**

**a. Mục tiêu:** HS xác định được và tự tin giới thiệu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS giới thiệu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

**c. Sản phẩm:** HS giới thiệu được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy xác định những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân và giới thiệu những nét tính cách đó dưới một hình thức tùy chọn.*

- GV gợi ý một số hình thức:

*+ Vẽ chân dung*

*+ Diễn kịch câm*

*+ Viết bài,...*

A cartoon of a child and child

Description automatically generated with low confidence

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ.

- HS chuẩn bị cá nhân, sau đó giới thiệu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân với các bạn trong nhóm.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV yêu cầu mỗi nhóm cử ra một bạn có cách giới thiệu ấn tượng nhất để giới thiệu trước lớp.

- Các nhóm khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.

- GV tổ chức cho cả lớp bình chọn bạn có cách giới thiệu ấn tượng nhất.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tổng hợp ý kiến của các HS.

- **GV nhận xét, đánh giá và kết luận Hoạt động 3:** *Mỗi người đều có những nét tính cách đặc trưng riêng, không giống với bất kì ai khác. Chúng ta hãy tự tin về những nét tính cách tích cực của bản thân.*

**Hoạt động 4. Thực hành điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực**

**a. Mục tiêu:** HS đề xuất được cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm và đề xuất cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**c. Sản phẩm:** HS đề xuất được cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**d. Cách thức tiến hành:**

***Nhiệm vụ 1. Đề xuất được cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.

- GV yêu cầu HS:

+ *Đề xuất cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực của các nhận vật ở các tình huống trong SGK\_trang 16.*

*+ Sau đó, xây dựng kịch bản và sắm vai thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc của nhân vật đó.*

- GV đưa ra tình huống:

*+ Tình huống 1: Bài kiểm tra môn Ngữ Văn vừa rồi Bình nghĩ mình sẽ được ít nhất 7 điểm. Tuy nhiên, đến khi trả bài, Bình chỉ được 5 điểm. Bình cho rằng thầy giáo chấm bài của mình quá chặt nên rất buồn và thất vọng.*

*+ Tình huống 2: Chuẩn bị kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11, Hoa đăng kí tham gia vào nhóm làm báo tường vì bạn rất thích vẽ. Tuy nhiên, lớp trưởng lại phân công Hoa chuẩn bị một tiết mục văn nghệ để tham gia Hội diễn văn nghệ của trường. Hoa rất khó chịu vì nghĩ rằng lớp trưởng không quan tâm đến nguyện vọng của mình.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ qua phần sắm vai xử lí tình huống của nhóm mình:

*+ Tình huống 1: Bình nên xem xét lại bài của mình xem liệu nó có đúng là như vậy không, nếu còn thắc mắc nên trực tiếp đi hỏi thầy để thầy giải thích tại sao lại chấm bài mình như vậy.*

*+ Tình huống 2: Hoa nên nói chuyện rõ với lớp trưởng rằng mình không có năng khiếu về việc múa, hát mà mình chỉ có biết vẽ. Nếu bạn vẫn muốn lớp tham gia múa hát thì bạn nên cân nhắc bạn khác.*

- Các nhóm khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.

- GV mời một số HS nêu nhận xét và những điều học hỏi được qua quan sát kết quả thực hành của các nhóm.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2. Thực hành điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS:

+ *Nghĩ về 1 – 2 tình huống gần nhất mà bản thân đã có cảm xúc tiêu cực và nguyên nhân tạo nên cảm xúc đó.*

*+ Sau đó, suy nghĩ lại về sự việc xảy ra theo hướng lạc quan, tích cực và ghi lại kết quả theo mẫu sau:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tình huống** | **Cảm xúc tiêu cực đã có** | **Suy nghĩ dẫn đến cảm xúc tiêu cực** | **Suy nghĩ tích cực sau khi điều chỉnh** |
| 1) ............ |  |  |  |
| 2) ............ |  |  |  |

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hành.

- Các HS khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.

- GV mời một số HS khác nêu những điều học hỏi được từ chia sẻ của các bạn.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.

- GV nhận xét chung và kết luận Hoạt động 4 dựa vào kết quả thực hành của HS.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**RÈN LUYỆN KHẢ NĂNG ĐIỀU CHỈNH CẢM XÚC CỦA BẢN THÂN THEO HƯỚNG TÍCH CỰC TRONG CÁC TÌNH HUỐNG THỰC TIỄN**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện được việc rèn luyện khả năng điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thực hiện được việc rèn luyện khả năng điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện được việc rèn luyện khả năng điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động sau:

*+ Thực hiện điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong cuộc sống hằng ngày.*

*+ Ghi lại kết quả điều chỉnh cảm xúc của em và những khó khăn khi thực hiện để chia sẻ với thầy cô, các bạn.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- **GV kết luận bài học:**

*+ Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách và cảm xúc của bản thân, đồng thời biết cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực là những kĩ năng sống cần thiết đối với mỗi người, giúp ta luôn lạc quan, tự tin trong cuộc sống, thiết lập được mỗi quan hệ tốt đẹp với mọi ngời và luôn biết hành động theo hướng tích cực.*

*+ Vì vậy, chúng ta hãy tích cực tham gia các hoạt động để nhận điện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân, đồng thời luôn học hỏi những tính cách tốt của bạn bè và những người sống quanh ta để tự hoàn thiện bản thân. Cùng với đó cũng cần tích cục rèn luyện để có khả năng điều chỉnh cảm xúc và hành động theo hướng tích cực.*

- GV kết thúc tiết học.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn tập lại kiến thức đã học:
* *Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.*
* *Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.*
* *Rèn luyện được kĩ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.*
* Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp: Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng nhận diện cảm xúc và điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 5 / 10 / 2023

Ngày dạy: 7 / 10 / 2023

# TIẾT 15: SINH HOẠT LỚP

## Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng nhận diện cảm xúc và điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kĩ năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

* GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực dựa vào các câu hỏi gợi ý sau:
* *Tình huống xảy ra như thế nào?*
* *Cảm xúc tiêu cực của em khi đó là gì?*
* *Em đã điều chỉnh cảm xúc đó như thế nào và ứng xử ra sao?*
* *Em đã gặp những khó khăn gì trong quá trình vận dụng, rèn luyện kĩ năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong thực tiễn, nếu có?*
* *Em đã làm gì để vượt qua những khó khăn đó?*
* HS chia sẻ theo nhóm.
* Thảo luận chung cả lớp về những biện pháp vượt qua khó khăn gặp phải trong quá trình rèn luyện kĩ năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong thực tiễn.
* GV nhận xét chung, khen ngợi những HS đã rèn luyện tốt và động viên, khích lệ những HS khác tiếp tục rèn luyện theo gương các bạn.

Ngày soạn: 7 / 10 / 2023

Ngày dạy: 9 / 10 / 2023

# TIẾT: 1 6 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

## Tọa đàm về vai trò của tranh biện và thương thuyết trong cuộc sống hiện đại

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Trình bày được vai trò quan trọng của tranh biện và thương thuyết trong cuộc sống hiện đại.

- Có ý thức rèn luyện khả năng tranh biện và thương thuyết.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Nội dung bài thuyết trình về vai trò quan trọng của tranh biện, thương thuyết trong cuộc sống hiện đại và ví dụ minh họa.

- Một số câu hỏi dẫn dắt HS thảo luận.

**2. Đối với HS**

- Chuẩn bị trước một số ý kiến liên quan đến nội dung buổi tọa đàm.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cơ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

- TPT/GV trực tuần nêu chủ đề tọa đàm và dẫn dắt HS thảo luận theo một số câu hỏi gợi ý đã chuẩn bị.

- HS trao đổi, chia sẻ ý kiến.

- TPT/GVCN lớp trực tuần tóm tắt các ý kiến và kết luận về vai trò quan trọng của tranh biện, thương thuyết trong cuộc sống, đồng thời đưa ra minh chứng:

+ Cuộc sống hiện đại đặt ra nhiều vấn để cần giải quyết, trong đó có những vấn để cần có sự hợp tác giữa các cá nhân/ tổ chức/ cộng đồng/ quốc gia. Mỗi cá nhân/ tổ chức/ cộng đồng/ quốc gia có thể có những quan điểm, những cách tiếp cận khác nhau trong việc giải quyết vấn đề.

+ Cuộc sống hiện đại cũng tạo ra sự cạnh tranh quyết liệt về nhiều mặt giữa các cá nhân/ tố chức/ cộng đồng quốc gia.

+ Để tồn tại và cùng hợp tác, phát triển trong xã hội hiện đại, con người cần phải có khả năng tranh biện và thương thuyết.

**ĐÁNH GIÁ**

* HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham dự tọa đàm.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* HS tranh biện với bạn bè, người thân về một số vấn đề liên quan đến lứa tuổi HS THCS.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 10 / 10 / 2023

Ngày dạy: 12 / 10 / 2023

# TIẾT 17. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

# Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

* Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.
* Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
* Rèn luyện được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

* Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.
* Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
* Có được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Một số ví dụ về tranh biện, thương thuyết.
* Một số câu chuyện về các nhà thương thuyết nổi tiếng của Việt Nam và thế giới.
* Một số vấn đề mang tính thời sự đối với HS THCS hiện nay để tổ chức cho HS tham gia tranh biện.
* Mẫu kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

**2. Đối với HS**

* Giấy, bút để ghi chép chuẩn bị cho tranh biện, thương thuyết.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc kể chuyện về một số nhà thương thuyết nổi tiếng trong lịch sử.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS nghe kể chuyện, HS tham gia nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV kể cho HS nghe một số câu chuyện về các nhà thương thuyết nổi tiếng trong lịch sử *(Bill Clinton, Jimmy Carter,...).*

- Kết thúc phần kể chuyện, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nêu cảm xúc của em sau khi nghe những câu chuyện trên.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cả lớp lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV mời một số HS chia sẻ thu hoạch.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi (Tiết 1).***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS nêu được cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân và những điểm cần lưu ý khi tranh biện, thương thuyết.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân hoặc nhóm để chia sẻ về cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân và những điểm cần lưu ý khi tranh biện, thương thuyết.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ được cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân và những điểm cần lưu ý khi tranh biện, thương thuyết.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*. *Chia sẻ các tình huống em đã tham gia tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.  - GV giao nhiệm vụ và yêu cầu HS chia sẻ về các tình huống em đã tham gia tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.  - GV hướng dẫn: *HS hồi tưởng lại kinh nghiệm đã có của bản thân về kĩ năng tranh biện, thương thuyết và chia sẻ trong nhóm ở lớp.*  - GV gợi ý:  *+ Em đã tranh biện, thương thuyết với ai?*  *+ Em đã thực hiện cuộc tranh biện, thương thuyết như thế nào? Kết quả ra sao?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, liên hệ thực tế và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ trước lớp.  - Các HS khác lắng nghe và nhận xét.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV yêu cầu: *Em hãy nêu các bước lập luận khi tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân và những điều lưu ý để tranh biện có hiệu quả.*  - GV gợi ý:  *Chủ đề tranh biện:* ***Mạng xã hội rất hữu ích cho mọi người***    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp.  - Các nhóm khác chú ý lắng nghe và nhận xét.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.  - **GV kết luận Nhiệm vụ 2:**  *+ Cách lập luận khi tranh biện: (1) Trình bày rõ luận điểm hay lí do ủng hộ/ phản đối 🡪 (2) Đưa ra các lí lẽ, dẫn chứng, số liệu thống kê để giải thích, chứng minh cho luận điểm 🡪 (3) Đưa ra kết luận chúng*  *+ Lưu ý khi tranh biện: Nắm vững quan điểm của bản thân; tự tin, cởi mở, thẳng thắn; lập luận rõ ràng, chặt chẽ, có ví dụ, số liệu, dẫn chứng minh họa; tôn trọng, lắng nghe ý kiến của đối phương.*  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  ***Nhiệm vụ 3. Thảo luận về cách thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Nghiên cứu tình huống trong SGK\_trang 17, 18 và chỉ ra cách thương thuyết của nhân vật Hùng.*  - GV đưa ra tình huống:      - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm.  - GV yêu cầu: *Em hãy nêu cách thương thuyết và những điều cần lưu ý để thương thuyết có hiện quả.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, trao đổi và thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện một số nhóm thể hiện kết quả giải quyết tình huống.  - GV mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận về cách thương thuyết và những điều cần lưu ý.  - Các nhóm khác chú ý lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có)  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.  - **GV kết luận Nhiệm vụ 3:**  *+ Các bước thương thuyết:*    *+ Lưu ý khi thương thuyết: Xác định rõ điều mình muốn đạt được; chọn thời điểm thương thuyết phù hợp; tạo được sự tin cậy với đối phương; tự tin, thiện chí; mềm dẻo, linh hoạt khi thương thuyết; tôn trọng, lắng nghe đối phương; tìm giải pháp dung hòa được lợi ích cho cả hai bên.* | **1. Chia sẻ các tình huống em đã tham gia tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.**  ***Chia sẻ các tình huống em đã tham gia tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân:***  *Gợi ý:*  - Người mà em đã tranh biện, thương thuyết cùng  - Diễn biến của cuộc tranh biện, thương thuyết  - Kết quả của cuộc tranh biện, thương thuyết  **2. Thảo luận về cách tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.**  *Gợi ý:*  ***\* Các bước lập luận khi tranh biện:***  - Trình bày rõ ràng luận điểm hay lí do chính vì sao ủng hộ hoặc phản đối.  - Đưa ra các lí lẽ, dẫn chứng,... để giải thích, chứng minh cho luận điểm.  - Đưa ra kết luận chung.  ***\* Những lưu ý để tranh biện có hiệu quả:***  - Trình bày, lập luận rõ ràng, chặt chẽ.  - Nắm vững quan điểm của bản thân.  - Tự tin, cởi mở, thẳng thắn.  - Tôn trọng, lắng nghe ý kiến đối phương.  **3. Thảo luận về cách thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.**  *Gợi ý:*  ***\* Cách thương thuyết của nhân vật Hùng trong tình huống:***  - Bạn Hùng đã ngồi nói chuyện với mẹ một cách nghiêm túc. Bạn nói cho mẹ nghe về lợi ích của việc tham gia câu lạc bộ bóng đá và điều đó sẽ không ảnh hưởng tới việc học. Bạn Hùng cũng hứa vẫn sẽ chăm chỉ học hành.  ***\* Cách thương thuyết:***  - Nêu những yêu cầu cụ thể của mình, những gì mình muốn hoặc không muốn.  - Lắng nghe yêu cầu của đối phương và đưa ra một thỏa hiệp tương xứng.  - Trong trường hợp nảy sinh mâu thuẫn, tìm một cách giải quyết khác mà cả hai bên cùng chấp nhận.  - Chốt lại ý kiến đồng thuận của cả hai bên.  ***\* Những điều cần lưu ý để thương thuyết hiệu quả:***  - Tôn trọng, lắng nghe đối phương.  - Tạo cảm tình với đối phương.  - Tự tin, thiện chí.  - Chọn thời điểm thương thuyết phù hợp. |

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn tập lại kiến thức đã học:
* *Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.*
* *Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.*
* Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp: Chia sẻ kết quả tự đánh giá khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.*

Ngày soạn: 12 / 10 / 2023

Ngày dạy: 14 / 10 / 2023

# TIẾT 18: SINH HOẠT LỚP

## Chia sẻ kết quả tự đánh giá khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

* GV yêu cầu HS chia sẻ kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.
* HS chia sẻ theo nhóm, nhận xét về những điểm phù hợp và chưa phù hợp trong kế hoạch của mỗi bạn.
* Mỗi nhóm cử 1 – 2 đại diện chia sẻ trước lớp.
* Cả lớp thảo luận, nhận xét về kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của các bạn.
* GV nhận xét chung, nhắc nhở HS hoàn thiện kế hoạch rèn luyện theo góp ý và rèn luyện theo kế hoạch đã hoàn thiện.

Ngày soạn: 14 / 10 / 2023

Ngày dạy: 16 / 10 / 2023

# TIẾT: 19 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

## Tham gia tranh biện về một số vấn đề liên quan đến HS THCS

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

* Tranh biện được về một số vấn đề liên quan đến HS THCS.
* Rèn luyện được tính tự tin, khả năng tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Lựa chọn một vài vấn đề liên quan đến HS THCS ở địa phương để tổ chức cho HS tranh biện. Ví dụ:
* *Vấn đề bạo lực học đường, bắt nạt học đường ở HS THCS.*
* *Vấn đề HS nghiện trò chơi điện tử.*
* *Vấn đề HS sử dụng thuốc lá.*
* *Vấn đề ứng xử văn minh nơi công cộng của giới trẻ hiện nay*.
* Phổ biến trước những vấn đề sẽ được tổ chức tranh biện đến HS các lớp để các em chuẩn bị tham gia.
* Cử người điều khiển cuộc tranh biện của HS.

**2. Đối với HS**

* Chuẩn bị lí lẽ, lập luận để tham gia tranh biện về những vấn đề đã được nhà trường phổ biến

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cơ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

* TPT/GVCN lớp trực tuần nêu chủ đề tranh biện.
* HS tự chọn theo hai nhóm: ủng hộ hoặc phản đối vấn đề đặt ra.
* Hai nhóm thảo luận, thống nhất các lí lẽ, lập luận, dẫn chứng để sử dụng khi tranh biện.
* Hai nhóm tiến hành tranh biện.
* Kết thúc cuộc tranh biện, TPT/GVCN lớp trực tuần nhận xét về khả năng tranh biện của hai nhóm.

**ĐÁNH GIÁ**

* HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia tranh biện/ theo dõi, quan sát các bạn tranh biện.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* HS thương thuyết với bạn bè, người thân để mọi người đồng thuận với cách giải quyết của bản thân về một vấn đề thực tiễn nào đó.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 17 / 10 / 2023

Ngày dạy: 19 / 10 / 2023

# TIẾT 20. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

## Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

* Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.
* Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
* Rèn luyện được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

* Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.
* Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
* Có được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Một số ví dụ về tranh biện, thương thuyết.
* Một số câu chuyện về các nhà thương thuyết nổi tiếng của Việt Nam và thế giới.
* Một số vấn đề mang tính thời sự đối với HS THCS hiện nay để tổ chức cho HS tham gia tranh biện.
* Mẫu kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

**2. Đối với HS**

* Giấy, bút để ghi chép chuẩn bị cho tranh biện, thương thuyết.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho khi vào bài học mới thông qua việc xem video.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi, HS tham gia nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho học sinh xem video sau:

<https://www.youtube.com/watch?v=ef_lApT7r54> (7:28 – 15:42)

- GV đặt câu hỏi: *Sau khi xem xong video, hãy cho biết em ủng hộ hay phản đối vấn đề được nêu trong video? Vì sao?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi (Tiết 2).***

**B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**THỰC HÀNH TRANH BIỆN, THƯƠNG THUYẾT VÀ NHẬN DIỆN KHẢ NĂNG TRANH BIỆN, THƯƠNG THUYẾT CỦA BẢN THÂN**

**Hoạt động 2. Thực hành tranh biện, thương thuyết**

**a. Mục tiêu:** HS bước đầu có kĩ năng tranh biện, thương thuyết

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thực hành kĩ năng tranh biện, thương thuyết.

**c. Sản phẩm:** HS có được kĩ năng tranh biện, thương thuyết.

**d. Cách thức tiến hành:**

***Nhiệm vụ 1. Thực hành tranh biện***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia HS thành hai nhóm: nhóm ủng hộ và nhóm phản đối.

- GV yêu cầu: *Các em hãy tranh biện về quan điểm* “*Thức khuya chơi trò chơi điện tử có hại cho sự phát triển của bản thân*”.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ.

- HS tiến hành tranh biện theo các bước đã biết ở bài *Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi (Tiết 1).*

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời hai nhóm trình bày phần tranh biện của mình.

- Các HS khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá về kĩ năng tranh biện của các nhóm.

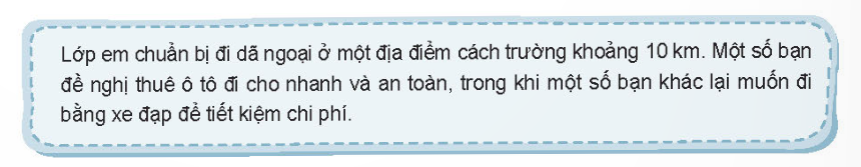
- GV nhắc HS những vấn đề cần rút kinh nghiệm khi tranh biện.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2. Thực hành thương thuyết***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Thực hành thương thuyết trong tình huống sau:*



- GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.

- GV yêu cầu HS: *Thực hành luyện tập kĩ năng thương thuyết trong nhóm về các vấn đề cần thương thuyết.*

- GV gợi ý:

*+ Thương thuyết trong việc lựa chọn địa điểm tham quan, dã ngoại.*

*+ Thương thuyết trong việc sử dụng khi đi tham quan, dã ngoại.*

*+ Thương thuyết trong việc tổ chức một sự kiện chung của nhóm,…*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời các nhóm lần lượt lên thể hiện quá trình thương thuyết trước lớp.

- Cả lớp quan sát, nhận xét và góp ý.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV lưu ý HS những vấn đề cần rút kinh nghiệm khi thương thuyết

**Hoạt động 3. Nhận diện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân**

**a. Mục tiêu:** HS tự đánh giá được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong tranh biện, thương thuyết và lập được kế hoạch để rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS tự đánh giá điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong tranh biện, thương thuyết và lập kế hoạch để rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết.

**c. Sản phẩm:** HS tự đánh giá được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong tranh biện, thương thuyết và lập được kế hoạch để rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ:

+ *Dựa vào những kiến thức đã tìm hiểu được về tranh biện, thương thuyết, em hãy xác định những điểm còn hạn chế về khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.*

*+ Em hãy đề xuất các biện pháp rèn luyện về khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.*

- GV gợi ý:

A picture containing text, font, screenshot

Description automatically generated

- GV tiếp tục yêu cầu HS: *Lập kế hoạch rèn luyện để nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân theo mẫu.*

- GV gợi ý:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết**  **Họ và tên: .....................................**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Điểm hạn chế về khả năng tranh biện, thương thuyết** | **Biện pháp khắc phục** | **Thời gian thực hiện** | **Kết quả mong đợi** | **Người/Phương tiện hỗ trợ** | | 1) ..................... |  |  |  |  | | 2) ..................... |  |  |  |  | |

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời một số HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ cá nhân.

- GV yêu cầu HS chia sẻ kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân với các bạn trong nhóm hoặc trước lớp.

- Các HS khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.

- GV nhận xét chung và kết luận Hoạt động 3 dựa vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**RÈN LUYỆN KHẢ NĂNG TRANH BIỆN, THƯƠNG THUYẾT**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện được việc rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thực hiện việc rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện được việc rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động sau:

*+ Thực hiện các biện pháp rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng của bản thân.*

*+ Ghi chép và chia sẻ kết quả sự tiến bộ của em sau mỗi lần tranh biện, thương thuyết.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ cảm nhận của bản thân và những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- **GV kết luận bài học:**

*+ Tranh biện và thương thuyết là những kĩ năng tất cần thiết cho mỗi người trong cuộc sống hiện đại. Có được kĩ năng tranh biện, thương thuyết không chỉ giúp chúng ta bảo vệ được quan điểm của mình mà còn giúp ta thương lượng, thuyết phục được người khác để đi đến thoả thuận giải quyết vấn đề một cách thoả đáng nhất, tránh được những mâu thuẫn không cần thiết.*

*+ Để làm điểu đó, mỗi chúng ta cần biết cách tranh biện, thương thuyết một cách hiệu quả và thường xuyên thực hành để rèn luyện những kĩ năng đó.*

- GV kết thúc tiết học.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn tập lại kiến thức đã học:
* *Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.*
* *Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.*
* *Rèn luyện được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.*
* Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp: Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm bản thân trong một số tình huống.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 19 / 10 / 2023

Ngày dạy: 21 / 10 / 2023

# TIẾT 21: SINH HOẠT LỚP

## Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm bản thân trong một số tình huống

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

* GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân trong thực tiễn dựa vào các câu hỏi gợi ý sau:
* *Em đã tiến hành tranh biện, thương thuyết với ai? Về vấn đề gì?*
* *Em đã tranh biện, thương thuyết như thế nào? Kết quả ra sao?*
* *Cảm xúc của em khi đó như thế nào?*
* *Em đã gặp những khó khăn gì trong quá trình vận dụng, rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân?*
* *Em đã làm gì để vượt qua những khó khăn đó?*
* HS chia sẻ theo nhóm.
* Mỗi nhóm cử 1 – 2 đại diện chia sẻ trước lớp.
* Cả lớp thảo luận về những biện pháp vượt qua khó khăn trong quá trình rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.
* GV nhận xét chung, khen ngợi những HS đã rèn luyện tốt và động viên, khích lệ những HS khác tiếp tục rèn luyện theo gương các bạn.
* Tổ chức cho HS đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 2.

# ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2

**1.** GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 2 theo các tiêu chí sau:

* Nhận diện được ít nhất 3 nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
* Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
* Xác định được ít nhất 2 điểm mạnh và 2 điểm hạn chế của bản thân về khả năng tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
* **Đạt:** *Thực hiện được ít nhất 2 trong 3 tiêu chí.*
* **Chưa đạt:** *Chỉ thực hiện được 1 tiêu chí trở xuống*

**2.** GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm/ tổ.

**3.** GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung.

**4.** GV Biểu dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm/ tổ có kết quả hoạt động tốt, có nhiều đóng góp cho hoạt động chung hoặc có nhiều tiến bộ.

***MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Họ và tên:……………………………** | **Lớp:………** | **Trường:………………** |   **1. Tự đánh giá**  Tích ✓ vào ô phù hợp:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Nội dung** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** | | 1 | Nhận diện được ít nhất 3 nét đặc trưng trong tính cách của bản thân. |  |  | | 2 | Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực. |  |  | | 3 | Xác định được ít nhất 2 điểm mạnh và 2 điểm hạn chế của bản thân về khả năng tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống. |  |  |   **Tổng kết: ………/3 tiêu chí – Đạt/Không đạt**  **2. Đánh giá đồng đẳng trong tổ/nhóm**  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  **3. Ý kiến chung của giáo viên**  Học sinh thực hiện tốt. |

Ngày soạn: 21 / 10 / 2023

Ngày dạy: 23 / 10….25/11 / 2023

Tiết: 22 – 36 **CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN**

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tự chủ: Tích cực tự học và học hỏi, trao đổi thêm từ bạn bè về trách nhiệm của bản thân mình đối với mọi người xung quanh

- Giao tiếp, hợp tác:

+ Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm.

+ Mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

- Giải quyết vấn đề: Nêu cao trách nhiệm của bản thân trong việc tự giải quyết vấn đề của bản thân.

-Thực hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thể hiện được các cam kết đề ra.

- Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

- Biết ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.

- Trách nhiệm: Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm.

- Trung thực: Phải thành thật nhận lỗi khi mắc lỗi để sửa chữa lỗi theo hướng tích cực.

- Nhân ái: Biết bao dung và tha thứ cho lỗi lầm của người khác, biết chia sẻ động viên với khó khăn của người khác.

Ngày soạn: 21 / 10 / 2023

Ngày dạy: 23 / 10 / 2023

# TIẾT: 22 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH THCS**

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

+ Giao tiếp, hợp tác: Thông qua việc trao đổi thêm từ bạn bè về trách nhiệm của bản thân mình đối với mọi người xung quanh

+ Tự chủ, tự học: Tích cực tự học và học hỏi từ bạn bè cách vượt qua các khó khăn gặp phải theo cách tốt nhất

+ Giải quyết vấn đề: Xây dựng và thực hiện được các cam kết đã đề ra.

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân

+ Góp phần hình thành năng lực thích ứng, năng lực thiết kế và tổ chức, đánh giá hoạt động.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- TPT chuân bị kịch bản tổ chức, trong đó phân công trách nhiệm chuấn bị nội dung cụ thể cho từng khối, lớp như: Chọn MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình

- Dựa trên sự phân công của TPT, GVCN các khối, lớp cùng HS lập kế hoạch tổ chức hoạt động hoặc chuấn bị nội dung tham gia giao lưu.

**2. Đối vói HS:**

- Trang phục HS phù hợp với các loại hình hoạt động

- Cùng Gv lớp trực tuần cùng học sinh xây dựng kịch bản chương trình

- Học sinh được chọn làm MC thì chuần bị nội dung.

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Hoạt động 1:**  **NGHI LỄ** | - Điều hành nghi lễ chào cờ, nhận xét thi đua  - GV trực tuần, TPT hoặc BGH bổ xung nhận xét, phát cờ thi đua  - TPT hoặc BGH phổ biến công việc tuần mới. |
| **Hoạt động 2: SINH HOẠT DƯỚI CỜ THEO CHỦ ĐỀ:**  **“ Trách nhiệm của học sinh THCS”** | **1.Mục tiêu:** Biết quý trọng và vươn lên trong học tập.  **2.Nội dung:**  -Thể hiện tiểu phẩm với nội dung thể hiện trách nhiệm của bản thân.  - Nhận diện hành vi đúng sai về trách nhiệm bản thân với gia đình, nhà trường và bản thân  + Trong tiểu phẩm các bạn vừa diễn, hành vi nào em cho là không đúng, không phù hợp, không thể hiện trách nhiệm của bản thân với gia dình, nhà trường và chính bản thân nhân vật ấy?  + Hành vi nào thể hiện nhân vật trong tiểu phẩm có cách ứng xử có trách nhiệm với gia đình, nhà trường và chính bản thân nhân vật?  **3. Sản phẩm:** Hs nhận biết được trách nhiệm của bản thân.  **4.Cách thức hoạt động**  **\* GV giao nhiệm vụ:** TPT giao cho lớp trực tuần  \* Học sinh thực hiện nhiệm vụ  - Người dần chương trình giới thiệu về trách nhiệm của học sinh THCS   - Trình bày tiểu phẩm liên quan đến trách nhiệm của hs:  + Đặt câu hỏi liên quan đến trách nhiệm của hs để hs lựa chọn và HS trả lời đúng có quà thưởng  + Nội dung thể hiện được trách nhiệm của HS THCS.  + Hình thức thể hiện hấp dẫn, có tính sáng tạo.  + Có sự chuẩn bị và thái độ tham gia tích cực.  - Đại diện BTC tổng kết hoạt động.  \* Báo cáo: Lớp trực tuần báo cáo hết nhiệm vụ  \*Gv nhận xét-đánh giá |
| **HĐ 3: Hoạt động nối tiếp** | Gv yêu cầu HS thực hiện các việc sau:  - HS hiểu được trách nhiệm của người học sinh đối với mọi người xung quanh.  - HS tham gia chia sẻ  - Giao nhiệm vụ cho bài sau:  Tìm hiểu những tấm gương vượt khó học giỏi thành đạt của quê hương đất nước. |

Ngày soạn: 24 / 10 / 2023

Ngày dạy: 26 / 10 / 2023

# TIẾT 23. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**SỐNG CÓ TRÁCH NHIỆM**

**I. MỤC TIÊU**

+ Giao tiếp, hợp tác: Thông qua việc trao đổi với với các học sinh biết lập kế hoạch để thực hiện tốt các trách nhiệm của người học sinh.

+ Tự chủ, tự học: Tích cực tự học và trao đổi từ bạn bè để bản thân xác định rõ được trách nhiệm của bản thân đối với người xung quanh.

+ Giải quyết vấn đề: Xây dựng và thực hiện theo các cam kết đã kí.

Biết vượt qua mọi khó khăn, trách nhiệm trong công việc.

* Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.THIÉT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Giấy A1, băng dính, giấy nhớ.

**2. Đối với HS:**

- SGK, SBT

- Suy ngẫm và hiểu những tấm gương vượt khó mà mình biết.

- Các khó khăn thường gặp trong cuộc sống.

**III.TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Khởi động 1: Nhận diện/khám phá** | **1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **2. Nội dung: GV** tổ chức hoạt động  **3. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS  **4.Tổ chức thực hiện:**  **Bước 1: GV chuyến giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia 2 nhóm (mỗi nhóm 5 học sinh) nêu cách chơi, luật chơi, thực hiện trò chơi.  **Bước 2: HS thưc hiên nhiêm vu học tâp:**  - Tổ chức trò chơi tiếp sức (2 phút) : Liệt kê tên một số nhân vật vượt khó học giỏi của đất nước mình từ xưa đến nay mà em biết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  Các nhóm Hs thảo luận và trả lời một số câu hỏi:  + Để đạt kết quả học tập tốt các bạn nay đã làm gi?  + Để thành công trong mọi việc có dễ dàng không?  + Muốn thành công chung ta phải làm gi?  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  Mọi việc mà các em thực hiện đều gặp phải một số khó khăn nhất định. Để thực hiện thành công, các em phải vượt qua các khó khăn đó. Và những người vượt khó để thực hiện những nhiệm vụ của mình là những người không chỉ có ước mơ, khát vọng, ý chí mà còn là những người đầy trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội. |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu biểu hiện của người sống có trách nhiệm.** | **Bước 1: GV chuyến giao nhiệm vụ học tập**   * Quan sát tranh   **Bưóc 2: HS thưc hiên nhiêm vu học tâp**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luân**  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  Trên thế giới và Việt Nam có rất nhiều tấm gương sống có trách nhiệm. Sở dĩ sống có trách nhiệm với bản thân giúp bản thân ngày càng hoàn thiện hơn, góp phần giúp cho xã hội ngày càng trở nên tốt đẹp, đặc biệt là sự phát triển của xã hội. |
| **Hoạt động 3: Thực hành thể hiện trách nhiệm của bản thân.** | **1.Mục tiêu:** HS giải quyết các tình huống để thể hiện trách nhiêm của bản thân.  **2.Nội dung:** Làm việc cá nhân xác định khó khăn và cách xử lí các tình huống trong cuộc sống.  **3.Sản phẩm:** HS biết vận dụng kiến thức vào cuộc sống.  **4.Tổ chức thực hiện:**  **Bưóc 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - Gv yêu cầu học sinh làm việc cá nhân.  **Tình huống 1:** Cúc bị ốm nên phải nghỉ học 1 tuần. Khi quay lại lớp học, Cúc thấy sức học của mình yếu hẳn đi.  **Tình huống 2:** Mai được phân công mang lọ hoa để trang trí lớp học trong buổi sơ kết thi đua. Nhưng đúng buổi sáng hôm đó, Mai lại bị sốt, không thể đến lớp được.  Yêu cầu HS làm việc cá nhân:  Tổ chức cho HS chia sẻ về khó khăn của mình.  G V gợi ý cho HS thảo luận  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vu học tập**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến từng bàn theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi 3 bạn đại diện của 3 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HD HS về nhà làm những việc sau:  Thực hiện kế hoạch vượt khó của mình  Chia sẻ với gia đình lắng nghe ý kiến của người thân, hoàn thiện kế hoạch sau khi được góp ý. |
| **Hoạt động 3: Thực hiện cam kết đề ra.** | **1.Mục tiêu:** Hs xây dựng các tiêu chí để thực hiện cam kết.  **2.Nội dung:** GV yêu cầu HS lập kế hoạch thực hiện cam kết.  **3. Sản phẩm:** Kết quả của học sinh  **4.Tổ chức thực hiện**  **Bước 1: GV chuyến giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS xây dựng kế hoạch thực hiện cam kết  **Bước 2: HS thưc hiện nhiêm vu học tập**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  + GV khích lệ HS xung phong chia sẻ trước lóp.Có thể mồi HS chỉ chia sẻ về một kế hoạch. Đề nghị HS trong lớp lắng nghe tích cực để học tập, bổ sung và có thể đặt câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi 3 bạn đại diện của 3 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài. |
| **Hoạt động4: Vận dụng** | **1.Mục tiêu:** Hs thực hiện kế hoạch đã lập nhằm thể hiện trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động  **2.Nội dung:** GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả thực hiện cam kết.  **3. Sản phẩm:** Kết quả của học sinh  **4.Tổ chức thực hiện**:  - HS cùng thực hiện theo cam kết.  C:\Users\Administrator\Desktop\screenshot_61_66.png  **- Giao việc về nhà cho học sinh:**  **+ Làm bài tập SBT trang ……**  **+ Đọc trước bài trang …….** |

Ngày soạn: 26 / 10 / 2023

Ngày dạy: 28 / 10 / 2023

# TIẾT 24: SINH HOẠT LỚP

**TRANH BIỆN VỀ QUAN ĐIỂM**

**“Chỉ khi hoàn thành được trách nhiệm học tập, học sinh mới có**

**thể thực hiện các trách nhiệm khác”**

**I. MỤC TIÊU**

+ Giao tiếp, hợp tác: Thông qua việc trao để chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng nhận diện và thể hiện trách nhiệm của bản thân

+ Tự chủ, tự học: Tích cực tự học và chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng nhận diện và thể hiện trách nhiệm của bản thân

+ Giải quyết vấn đề: Xây dựng và chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng nhận diện và thể hiện trách nhiệm của bản thân

***-*** Biết thể hiện trách nhiệm của bản thân

**-** Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với GV**

Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

Kể hoạch tuần mới

1. **Đối với HS:**

Bản sơ kết tuần

Kế hoạch tuần mới.

**III.TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Phần 1. Sinh hoạt lớp** | - Gv yêu cầu cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.  - Gv nhận xét bổ xung, động viên, khen ngợi, giải quyết những khó khăn cùng HS. |
| **Phần 2**: **Sinh hoạt theo chủ đề** | **1.Mục tiêu:**  Hs chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân.  **2.Nội dung: GV** tố chức cho HS tranh biện quan điểm.  **3.Sản phẩm:** Kết quả tranh biện của học sinh  **4. Tổ chức thực hiện:**  **\* GV giao nhiệm vụ**  GV tổ chức cho nhóm HS tranh biện:  + Nhóm 1: Không cần có trách nhiệm, chỉ cần hoàn thành công việc.  + Nhóm 2: Có trách nhiệm mới có thể hoàn thành công việc một cách tốt nhất.  **\* Hs thực hiện nhiệm vụ**  + Cảm xúc khi nghe về những tranh biện về quan điểm “Chỉ khi hoàn thành được trách nhiệm học tập, học sinh mới có thể thực hiện các trách nhiệm khác”  + Những điều học hỏi được qua các quan điểm tranh biện.  + Một số khó khăn của bản thân.  **\* HS báo cáo**  - Khích lệ động viên những hs có chia sẻ về việc đưa ra những tranh biện về quan điểm “Chỉ khi hoàn thành được trách nhiệm học tập, học sinh mới có thể thực hiện các trách nhiệm khác”  \* GV yêu cầu học sinh tự đánh giá theo phiếu đánh giả đồng đẳng của HS  (Phiếu đánh giá: phụ lục)  **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**  Nhận xét, dặn dò |

**PHỤ LỤC Phiếu đánh giá**

|  |  |
| --- | --- |
| Bảng đánh giá đồng đẳng của HS | |
| Hoạt động tranh biện về quan điểm “Chỉ khi hoàn thành được trách nhiệm học tập, học sinh mới có  thể thực hiện các trách nhiệm khác”  Tên học sinh:………Lớp | |
| Em hãy viết tên 2 bạn đã đạt được các tiêu chí trong các nội dung sau đấy. | |
| **Nội dung** | **Tên học sinh thực hiện tốt** |
| 1. Tích cự, tự tin thể hiện bản thân trong các hoạt động |  |
| 2. Chủ động nêu ý kiến, quan điểm bản thân. |  |
| 3. Thể hiện tôn trọng sự khác biệt với những thành viên khác trong lớp có giá trị khác biệt. |  |

Ngày soạn: 28 / 10 / 2023

Ngày dạy: 30 / 10 / 2023

# TIẾT: 25 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**KỊCH TƯƠNG TÁC THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Xác định được trách nhiệm của bản thân với mọi người xung quanh.

- Biết được các việc làm để thể hiện là người sống có trách nhiệm.

- Biết cách giao tiếp với bạn bè, thầy cô đúng chuẩn mực.

***- Năng lực chung:***

+ Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***- Năng lực riêng:***

+Thiết kế và tổ chức hoạt động học tập vui chơi ở trường và ở gia đình

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm. Biết giúp đỡ người khác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- Hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động.

- Xây dự ng kịch b ản kịch tương tác.

- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách điểu khiển, dẫn dắt chương trình.

Hướng dẫn tìm và tải các tài liệu ở đây

**2. Đối với HS:**

-HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức buổi hoạt động, chuẩn bị kịch bản và phân công nhiệm vạ

- HS đuợc phân công đóng vai, tập diễn xuất theo kịch bản.

- HS được chọn lầm MC, chuẩn bị nội dung để dẫn chương trình và chuẩn bị các câu hỏi để thực hiện kịch tương tác.

- HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ,

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

**b. Nội dung:**

**-** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

**-** Thái độ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1:** **Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2:** **Sinh hoạt theo chủ đề:**

**a. Mục tiêu:**

-Xác định được trách nhiệm của bản thân với mọi người xung quanh..

**b. Nội dung:**

-Biết được các việc làm để thể hiện là người sống có trách nhiệm

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Mở đầu, HS lớp trực tuần biểu diễn các tiết mục văn nghệ theo lời giới thiệu của MC.

-MC giới thiệu vở kịch và các diễn viên.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

* HS được phân công lên diễn kịch.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

- Sau khi các diễn viên dừng lại ở điểm có vấn để, MC đặt các câu hỏi, yêu cầu HS để xuất phương án giải quyết và diễn tiếp vở kịch.

- Nhóm “diễn viên” chuẩn bị và tiếp tục hoàn thành phần đoạn của vở kịch.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**

-MC mời các HS tham gia sinh hoạt dưới cờ đặt câu hỏi và chia sẻ cảm xúc sau khi xem vở kịch.

**ĐÁNH GIÁ**

- Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và nhũng điểu học hỏi được vể việc sống có trách nhiệm.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- HS chia sẻ với gia đình, bạn bè cảm xúc sau khi tham gia chương trình.

**PHẦN PHỤ LỤC**

**Gợi ý nội dung kịch tương tác.**

Đang trên đường đi học vê, Nam và nhóm bạn đi cùng bỗng nhìn thấy một nam thanh niên đi xe gắn máy từ phía sau tới và tống vào thầy Tuấn (GV dạy môn Sinh học của trường), ỉàm thầy ngã văng ra khỏi xe rồi bỏ chạy. Nam và nhóm bạn vội chạy đến. Hai bạn đỡ thầy ỉên và đưa vào trạm xá gần đó, hai bạn khác nhặt cặp sách, đồ dùng của thây bị rơi ra và dắt xe theo sau. Nam đã kịp nhận ra người tống vào thầy Tuấn chính là bạn Toàn học ở lớp 8C. Sau khí thầy giáo được các cốy tá băng bó ổn định, Nam và các bạn ra vê thì thấy Toàn và bố bạn ấy dí vào. Hat người tiến lại và xin lỗi thầy giáo. Thầy nhìn Toàn bằng ánh mắt hiền dịu *và* nói: “Toàn à, ở lứa tuổi của em chưa được sử dụng xe gắn máy. Đường sá có nhiều người đi lại, nhất là vào giờ tan trường. Em dí như thế vừa vi phạm pháp luậtvể an toàn giao thông vừa gây

**Câu 1:** *Dấu hiệu của người sống có tính thần trách nhiệm:*

*A.biết lắng nghe.*

*B.biết quản lí thời gian,*

*C.biết coi trọng thời gian.*

*D.biết quản ỉí cảm xúc.*

**Câu *2****: Làm thế nào để trở thành người sống có trách nhiệm ?*

*A.Hoe cách giải quyết vãn đê khi gặp khó khăn.*

*B.Làm nhiêu cống việc cùng một lúc.*

***C.****Tim người giúp đỡ trong khí giải quyết cống việc.*

*D.Tích cực tham gia các hoạt động và học tập từ mọi người.*

**Câu 3:** *Khí mắc lỗi, người sống có trách nhiệm thường*

*A.than thở và tìm lí do giải thích cho lỗi sai của mình.*

*B.tìm người cố thể bao che, bảo vệ mình,*  ***C.****tìm cách đổ lỗi cho người khác.*

*D.thừa nhận sai trái và rút ra bài học kinh nghiệm.*

**Câu 4:** *Để hoàn thành công việc của mình, người sống có trách nhiệm thường*

*A.tìm người giúp đỡ, hướng dẫn.*

*B.Lâp kế hoạch cụ thể.*

***C.*** *nhờ thầy cố, bố mẹ hoặc người thân làm giúp.*

*D. trao đổi và tìm cách để mọi người cùng cố gắng.*

**Câu 5:** *Trách nhiệm với bản thân của HS THCS gổm:*

*A.cố gắng hết sức mình để đạt được những gì mình mong muốn.*

*B.phấn đấu trở thành HS giỏi, trò ngoan, người con hiếu thảo.*

***C.*** *cố gắng hết sức mình để trở thành người bạn tốt vôi các bạn trong lớp.*

*D. tích cực tham gia vào các hoạt động của xã hội, khống làm những việc ảnh hưởng xấu đến mọi người xung quanh.*

———»🖎🖎🕮✍✍«———

Ngày soạn: 30 / 10 / 2023

Ngày dạy: 2 / 11 / 2023

# TIẾT 26. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**

**I. Mục tiêu:**

**-** Đánh giá năng lực tìm hiểu của học sinh về các vấn đề phòng chống bạo lực học được từ đó biết được các hình thức bạo lực học đường và ứng xử với tình huống một cách có văn hoá.

- Xác định được tránh nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh, thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các tình huống và cam kết, nhận diện được các tình huống cần từ chối và thực hiện được kỹ năng cần từ chối trong một số tình huống cụ thể, thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ đời sống và trên mạng xã hội.

(HSKT tham gia vẽ tranh cùng bạn trong nhóm).

**II. Hình thức kiểm tra, đánh giá:**

- Dự án

**III. Thời gian kiểm tra, đánh giá:**

- Từ ngày 25 tháng 10 năm 2023 đến ngày 04 tháng 11 năm 2023

- Thời gian nộp sản phẩm: Ngày 05 tháng 11 năm 2023

- Thời gian chấm tại lớp: 90 phút

**IV. Nội dung kiểm tra, đánh giá:**

**1. Dự án**

Tìm hiểu về phòng chống bạo lực học đường . (Hình thức: Vẽ tranh).

**2. Yêu cầu đối với sản phẩm**

+ Mỗi nhóm 4 – 5 em. Các thành viên trong nhóm đều tham gia xây dựng và thực hiện nội dung.

+ Đúng nội dung yêu cầu, giới thiệu được 1 số hình thức bạo lực học đường.

+ Đảm bảo thể hiện được những hoạt động cụ thể.

+ Đúng khổ giấy A0. Nộp đúng thời gian (ngày 05 tháng 11 năm 2023 ), đảm bảo đúng chủ đề, nội dung, hình thức, màu sắc hài hoà, phù hợp, tranh vẽ có tên tác phẩm, nội dung rõ ràng, có thuyết trình đúng thời gian quy định ( không quá 5 phút) và thông điệp truyền thông.

**V. Cách thức tổ chức**

- Mỗi nhóm 4 - 5 học sinh. Nhóm trưởng lên kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho các thành viên nhóm thực hiện dự án.

- Nộp sản phẩm cho giáo viên. Sau đó các nhóm trung bày sản phẩm, thuyết trình, các nhóm khác góp ý, đặt câu hỏi, giáo viên kết luận cho điểm.

(HSKT tham gia vẽ tranh cùng bạn trong nhóm).

**VI. Chuẩn bị**

- Giáo viên: Giá vẽ tranh, phiếu đánh giá

- Học sinh: Tranh vẽ. Các nhóm tự chuẩn bị nội dung, biên soạn nội dung và bài thuyết trình về sản phẩm tranh vẽ.

**VII. Tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ** | **ĐIỂM** | **ĐIỂM** |
| 1 | Đúng chủ đề | 2,0 điểm |  |
| 2 | Hình thức (đúng khổ giấy, màu sắc hoà hài, tranh đẹp) | 2,0 điểm |  |
|  | Tên bức tranh phù hợp với chủ đề | 1,0 điểm |  |
| 3 | Thuyết trình (phong thái trình bày, đúng thời gian quy định 5 phút, nội dung hay, xúc tích) | 3,0 điểm |  |
| 4 | Thông điệp của bức tranh | 1,0 điểm |  |
| 5 | Trả lời câu hỏi phản biện | 1,0 điểm |  |
| **TỔNG** | | **10,0 điểm** |  |

**Hướng dẫn xếp loại:**

**- Đạt:** Đạt được từ 5 điểm trở lên.

**- Chưa đạt:** Dưới 5 điểm.

**- Xếp loại chung:** …………..

Ngày soạn: 2 / 11 / 2023

Ngày dạy: 4 / 11 / 2023

# TIẾT 27: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ VỀ TẤM GƯƠNG HỌC SINH THCS THỰC HIỆN TỐT TRÁCH NHIỆM CỦA BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS Chia sẻ về tấm gương HS THCS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân.

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

HSKT lắng nghe bạn chia sẻ về tấm gương HS THCS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân.

**2. Năng lực:**

***2.1. Năng lực chung:***

+ Giao tiếp, hợp tác: Thông qua việc trao để chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng nhận diện và thể hiện trách nhiệm của bản thân

+ Tự chủ, tự học: Tích cực tự học và chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng nhận diện và thể hiện trách nhiệm của bản thân

+ Giải quyết vấn đề: Xây dựng và chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng nhận diện và thể hiện trách nhiệm của bản thân

***2.2. Năng lực riêng:*** Biết thể hiện trách nhiệm của bản thân

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kể hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Sinh hoạt lớp**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**a. Mục tiêu:**

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Sơ kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp, đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

HSKT lắng nghe bạn đánh giá sơ kết tuần và kế hoach tuần mới.

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

HS chia sẻ về tấm gương HS THCS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân.

**b. Nội dung: GV** tố chức cho HS chia sẻ về tấm gương HS THCS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân.

**c. Sản phẩm:** Kết quả tranh biện của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\*GV giao nhiệm vụ**

GV tổ chức cho nhóm HS chia sẻ về tấm gương HS THCS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân.

**\* Hs thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận để tìm ra những tấm gương HS THCS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân.

- Những điều học hỏi được về tấm gương HS đó.

**\* HS báo cáo**

- Khích lệ động viên những hs có chia sẻ về tấm gương HS THCS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân.

- Những điều học hỏi được về tấm gương HS đó.

**\*Kết luận:** GV chia sẻ thêm về tấm gương HS THCS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân.

HSKT lắng nghe bạn chia sẻ về tấm gương HS THCS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Nhận xét, dặn dò,

Ngày soạn: 4 / 11 / 2023

Ngày dạy: 6 / 11 / 2023

# TIẾT: 28 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**CUỘC THI "AI NHANH TRÍ HƠN"**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Xác định được trách nhiệm của bản thân với mọi người xung quanh.

-Biết được việc làm thể hiện là người sống có trách nhiệm.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

- Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

***- Năng lực riêng:***

- Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- Hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động.

- Xây dựng hệ thống câu hỏi cho cuộc thi “Ai nhanh trí hơn.

- Xây dựng luật chơi cho cuộc thi.

- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình

**2. Đối với HS:**

- HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức buổi hoạt động. chuẩn bị kịch bản và phân công nhiệm vụ.

- HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn trong chương trình và tập dẫn chương trinh. HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ.

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

**b. Nội dung:**

**-** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

**-** Thái độ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

**a. Mục tiêu:**

-Xác định được trách nhiệm của bản thân với mọi người xung quanh.

-Biết được việc làm thể hiện là người sống có trách nhiệm.

**b. Nội dung:**

-Cuộc thi ai nhanh trí hơn.

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

-Mở đầu, HS lớp trực tuần biểu diễn các tiết mục văn nghệ theo lời giới thiệu của MC.

-MC giới thiệu luật chơi của cuộc thi: MC dọc câu hỏi, sau thời gian 10 giây, HS nào giờ tay trước sẽ được mời trả lời, nếu trả lời đúng sẽ được nhận quả, nếu trả lời sai sẻ đến quyền trả lời của người khác.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**Câu hỏi:**

**Câu 1: Trách nhiệm là gi?**

A. Là những điều đúng đắn mình cần làm, phải gánh việc hoặc phải nhận lấy về mình.

B. Là những điều mình muốn làm và mong muốn được làm

C. Là những điều gia đình, thấy có mong muốn mình làm.

D. Là những điều mình phải thực hiện trong giai đoạn là HS.

**Câu 2: Vai trò của trách nhiệm là giữ**

A. Làm cho con người trưởng thành hơn.

B. Làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn.

C. Làm cho bản thần tự tin phát triển và sẵn sàng chịu trách nhiệm về những việc mình đã làm.

D. Làm cho bản thân được người khác ngưỡng mộ và để cao.

**Câu 3: Tại sao phải sống có trách nhiệm?**

A. Làm cho bản thân thấy mình trưởng thành hơn.

B. Làm cho bản thân sống có ích hơn.

C. Làm cho bản thán học giỏi hơn,tin tưởng của mọi người.

D. Làm cho bản thân có được sự tin tưởng của mọi người.

**Câu 4: Trách nhiệm với gia đình của HS THCS bao gồm:**

A.Về cơ bản là làm tròn chữ hiếu

B.Phấn đấu trở thành HS giỏi

C.Hoàn thành các công việc được giao

D.Đứng ra nhận trách nhiệm khi mắc sai lầm

**Câu 5: Trách nhiệm với xã hội của HS THCS bao gồm:**

A. về cơ bản là làm tròn chữ "hiếu", tuân thủ đúng pháp luật.

B. phấn đấu trở thành HS giỏi, trò ngoan, người con hiếu thảo.

C. hoàn thành các công việc được giao.

D.tích cực tham gia công tác xã hội

**Câu 6: Làm thế nào để trở thành người sống có trách nhiệm?**

A. Học cách giải quyết vấn đề khi gặp khó khăn.

B. Làm nhiều công việc cùng một lúc.

C. Tìm người giúp đỡ trong khi giải quyết công việc.

D. Tích cực tham gia các hoạt động và học tập từ mọi người.

**Câu 7: Khi mắc lỗi, người sống có trách nhiệm thường**

A. than thở và tìm lí do giải thích cho lỗi sai của mình.

B. tìm người có thể bao che, bảo vệ mình.

C. tìm cách đổ lỗi cho người khác.

D. thừa nhận sai trái và rút ra bài học kinh nghiệm.

**Câu 8: Để hoàn thành công việc của mùi, người sống có trách nhiệm thường**

A. tìm người giúp đỡ, hướng dẫn.

B. Lập kế hoạch cụ thể

C. nhờ thấy có, bố mẹ hoặc người thần làm giúp,

D. trao đổi và tìm cách để mọi người cùng cố gắng

**Câu 9: Trách nhiệm với bản thân của HS THCS gồm:**

A. cố gắng hết sức mình để đạt được những gì mình mong muốn

B. phần đấu trở thành HS giỏi, trả ngoan, người con hiểu thảo.

C. cố gắng hết sức mình để trở thành người bạn tốt với các bạn trong lớp,

D. tích cực tham gia vào các hoạt động của xã hội, không làm những việc ảnh hưởng xấu đến mọi người xung quanh.

Ngày soạn: 7 / 11 / 2023

Ngày dạy: 9 / 11 / 2023

# TIẾT 29. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: KỸ NĂNG TỪ CHỐI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Nhận biết được những tình huống cần từ chối.

- Thực hiện được các kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

(HSKT cùng bạn tìm hiểu các tình huống từ chối và lắng nghe bạn chia sẻ những tình huống cần từ chối)

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

+ Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***- Năng lực riêng***:

+ Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người.

+ Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.

**3. Phẩm chất:**Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8.

- Giấy trắng khổ A1, băng dính, bút màu,

- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- Trang phục đóng vai

- Tìm hiểu các tình huống học cách từ chối trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông trò chơi khởi động

**b. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS hưởng ứng nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:**HS chơi trò chơi tích cực.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS chơi trò chơi “***Tôi đồng ý – tôi từ chối***“.

- GV phổ biến cách chơi: *lập thành 2 nhóm đặt tên là “Từ chối” và “Đồng ý”. Mỗi nhóm có 10 thành viên, xếp hàng dọc. Nhóm “Đồng ý” viết lên bảng những hành động mà HS có thể đồng ý khi được đề nghị. Nhóm “Từ chối” viết lên bảng những hành động mà HS nên từ chối khi được đề nghị. Các thành viên trong nhóm lần lượt chạy lên bảng viết, viết xong chạy về hàng, đập tay với người tiếp theo thì người tiếp theo mới được chạy lên viết. Thời gian chơi: 3 phút. Sau thời gian quy định, đội nào viết được đúng và nhiều hành động hơn sẽ thắng cuộc.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ nhiệt tình cho hai đội.

- GV giám sát và tổ chức cho HS chơi trò chơi.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tuyên bố đội thắng cuộc. Sau đó, gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua trò chơi.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Kĩ năng từ chối (tiết 1)***

**2. HOẠT ĐỘNG 2: KHAM PHÁ/KẾT NỐI**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu các tình hướng cần từ chối**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được các tình huống đã từ chối và cách từ chối mà bản thân đã thực hiện. HS dự kiến được cách từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**b. Nội dung**: GV hướng dẫn HS thảo luận hình thành kiến thức thông qua các nhiệm vụ:

- Chia sẻ tình huống mà em đã từ chối.

- GV yêu cầu HS quan sát các hình vẽ ở nhiệm vụ 1 (SGK – trang 25, 26) để chia sẻ lí do cần từ chối trong mỗi tình huống.

**c. Sản phẩm**: HS nắm được các tình huống cần từ chối và biết cách từ chối.

**d. Cách thức tiến hành**:

Nhiệm vụ 1: Chia sẻ tình huống mà em đã từ chối.

- GV giao nhiệm vụ, hướng dẫn và tổ chức HS thực hiện theo các gợi ý SGK- trang 25.

- GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu các hóm thực hiện nhiệm vụ theo “kĩ thuật khan trãi bàn”. Thời gian suy nghĩ cá nhân: 3 phút, thời gian thảo luận nhóm: 3 phút.

- Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Yêu cầu các nhóm báo cáo sản phẩm, các nhóm khác nhận xét và bổ sung. GV chốt lại các tính huống HS đã từ chối và cách từ chối HS đã thực hiện.

Nhiệm vụ 2: GV yêu cầu HS quan sát các hình vẽ ở nhiệm vụ 1(SGK trang 25, 26) để chia sẻ lý do cần từ chối trong mỗi tình huống.

- GV hướng dẫn HS thảo luận theo gợi ý sau:

+ Lý do và cách từ chối trong mỗi tình huống?

+ Những tình huống như thế nào cần phải từ chối?

- HS thảo luận lý do, cách từ chối cho các nhân vật trong mỗi tình huống và nhận diện các tình huống cần từ chối.

- GV mời đại diện các nhóm HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. HS khác chú ý lắng nghe, quan sát và nhận xét.

- GV tổng hợp các ý kiến của HS, giải thích và kết luận Hoạt động 1: Trong cuộc sống có nhiều tình huống cần từ chối. Đối với HS, các em cần nhận biết được các tình huống cần từ chối, đó là các tình huống nguy hiểm…

HSKT cùng bạn tìm hiểu các tình huống từ chối và lắng nghe bạn chia sẻ những tình huống cần từ chối)

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về các cách từ chối.**

**a. Mục tiêu:**

HS đưa ra được cách từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**b. Nội dung:**

GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và hoàn thành phiếu học tập theo bảng gợi ý sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Các tình huống cần từ chối | Cách từ chối | Lời từ chối |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**b. Sản phẩm:**

Kết quả thảo luận của HS.

**c. Tổ chức thực hiện:**

- GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và hoàn thành phiếu học tập theo bảng gợi ý.

- HS thảo luận trong nhóm và cử đại diện chia sẻ kết quả hoạt động của nhóm mình.

- Các nhóm khác bổ sung ý kiến và nêu nhận xét.

- GV tổng kết và chốt các ý về cách từ chối: Từ chối dứt khoát (không), từ chối thương lượng, từ chối trì hoãn.

(HSKT cùng bạn tìm hiểu các cách từ chối và lắng nghe bạn chia sẻ các cách từ chối)

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- Về nhà tiếp tực tìm hiểu các cách thức từ chối.

- Luyện tập các kỹ năng từ chối.

Ngày soạn: 9 / 11 / 2023

Ngày dạy: 11 / 11 / 2023

# TIẾT 30: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KĨ NĂNG NHẬN DIỆN VÀ THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA BẢN THÂN TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- Xác định được trách nhiệm với bản thân và với mọi người xung quanh.

- Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra.

- Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**2. Phẩm chất:**

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

**b.** **Tổ chức thực hiện:**

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b.Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

- Thực hiện khá nghiêm túc các kế hoạch trong tuần.Tham gia tập văn nghệ, trồng hoa, trồng rau, vệ sinh lớp học khá tốt.

Hạn chế:

Thứ 5, tiết 1 môn Nghệ thuật -MT: Đạt không có vở ghi.

Tiết 3 môn Văn lớp vệ sinh bẩn.

Chiều thứ 5, tiết 5 môn Ngữ văn một số chưa nghiêm túc.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.**

**a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ được kết quả thực hiện cam kết thể hiện trách nhiệm của bản thần theo kế hoạch đã lập.

- GV nhận được thông tin phản hồi về việc thực hiện kế hoạch cam kết của HS.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS trong lớp chia sẻ về:

+ Những điểu học hỏi được và cảm nhận của bản thần sau khi tham dự, xem kịch tương tác thể hiện trách nhiệm của bản thần trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

+ Kết quả thực hiện cam kết thể hiện trách nhiệm của bản thần theo kế hoạch đã lập.

- Một số HSchia sẻ trước lớp. Những học sinh khác trong lớp lắng nghe và nêu ý kiến của bản thần về vấn để các bạn chia sẻ.

- GV nhận xét chung về quá trình tham gia hoạt động của HS.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

- Xác định được trách nhiệm với bản thân và với mọi người xung quanh.

- Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra

- Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể

Ngày soạn: 11 / 11 / 2023

Ngày dạy: 13 / 11 / 2023

# TIẾT: 31 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**DIỄN ĐÀN VỀ KỸ NĂNG TỪ CHỐI TRONG VIỆC TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm

-Chăm chỉ học tập và có ý thức chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường.

- Có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Loa máy, máy tính.

- Bài viết giới thiệu được tác hại của nghiện điện tử.

- Các tiết mục kịch câm tác hại của nghiện điện tử.

**III. Tổ chức hoạt động**

**1. Mở đầu:** Chào cờ - hát quốc ca( 5 phút)

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh biết được ý nghĩa của hoạt động sinh hoạt dưới cờ hàng tuần.

- Thực hiện đúng nghi thức: Chào cờ, hát quốc ca, đội ca.

- Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái cho học sinh trước khi tham gia các hoạt động theo chủ đề.

**b. Tổ chức thực hiện**

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***

- GV-TPT Đội giao nhiệm vụ cho Liên đội trưởng, đội cờ, đội trống chỉ huy phần nghi thức.

- Giao nhiệm vụ cho học sinh toàn trường: trang phục đúng quy định (đồng phục,

khăn đỏ, giày, dép quai hậu), thực hiện nghi thức theo chỉ huy của liên đội trưởng và thực hiện múa hát tập thể trước khi thực hiện các hoạt động.

- Lớp trực tuần chuẩn bị nội dung báo cáo kết quả hoạt động tuần trước.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

- Học sinh thực hiện các nội dung:

+ Thực hiện nghi thức chào cờ đầu tuần.

+ Lắng nghe báo cáo hoạt động tuần của đại diện lớp trực tuần.

**2. Giải quyết vấn đề**

**2.1. Hoạt động 1:** Giáo viên trực tuần nhận xét đánh giátuần 9 **(15 phút)**

**a. Mục tiêu**

- Học sinh biết được những ưu điểm và nhược điểm của tuần học qua để từ đó rút kinh nghiệm khắc phục cho tuần tiếp theo.

**b. Tổ chức thực hiện**

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

- Cô tổng phụ trách giới thiệu GV trực tuần lên đánh giá hoạt động tuần qua.

- TPT Đội phân công nhiệm vụ cho các lớp: luyện tập nghi thức, cờ đỏ các lớp giám sát đánh giá ý thức nề nếp của các chi đội.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

-Giáo viên trực tuần đánh giá nhận xét tuần 10 của các chi đội qua hai phương diện: học tập và nề nếp.

- Tuần vừa qua lớp 6A trực tuần, cô thay mặt lớp trực đánh giá nhận xét một số hoạt động của trường trong tuần qua như sau:

**I. Nhận xét chung**

- Tuần vừa qua khác với lịch các tuần học trước, đó là các thầy cô tham gia kỳ thi GVG cấp Huyện, nên lịch học có thay đổi.

- Là tuần học thời tiết thuận lợi, các hoạt động diễn ra nghiêm túc theo đúng lịch nhà trường.

- Công tác dạy học chính khóa, dạy bù, dạy thêm theo lịch chuyên môn.

- Công tác vệ sinh khang trang trường lớp sạch sẽ, bên cạnh đó, các chi đội đã tích cực chăm sóc tốt vườn rau em chăm, bồn hoa Xanh - Sạch - Đẹp.

Ngày soạn: 13 / 11 / 2023

Ngày dạy: 15 / 11 / 2023

# TIẾT 32. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

# KỸ NĂNG TỪ CHỐI

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- HS vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đề xuất các xử lí các tình huống giả định.

- HS xây dựng được kịch bản và sắm vai xử lí được các tình huống.

- HS thực hiện được kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

(HSKT lắng nghe bạn đề xuất các xử lí các tình huống từ chối giả định và rèn luyện các kĩ năng từ chối trong các tình huống hằng ngày).

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

+ Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***- Năng lực riêng***:

+ HS vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đề xuất các xử lí các tình huống giả định.

+ HS xây dựng được kịch bản và sắm vai xử lí được các tình huống.

+ HS thực hiện được kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

**3. Phẩm chất:**Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8.

- Giấy trắng khổ A1, băng dính, bút màu,

- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- Trang phục đóng vai

- Tìm hiểu các kĩ năng từ chối trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông trò chơi khởi động

**b. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS hưởng ứng nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:**HS chơi trò chơi tích cực.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS chơi trò chơi “***Tôi đồng ý – tôi từ chối***“.

- GV phổ biến cách chơi: *lập thành 2 nhóm đặt tên là “Từ chối” và “Đồng ý”. Mỗi nhóm có 10 thành viên, xếp hàng dọc. Nhóm “Đồng ý” viết lên bảng những hành động mà HS có thể đồng ý khi được đề nghị. Nhóm “Từ chối” viết lên bảng những hành động mà HS nên từ chối khi được đề nghị. Các thành viên trong nhóm lần lượt chạy lên bảng viết, viết xong chạy về hàng, đập tay với người tiếp theo thì người tiếp theo mới được chạy lên viết. Thời gian chơi: 3 phút. Sau thời gian quy định, đội nào viết được đúng và nhiều hành động hơn sẽ thắng cuộc.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ nhiệt tình cho hai đội.

- GV giám sát và tổ chức cho HS chơi trò chơi.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tuyên bố đội thắng cuộc. Sau đó, gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua trò chơi.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Kĩ năng từ chối (tiết 2)***

**2. HOẠT ĐỘNG: THỰC HÀNH**

**Hoạt động 3: Luyện tập kĩ năng từ chối**

**a. Mục tiêu**:

- HS vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đề xuất các xử lí các tình huống giả định.

- HS xây dựng được kịch bản và sắm vai xử lí được các tình huống.

**b. Nội dung**:

GV giao nhiệm vụ cho HS: Vận dụng kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đưa ra cách từ chối trong các tình huống SGK- trang 2.

**c. Sản phẩm**: HS đề xuất được cách từ chối, xây dựng kịch bản và luyện tập sắm vai thể hiện cách từ chối trong các tình huống được phân công.

**d. Cách thức tiến hành**:

- GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận 1 tình huống theo gợi ý sau:

+ Tìm hiểu tình huống và đưa ra cách từ chối trong các tình huống đó.

+ Phân công và tập luyện sắm vai thể hiện cách từ chối đã đề xuất.

+ Ngoài cách từ chối mà nhóm thể hiện trong tiểu phẩm, còn có cách từ chối nào khác không?

- Mỗi nhóm HS thảo luận đề xuất cách từ chối, xây dựng kịch bản và luyện tập sắm vai thể hiện cách từ chối trong các tình huống được phân công.

- Lần lượt các nhóm lên bảng sắm vai xử lí tình huống. Các nhóm khác quan sát cách xử lí tình huống của nhóm bạn và đưa ra ý kiến nhận xét.

- Gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra về kĩ năng từ chối qua phần thể hiện của các nhóm.

- GV tổng kết cách từ chối trong mỗi tình huống, liên hệ các tình huống tương tự và kết uận hoạt động trên cơ sở kết quả hoạt động của HS.

(HSKT lắng nghe bạn đề xuất các xử lí các tình huống từ chối giả định).

**3. HOẠT ĐỘNG: VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4: Rèn luyện kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.**

**a. Mục tiêu:**

HS thực hiện được kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:**

- HS thực hiện các kĩ năng từ chối trong những tình huống mà bản thân gặp phải.

- Lưu lại minh chứng để chia sẻ với thầy cô và các bạn trong lớp về tình huống đã gặp và cách từ chối trong tình huống đó.

**b. Sản phẩm:**

Kết quả thực hiện các kĩ năng từ chối của HS.

TỔNG KẾT:

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

- Kết luận chung về các tình huống cần từ chối, cách từ chối trong những tình huống cụ thể và sự cần thiết phải rèn luyện kĩ năng từ chối.

- Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.

(HSKT lắng nghe bạn chia sẻ kết quả rèn luyện các kĩ năng từ chối trong các tình huống hằng ngày).

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- Về nhà tiếp tực tìm hiểu các cách thức từ chối.

- Luyện tập các kỹ năng từ chối.

Ngày soạn: 15 / 11 / 2023

Ngày dạy: 17 / 11 / 2023

# TIẾT 33: SINH HOẠT LỚP

**Trò chơi: Tôi từ chối: hoặc chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối..

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

(HSKT lắng nghe bạn chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối).

**2. Năng lực:**

***2.1. Năng lực chung:***

+ Giao tiếp, hợp tác: Thông qua việc trao để chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

+ Tự chủ, tự học: Tích cực tự học và chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

+ Giải quyết vấn đề: Xây dựng và chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

***2.2. Năng lực riêng:***

Biết sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kể hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Sinh hoạt lớp**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**a. Mục tiêu:**

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Sơ kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp, đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

(HSKT lắng nghe bạn đánh giá sơ kết tuần và kế hoach tuần mới).

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

HS chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

**b. Nội dung: GV** tố chức cho HS chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

**c. Sản phẩm:** Kết quả chia sẻ các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\*GV giao nhiệm vụ**

GV tổ chức cho nhóm HS chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

**\* Hs thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận để sưu tầm được các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

- Những điều học hỏi được về các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối..

**\* HS báo cáo**

- Khích lệ động viên những hs có chia sẻ kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

**\*Kết luận:** GV kết luận chung và quá trình tham gia của HS.

(HSKT lắng nghe bạn chia sẻ các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối).

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Nhận xét, dặn dò, nghiên cứu nội dung các kỹ năng từ chối.

Ngày soạn: 18 / 11 / 2023

Ngày dạy: 20 / 11 / 2023

# TIẾT: 34 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**BIỂU DIỄN TIỂU PHẨM THỂ HIỆN KỸ NĂNG TỪ CHỐI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái, trung thực, trách nhiệm

-Chăm chỉ học tập và có ý thức chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường.

- Có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Loa máy, máy tính.

- Bài viết giới thiệu được tác hại của nghiện điện tử.

- Các tiết mục kịch câm tác hại của nghiện điện tử.

**III. Tổ chức hoạt động**

**1. Mở đầu:** Chào cờ - hát quốc ca( 5 phút)

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh biết được ý nghĩa của hoạt động sinh hoạt dưới cờ hàng tuần.

- Thực hiện đúng nghi thức: Chào cờ, hát quốc ca, đội ca.

- Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái cho học sinh trước khi tham gia các hoạt động theo chủ đề.

**b. Tổ chức thực hiện**

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***

- GV-TPT Đội giao nhiệm vụ cho Liên đội trưởng, đội cờ, đội trống chỉ huy phần nghi thức.

- Giao nhiệm vụ cho học sinh toàn trường: trang phục đúng quy định (đồng phục,

khăn đỏ, giày, dép quai hậu), thực hiện nghi thức theo chỉ huy của liên đội trưởng và thực hiện múa hát tập thể trước khi thực hiện các hoạt động.

- Lớp trực tuần chuẩn bị nội dung báo cáo kết quả hoạt động tuần trước.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

- Học sinh thực hiện các nội dung:

+ Thực hiện nghi thức chào cờ đầu tuần.

+ Lắng nghe báo cáo hoạt động tuần của đại diện lớp trực tuần.

**2. Giải quyết vấn đề**

**2.1. Hoạt động 1:** Giáo viên trực tuần nhận xét đánh giátuần 9 **(15 phút)**

**a. Mục tiêu**

- Học sinh biết được những ưu điểm và nhược điểm của tuần học qua để từ đó rút kinh nghiệm khắc phục cho tuần tiếp theo.

**b. Tổ chức thực hiện**

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

- Thầy tổng phụ trách giới thiệu GV trực tuần lên đánh giá hoạt động tuần qua.

- TPT Đội phân công nhiệm vụ cho các lớp: luyện tập nghi thức, cờ đỏ các lớp giám sát đánh giá ý thức nề nếp của các chi đội.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

-Giáo viên trực tuần đánh giá nhận xét tuần 10 của các chi đội qua hai phương diện: học tập và nề nếp.

- Tuần vừa qua lớp 7a5 trực tuần, thầy thay mặt lớp trực đánh giá nhận xét một số hoạt động của trường trong tuần qua như sau:

**I. Nhận xét chung**

- Tuần vừa qua khác với lịch các tuần học trước, đó là các thầy cô tham gia kỳ cấp

.

- Là tuần học thời tiết thuận lợi, các hoạt động diễn ra nghiêm túc theo đúng lịch nhà trường.

- Công tác dạy học chính khóa, dạy bù, dạy thêm theo lịch chuyên môn.

- Công tác vệ sinh khang trang trường lớp sạch sẽ, bên cạnh đó, các chi đội đã tích cực chăm sóc tốt vườn rau em chăm, bồn hoa Xanh - Sạch - Đẹp.

Ngày soạn: 21 / 11 / 2023

Ngày dạy: 23 / 11 / 2023

# TIẾT 35. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

# KỸ NĂNG TỪ CHỐI (TT)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- HS vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đề xuất các xử lí các tình huống giả định.

- HS xây dựng được kịch bản và sắm vai xử lí được các tình huống.

- HS thực hiện được kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

(HSKT lắng nghe bạn đề xuất các xử lí các tình huống từ chối giả định và rèn luyện các kĩ năng từ chối trong các tình huống hằng ngày).

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

+ Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***- Năng lực riêng***:

+ HS vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đề xuất các xử lí các tình huống giả định.

+ HS xây dựng được kịch bản và sắm vai xử lí được các tình huống.

+ HS thực hiện được kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

**3. Phẩm chất:**Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8.

- Giấy trắng khổ A1, băng dính, bút màu,

- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- Trang phục đóng vai

- Tìm hiểu các kĩ năng từ chối trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông trò chơi khởi động

**b. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS hưởng ứng nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:**HS chơi trò chơi tích cực.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS chơi trò chơi “***Tôi đồng ý – tôi từ chối***“.

- GV phổ biến cách chơi: *lập thành 2 nhóm đặt tên là “Từ chối” và “Đồng ý”. Mỗi nhóm có 10 thành viên, xếp hàng dọc. Nhóm “Đồng ý” viết lên bảng những hành động mà HS có thể đồng ý khi được đề nghị. Nhóm “Từ chối” viết lên bảng những hành động mà HS nên từ chối khi được đề nghị. Các thành viên trong nhóm lần lượt chạy lên bảng viết, viết xong chạy về hàng, đập tay với người tiếp theo thì người tiếp theo mới được chạy lên viết. Thời gian chơi: 3 phút. Sau thời gian quy định, đội nào viết được đúng và nhiều hành động hơn sẽ thắng cuộc.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ nhiệt tình cho hai đội.

- GV giám sát và tổ chức cho HS chơi trò chơi.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tuyên bố đội thắng cuộc. Sau đó, gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua trò chơi.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Kĩ năng từ chối (tiết 2)***

**2. HOẠT ĐỘNG: THỰC HÀNH**

**Hoạt động 3: Luyện tập kĩ năng từ chối**

**a. Mục tiêu**:

- HS vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đề xuất các xử lí các tình huống giả định.

- HS xây dựng được kịch bản và sắm vai xử lí được các tình huống.

**b. Nội dung**:

GV giao nhiệm vụ cho HS: Vận dụng kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đưa ra cách từ chối trong các tình huống SGK- trang 2.

**c. Sản phẩm**: HS đề xuất được cách từ chối, xây dựng kịch bản và luyện tập sắm vai thể hiện cách từ chối trong các tình huống được phân công.

**d. Cách thức tiến hành**:

- GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận 1 tình huống theo gợi ý sau:

+ Tìm hiểu tình huống và đưa ra cách từ chối trong các tình huống đó.

+ Phân công và tập luyện sắm vai thể hiện cách từ chối đã đề xuất.

+ Ngoài cách từ chối mà nhóm thể hiện trong tiểu phẩm, còn có cách từ chối nào khác không?

- Mỗi nhóm HS thảo luận đề xuất cách từ chối, xây dựng kịch bản và luyện tập sắm vai thể hiện cách từ chối trong các tình huống được phân công.

- Lần lượt các nhóm lên bảng sắm vai xử lí tình huống. Các nhóm khác quan sát cách xử lí tình huống của nhóm bạn và đưa ra ý kiến nhận xét.

- Gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra về kĩ năng từ chối qua phần thể hiện của các nhóm.

- GV tổng kết cách từ chối trong mỗi tình huống, liên hệ các tình huống tương tự và kết uận hoạt động trên cơ sở kết quả hoạt động của HS.

(HSKT lắng nghe bạn đề xuất các xử lí các tình huống từ chối giả định).

**3. HOẠT ĐỘNG: VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4: Rèn luyện kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.**

**a. Mục tiêu:**

HS thực hiện được kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:**

- HS thực hiện các kĩ năng từ chối trong những tình huống mà bản thân gặp phải.

- Lưu lại minh chứng để chia sẻ với thầy cô và các bạn trong lớp về tình huống đã gặp và cách từ chối trong tình huống đó.

**b. Sản phẩm:**

Kết quả thực hiện các kĩ năng từ chối của HS.

TỔNG KẾT:

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

- Kết luận chung về các tình huống cần từ chối, cách từ chối trong những tình huống cụ thể và sự cần thiết phải rèn luyện kĩ năng từ chối.

- Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.

(HSKT lắng nghe bạn chia sẻ kết quả rèn luyện các kĩ năng từ chối trong các tình huống hằng ngày).

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- Về nhà tiếp tực tìm hiểu các cách thức từ chối.- Luyện tập các kỹ năng từ chối

Ngày soạn: 23 / 11 / 2023

Ngày dạy: 25 / 11 / 2023

# TIẾT 36: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ THỰC HIỆN KĨ NĂNG TỪ CHỐI TRONG MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CỤ THỂ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

- Đánh giá được kết quả thực hiện chủ đề 3.

***-*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Rèn luyện kĩ năng giao tiếp, thuyết trình.

**2. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Bài soạn theo KHGD.

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

+ Cách thực hiện:

Tổ trưởng thực hiện trong vòng 3 phút

+ GV (hoặc lớp trưởng) sẽ thống kê kết quả của các tổ.

+ Trên cơ sở kết quả, đánh giá ngắn gọn (ưu điểm, tồn tại của tuần qua trong

vòng 2 phút).

GV chủ nhiệm tổng hợp lại về các vấn đề sau:

-Thực hiện nghiêm túc các hoạt động của trường.

**Vi phạm điểm đội :**

-Vẫn còn tình trạng về sinh chậm do thời tiết

- Còn tình trạng vi phạm đồng phục.

- Thứ 3: tiết 1 môn Ngữ văn : Như Ý không chú ý.

- Chiều thứ 5 Tuyên truyền ANTT, ATGT, ký quy chế phối hợp bảo đảm ANTT trường học: một số em chưa nghiêm túc.

Môn Toán sáng thứ 6: Lớp ồn (Để gv nhắc nhở nhiều); Hoàng, Đồng: Không ghi bài.

Sáng thứ 7: Môn Ngữ văn: LyB, cường Quyến vào chậm

**-**Tiếp tục thực hiện những việc làm tốt: giữ vệ sinh trong khuôn viên nhà trường, lớp học, thực hiện nghiêm túc nền nếp đội.

- Khắc phục những hạn chế của tuần qua: vấn đề đi đi học chậm.Thực hiện nề nếp đội cần nghiêm túc hơn.công tác vệ sinh lớp học khu vực tự quản cần nhanh gọn hơn

- Tham gia các hoạt động của trường, của Liên Đội phát động vườn hoa em chăm, thi ATGT do Đội phát động

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kỹ năng từ chối và thực hiện kỹ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**b.Tổ chức thực hiện:**

* GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm kết quả rèn luyện kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.
* Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện chủ để 3.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**V. ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 3:**

1.GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện chủ để 3 theo các tiêu chí sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Đánh giá** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| -Xác định được ít nhất 3 việc cẩn làm để thể hiện là người có trách nhiệm với bản thần và mọi người xung quanh. |  |  |
| -Thể hiện được trách nhiệm của bản thần trong ít nhất 2 hoạt động. |  |  |
| -Thực hiện được cam kết đã để ra. |  |  |
| -Nhận biết được ít nhất 3 tình huống cần từ chối |  |  |
| -Xác định được các cách để từ chối. |  |  |
| -Thực hiện được cách từ chối trong những tình huống cụ thể. |  |  |

**Đạt:** *Thực hiện được ít nhất 4 trong 6 tiêu chí.*

**Chưa đạt:** *Chỉ thực hiện được 3 tiêu chí trở xuống.*

2.Tổ chức cho HS đánh giá đổng đẳng trong nhóm/ tổ.

3.GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung.

**Bài tập trắc nghiệm**

**Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân**

**Câu 1:** Cách từ chối tình huống nguy hiểm là?

1. Từ chối và đưa ra một lí do để trì hoãn việc thực hiện
2. Từ chối và đưa ra phương án khác phù hợp hơn để thay thế
3. Từ chối thẳng một cách thẳng thắn, dứt khoát
4. Cả ba đáp án trên đều sai

**Câu 2:** Em có thể đưa ra lời tư chối nào khi trong tình huống vượt quá khả năng?

1. Không, mình không muốn/ thích
2. Hôm nay mình bận rồi. Hẹn hôm khác nhé
3. Theo mình, chúng ta nên làm theo phương án/ cách này sẽ hợp lý hơn
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 3:** Trách nhiệm với bản thân em là việc?

1. Tự chăm sóc sức khỏe của bản thân
2. Hoàn thành nhiệm vụ học tập
3. Cả hai đáp án trên đều đúng
4. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 4:** Em có thể đưa ra lời từ chối nào khi trong tình huống không phù hợp với nhu cầu, sở thích cá nhân?

1. Không, mình không muốn/ thích
2. Hôm nay mình bận rồi. Hẹn hôm khác nhé
3. Theo mình, chúng ta nên làm theo phương án/ cách này sẽ hợp lý hơn
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 5:** Đâu là việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân?

1. Giữ tinh thần luôn vui vẻ, suy nghĩ tích cực
2. Tập thể dục, vệ sinh cá nhân hàng ngày
3. Hoàn thành nhiệm vụ học tập
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 6:** Cách từ chối tình huống vượt quá khả năng là?

1. Từ chối và đưa ra một lí do để trì hoãn việc thực hiện
2. Từ chối và đưa ra phương án khác phù hợp hơn để thay thế
3. Từ chối thẳng một cách thẳng thắn, dứt khoát
4. Cả ba đáp án trên đều sai

**Câu 7:** Đâu là biện pháp rèn luyện tinh thần trách nhiệm đối với sức khỏe thể chất và tinh thần?

1. Tập thể dục thể thao thường xuyên
2. Nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí phù hợp
3. Đọc sách, báo thường xuyên
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 8:** Cách từ chối tình huống  không phù hợp với nhu cầu, sở thích cá nhân là?

1. Từ chối và đưa ra một lí do để trì hoãn việc thực hiện
2. Từ chối và đưa ra phương án khác phù hợp hơn để thay thế
3. Từ chối thẳng một cách thẳng thắn, dứt khoát
4. Cả ba đáp án trên đều sai

**Câu 9:** Việc nào thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

1. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động
2. Việc thiếu ý chí
3. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra
4. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

**Câu 10:** Em có thể đưa ra lời tư chối nào khi trong tình huống nguy hiểm?

1. Không, mình không muốn/ thích
2. Hôm nay mình ận rồi. Hẹn hôm khác nhé
3. Theo mình, chúng ta nên làm theo phương án/ cách này sẽ hợp lý hơn
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 11:** Trách nhiệm với mọi người xung quanh là việc?

1. Quan tâm, chăm sóc người thân
2. Giúp đỡ những người xung quanh
3. Tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 12:**  Những việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân là?

1. Luôn vui vẻ, suy nghĩ tích cực để cuộc sống luôn vui vẻ, hạnh phúc
2. Tập thể dục, vệ sinh cá nhân hàng ngày
3. Hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện bản thân
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 13:** Em nên từ chối các tình huống nào sau đây?

1. Tình huống nguy hiểm
2. Tình huống vượt quá khả năng
3. Tình huống không phù hợp với nhu cầu, sở thích cá nhân
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 14:** Bạn em rủ em đi hàng 2 trên đường thì em sẽ?

1. Em sẽ đi hàng 2 cùng bạn
2. Em sẽ từ chối bạn vì chúng ta đi đường chỉ nên đi 1 hàng không nên dàn hàng gây ảnh hưởng tới an toàn giao thông
3. Cả hai đáp án trên đều đúng
4. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 15:** Khi có bạn rủ em xuống sông bơi mà em không biết bơi thì em sẽ?

1. Xuống bơi cho biết
2. Nhờ bạn dạy bơi
3. Từ chối bạn
4. Đáp án khác

**Câu 16:** Biểu hiện của người có trách nhiệm với mọi người xung quanh là?

1. Thể hiện thái độ thân hiện
2. Chu đáo với mọi người
3. Hòa nhã với mọi người
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 17:** Biểu hiện của người có trách nhiệm với gia đình là?

1. Ngoan ngoãn
2. Hiếu thảo
3. Lễ phép
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 18:** Biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân là?

1. Luôn trau dồi kiến thức
2. Học tập tốt
3. Rèn luyện thái độ tốt
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 19:** Bạn Hạnh trong tình huống sau là người có trách nhiệm chưa. Tình huống: Các bạn trong nhím rủ Hạnh sau khi tan học sẽ đến nhà Lan dự sinh nhật. Nhưng mẹ của Hạnh đang ốm, bố Hạnh đi làm xa. Vì vậy, Hạnh đã chúc mừng sinh nhật Lan trên lớp để tan học có thể về nhà chăm sóc mẹ.?

1. Bạn Hạnh đã làm tròn trách nhiệm với bạn bè
2. Bạn Hạnh đã làm tròn trách nhiệm với mẹ
3. Cả hai đáp án trên đều đúng
4. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 20:** Đâu là biểu hiện của người sống có trách nhiệm?

1. Đặt việc vui chơi lên trước
2. Đặt việc ăn uống lên trên
3. Luôn đặt việc học lên hàng đầu
4. Đáp án khác

***MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Họ và tên:……………………………** | **Lớp:………** | **Trường:………………** |   **1. Tự đánh giá**  Tích ✓ vào ô phù hợp:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Nội dung** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** | | 1 | Nêu được ít nhất 3 việc làm cần thiết để xây dựng và giữ gìn tình bạn. |  |  | | 2 | Liệt kê được ít nhất 4 dấu hiệu của bắt nạt học đường |  |  | | 3 | Thực hiện được ít nhất 3 việc nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường. |  |  | | 4 | Kể lại được 2 việc đã làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường. |  |  | | 5 | Tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chủ đề do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức. |  |  |   **Tổng kết: ………/5 tiêu chí – Đạt/Không đạt**  **2. Đánh giá đồng đẳng trong tổ/nhóm**  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  **3. Ý kiến chung của giáo viên**  Học sinh thực hiện tốt  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

Ngày soạn: 25 / 11 / 2023

Ngày dạy: 27/11.. 30 / 12 / 2023

TIẾT 37 – 52

CHỦ ĐỀ 4. **CHỦ ĐỀ: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

# YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

* Xác định được trách nhiệm của bản thân nhận ra ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu cá nhân để có quyết định phù hợp
* Rèn kĩ năng chú ý lắng nghe, kĩ năng thuyết trình, tự giác tham gia các hoạt động; phẩm chất trách nhiệm.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 25 / 11 / 2023

Ngày dạy: 27 / 11 / 2023

# TIẾT: 37 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Tọa đàm” Ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đối với việc mua sắm và tiêu dùng”

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Thể hiện được ý kiến, quan điểm của mình vể việc tiêu dùng trong đời sống xã hội hiện đại.

-Chia sẻ được kinh nghiệm tiêu dùng của mình vể các khía cạnh như: các mặt hàng thường mua sắm, các kênh bán hàng uy tín, các cách mua sắm đạt hiệu quả,...

-**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

-Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.

**3. Phẩm chất:**

-Bổi dưỡng phẩm chất trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi toạ đàm.

*-GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản toạ đàm, nội dung buổi toạ đàm (những mặt hàng mà HS thường mua sắm, những kênh bán hàng uy tín, những thuận lợi và khó khăn khi mua sắm trên các kênh bán hàng trực tuyến, những kinh nghiệm để mua sắm hiệu quả,...).*

-Xác định mục đích, yêu cầu, nội dung của buổi toạ đàm:

+ *Mục đích:* Giúp HS biết được xu hướng mua sắm, tiêu dùng của giới trẻ hiện nay và rút ra được những bài học kinh nghiệm để’ mua sắm, tiêu dùng hợp lí, hiệu quả.

+ *Yêu cầu:* Nội dung trao đổi ngắn gọn, thiết thực, dễ hiểu, sát với thực tiễn tiêu dùng của giới trẻ nói chung, HS THCS nói riêng hiện nay. HS được chia sẻ kinh nghiệm mua sắm, tiêu dùng hiệu quả.

+ *Nội dung:* Xu hướng mua sắm, tiêu dùng của giới trẻ hiện nay và những điểm tích cực, chưa tích cực khi mua sắm trên các kênh bán hàng trực tuyến.

-Lập danh sách và mời khách mời tham gia buổi toạ đàm trước khi tổ chức toạ đàm ít nhất 1 tuần. Nêu rõ mục đích, yêu cầu và nội dung buổi toạ đàm để khách mời chuẩn bị.

-GV tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ, tranh ảnh, đoạn phim ngắn liên quan đến nội dung toạ đàm.

-Tư vấn cho lớp trực tuần chọn người dẫn chương trình và lập danh sách khách mời tham gia buổi toạ đàm.

**2. Đối với HS:**

-Lớp trực tuần xây dựng kịch bản cho buổi toạ đàm.

-Cử 1 HS dẫn chương trình (MC), tập dẫn chương trình buổi toạ đàm và chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ.

-Chuẩn bị tranh ảnh, đoạn phim ngắn liên quan đến nội dung toạ đàm.

-Luyện tập các tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ đề đã được phân công

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

**b. Nội dung:**

-HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

- Thái độ HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thỉ đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộcvà sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

- HS hát quốc ca.

- Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

-HS biết được quan điểm, xu hướng tiêu dùng của giới trẻ trong đời sống xã hội hiện đại.

-HS được chia sẻ kinh nghiệm tiêu dùng của mình**.**

**b. Nội dung:**

Quan điểm và xu hướng tiêu dùng của giới trẻ hiện nay.

**c. Sản phẩm:**

-Thu hoạch của HS về quan điểm, xu hướng tiêu dùng của giới trẻ hiện nay và những điều rút ra được về việc tiêu dùng hợp lí cho bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện:**

-**Văn nghệ theo chủ đề** *(10 phút)*

-MC lớp trực tuần dẫn chương trình, giới thiệu tiết mục văn nghệ.

-HS lớp trực tuần biểu diễn 2 - 3 tiết mục văn nghệ.

-**Toạ đàm về xu hướng tiêu dùng của giới trẻ hiện nay** *(20 phút)*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| -Khách mời và GV chủ trì toạ đàm lên sân khấu theo sự giới thiệu của MC.  -Khách mời và GV chủ trì toạ đàm theo kịch bản đã chuẩn bị.  - GV chủ trì khích lệ, động viên HS đặt câu hỏi với khách mời và chia sẻ quan điểm của mình xu hướng tiêu dùng của giới trẻ hiện nay.  - GV chủ trì/ TPT tổng kết về xu hướng tiêu dùng của giới trẻ hiện nay: *Xu hướng tiêu dùng của giới trẻ hiện nay có nhiều điểm khác so với trước đây. Đặc biệt, với sự phát triển của công nghệ thông tin, việc mua sắm của giới trẻ trở nên tiện lợi hơn, nhanh hơn trên các kênh mua bán trực tuyến.* | -MC phát biểu đề dẫn về buổi toạ đàm.  -MC giới thiệu chủ trì buổi toạ đàm và các khách mời của buổi toạ đàm và mời người chủ trì lên điều hành buổi toạ đàm.  -HS xung phong đặt câu hỏi và chia sẻ quan điểm của bản thân.  - HS toàn trường lắng nghe. |

**ĐÁNH GIÁ**

-Đưa ra một số câu hỏi để thu thập được thông tin về những điều HS tiếp thu được sau khi tham gia buổi toạ đàm:

+ Giới trẻ nói chung, HS THCS nói riêng có xu hướng tiêu dùng như thế nào?

+ Nêu những điểm tích cực và chưa tích cực về xu hướng tiêu dùng của giới trẻ hiện nay?

+ Theo em, giới trẻ nên tiêu dùng như thế nào cho hợp lí, hiệu quả?

+ Nêu cảm nhận và thu hoạch của em sau khi tham gia toạ đàm.

-TPT hoặc GVCN lớp trực tuần nhận xét chung về tinh thần thái độ tham gia các hoạt động của HS và những điều HS thu hoạch được. Biểu dương, khen ngợi sự chuẩn bị của lớp trực tuần và những HS, lớp tham gia tích cực vào các hoạt động.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

-Yêu cầu HS chia sẻ những cảm xúc và suy nghĩ về xu hướng tiêu dùng hiện nay của giới trẻ với bạn bè, người thân.

-Yêu cầu HS tìm hiểu ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đối với việc mua sắm, tiêu dùng của con người

Ngày soạn: 28 / 11 / 2023

Ngày dạy: 30 / 11 / 2023

# TIẾT 38. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG THÁI**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Rèn luyện kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của quảng cáo, tiếp thị.

- Rèn kĩ năng lập kế hoạch kinh doanh phù hợp với lứa tuổi.

- Rèn luyện kĩ năng thể hiện hành vi tự chủ trong các mối quan hệ đời sống và trên mạng xã hội.

(HSKT cùng bạn rèn luyện kĩ năng, lập kế hoạch và nghe bạn chia sẻ kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của quảng cáo, tiếp thị).

**2. Năng lực**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Đối với GV:**

- SGK, SGV, kế hoạch bài dạy, máy tính, máy chiếu.

- Thiết bị phát nhạc và các bài hát về cuộc sống tươi đẹp

- Các tình huống về quyết định chi tiêu phù hợp trước ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo.

- Một hộp giấy đựng phiếu trả lời câu hỏi trong hoạt động 1 của HS.

**2. Đối với HS:**

- SGK, SBT, vở ghi.

- Sưu tầm những tình huống về quyết định chi tiêu phù hợp trước ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo.

- Những trải nghiệm của bản thân về việc quyết định chi tiêu phù hợp trước ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo.

**III. Tiến trình tổ chức hoạt động giáo dục**

**1. Khởi động**

**-** GV cho học sinh quan sát một số tiếp thị quảng cáo trên mạng Internet.

Sau khi học sinh xem xong giáo viên đưa ra câu hỏi:

* Hình thức tiếp thị, quảng cáo trong tình huống là gì?

- Ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu của Hà như thế nào?

- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài: Tìm hiểu về ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo.

**2. Khám phá - Kết nối**

***2.1. Hoạt động 1***: **Rèn kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của tiếp thị quảng cáo**

**a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ về các hình thức tiếp thị, quảng cáo mà em biết;

- Chia sẻ về ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu của nhân vật trong tình huống

- Kể về một trường hợp mua sắm của em hoặc người thân do ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo.

**b. Nội dung:** Tổ chức học sinh chia sẻ về các hình thức tiếp thị, quảng cáo mà em biết;

**c. Sản phẩm:** Phần trình bày của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV – HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| - GV yêu cầu HS chia sẻ về các hình thức tiếp thị, quảng cáo mà em biết  - HS chia sẻ về những tiếp thị, quảng cáo mà HS biết trước lớp  - GV cho HS hoạt động nhóm:  Chia sẻ về ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu của nhân vật trong tình huống (tình huống trong SGK)  - HS trình bày trước lớp. GV theo dõi, hỗ trợ.  (HSKT cùng bạn rèn luyện kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của quảng cáo, tiếp thị). | 1. Người tiêu dùng thông thái  Bài viết của các nhóm |

***2.2. Hoạt động 2: Rèn kĩ năng lập kế hoạch kinh doanh phù hợp với lứa tuổi***

**a. Mục tiêu**: HS biết cách lập kế hoạch kinh doanh phù hợp với lứa tuổi.

**b. Nội dung:** Tổ chức học sinh chia sẻ về cách lập kế hoạch kinh doanh phù hợp với lứa tuổi

**c. Sản phẩm:** Phần trình bày của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm cặp đôi 2 HS ngồi cạnh nhau suy ngẫm rồi chia sẻ về cách lập kế hoạch kinh doanh phù hợp.  - Yêu cầu HS hoàn thành PHT  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài.  (HSKT cùng bạn lập kế hoạch chi tiêu phù hợp trước những tác động của quảng cáo, tiếp thị). | 2. Lập kế hoạch kinh doanh phù hợp với lứa tuổi. |

**3. Thực hành**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng được nhũng kiến thức để lập kế hoạch kinh doanh phù hợp với lứa tuổi

**b. Nội dung:** Học sinh hoàn thành kế hoạch theo hướng dẫn trong SGK

**c. Sản phẩm:** Phần trình bày của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV – HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 người.  - Yêu cầu các thành viên trong thảo luận và lập kế hoạch  - Yêu cầu HS: Trong khi một nhóm thể hiện sản phẩm của nhóm  - Sau khi các nhóm đã thể hiện xong, GV tổ chức cho HS tham gia bình luận, góp ý.  - GV cùng HS phân tích, kết luận những cách xử lí và thể hiện phù hợp.  (HSKT cùng bạn lập kế hoạch chi tiêu phù hợp trước những tác động của quảng cáo, tiếp thị). | **II. Thực hành**  KẾ HOẠCH KINH DOANH  – Ý tưởng kinh doanh: đồ làm bằng tay (bưu thiếp, cặp tóc, vòng tay,...).  – Đối tượng sử dụng: học sinh.  - Nhu cầu của người tiêu dùng thích sử dụng đồ làm bằng tay.  – Kế hoạch tiếp thị: tổ chức giới thiệu sản phẩm với học sinh trong trường; quảng cáo trên mạng xã hội....  − Vốn kinh doanh: 400 000 đồng.  – Chi phí cho kinh doanh: mua giấy làm bưu thiếp, keo nến, ruy băng, hạt vòng và dây xâu vòng....  – Kênh bán hàng: trực tuyến và trực tiếp  - Doanh thu dự kiến: 500 000 đồng/ tháng.  - Lãi dự kiến: 100 000 đồng/ tháng. |

**4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Tiếp tục rèn kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của tiếp thị quảng cáo.

**b. Nội dung:** Có cách xử lý đúng mực khi quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của tiếp thị quảng cáo.

**c. Sản phẩm:** Phần trình bày của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| - GV yêu cầu và hướng dẫn HS sau giờ học tiếp tục thực hiện những việc sau:  + Tìm hiếu thêm về kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của tiếp thị quảng cáo.  + Hằng ngày thực hiện kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của tiếp thị quảng cáo.  + Gợi ý HS một số kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của tiếp thị quảng cáo.  - GV yêu cầu HS chia sẻ những điểu thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động.  (HSKT cùng bạn rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước những tác động của quảng cáo, tiếp thị). | **III. Vận dụng**  - Học sinh hiểu biết về kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của tiếp thị quảng cáo.  - Có cách xử lý đúng mực khi đưa ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của tiếp thị quảng cáo. |

**Tổng kết**

- Giáo viên yêu cầu học sinh chia sẻ những điều thu hoạch/học được/rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động

- GV kết luận:

- Giáo viên nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của học sinh, động viên, khen ngợi những học sinh tích cực có nhiều đóng góp trong các hoạt động

Ngày soạn: 30 / 11 / 2023

Ngày dạy: 2 / 12 / 2023

# TIẾT 39: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ VỀ VIỆC RÈN LUYỆN KĨ NĂNG RA QUYẾT ĐỊNH CHI TIÊU CỦA BẢN THÂN TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA TIẾP THỊ QUẢNG CÁO**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Chia sẻ về việc chi tiêu phù hợp của bản thân trước tác động của tiếp thị quảng cáo.

- Chia sẻ về việc lập kế hoạch kinh doanh của bản thân phù hợp với lứa tuổi.

(HSKT cùng chia sẻ kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của quảng cáo, tiếp thị và lập kế hoạch kinh doanh của bản thân phù hợp với lứa tuổi).

2. Năng lực

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:*** Làm chủ được bản thân trước tác động của tiếp thị quảng cáo.

2. Phấm chất

Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với GV:

- Một số clip về tiếp thị, quảng cáo trên mạng

- Kế hoạch tuần mới.

- Giấy A0, bút dạ

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

**Hoạt động 1: SƠ KẾT LỚP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:** Lớp trưởng điều hành và sơ kết lớp.

**2. Nội dung:** HSổn định vị trí chồ ngồi.

**3. Sản phẩm:** Kết quả sơ kết tuần.

4. Tổ chức thực hiện: GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp và đánh giá sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch cho tuần học mới.

**Hoạt động 2: SINH HOẠT LỚP THEO CHỦ ĐỀ (35 phút)**

**1. Mục tiêu:** Tìm hiểu về ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo

**2. Nội dung:** GV đặt vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOAT ĐÔNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẤM** |
| **1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**  TRÒ CHƠI: Truyền điện  **2. HOẠT ĐỘNG 2: THỰC HÀNH**  **HOẠT ĐỘNG 2.1: Tìm hiểu về ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo**  **Bưóc 1:** Chia sẻ về các hình thức tiếp thị, quảng cáo mà em biết.  - GV cho HS chia sẻ về các hình thức tiếp thị, quảng cáo mà em biết.  **Bước 2:** Chia sẻ về ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu của nhân vật trong tình huống sau:  ? Hình thức tiếp thị quảng cáo trong tình huống là gì?  ? Ảnh hưởng của tiếp thị quảng cáo đến quyết định chi tiêu của Hà như thế nào?  + HS thảo luận và trả lời câu hỏi  + GV giải đáp băn khoăn, thắc mắc của HS.  **3. HOẠT ĐỘNG 3: VẬN DỤNG**  **Bước 3:** Kể về một trường hợp mua sắm của em hoặc người thân do ảnh hưởng tiếp thị quảng cáo.  - GV cho HS suy nghĩ và kể ra các trường hợp mua sắm của người thân do ảnh hưởng tiếp thị quảng cáo.  - GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi trong SGK  ? Sản phẩm mua sắm là gì?  ? Quyết định mua sản phẩm đó bị ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo như thế nào?  ? Mức độ hài lòng với sản phẩm đã mua?  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bưóc 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  (HSKT cùng chia sẻ kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những tác động của quảng cáo, tiếp thị và lập kế hoạch kinh doanh của bản thân phù hợp với lứa tuổi). | 1. Chia sẻ về các hình thức tiếp thị, quảng cáo mà em biết.  2. Chia sẻ về ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu của nhân vật trong tình huống sau:  Hà muốn mua một chiếc áo khoác mới vì áo cũ đã ngắn. Mở trang cá nhân trên mạng xã hội, Hà thấy nhiều hình ảnh quảng cáo áo khoác, trong đó có mấy cái áo trông khá bắt mắt và giá lại đang giảm giá đến 50%. Hà vội vàng đăng kí thông tin mua hàng để được tư vẫn.  Một lát sau, nhân viên bản hàng gọi điện đến giới thiệu với Hà về màu sắc, chất liệu và kích thước của một số mẫu áo khoác. Cuối cùng. Hà quyết định chọn một chiếc áo khoác mà nhân viên bán hàng nói là mẫu mới nhất của năm nay. Sau một ngày hồi hộp chờ đợi, Hà đã nhận được hàng. Tuy nhiên, chiếc áo lại không giống như quảng cáo và lời giới thiệu của nhân viên tiếp thị khiến Hà vừa thất vọng, vừa tiếc tiền vì không thể đồi trả được. |

Ngày soạn: 2 / 12 / 2023

Ngày dạy: 4 / 12 / 2023

# TIẾT: 40 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**BIỂU DIỄN TIỂU PHẨM VỀ TIẾP THỊ, QUẢNG CÁO VÀ TIÊU DÙNG .**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nhận biết được một số cách tiếp thị, quảng cáo sản phẩm trong đời sống.

- Nhận ra được ảnh hưởng, tác động của tiếp thị, quảng cáo đối với việc mua sắm, tiêu dùng trong tiểu phẩm.

- Rút ra được kinh nghiệm ứng xử cho bản thân trước các hình thức tiếp thị, quảng cáo đối với việc mua sắm và tiêu dùng.

- Rèn luyện được kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; phẩm chất tiết kiệm, trách nhiệm.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

- Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.

**3. Phẩm chất:** -

- Bổi dưỡng phẩm chất trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nển và trang thiết bị phục vụ hoạt động.

- TPT/ GVCN hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản cho tiểu phẩm.

- Tư vấn cho HS chọn MC.

- Phân công HS các lớp xây dựng kịch bản và diễn tiểu phẩm.

- Tư vấn cho HS lựa chọn các tiểu phẩm để diễn trong tiết Sinh hoạt dưới *cờ:* Các tiểu phẩm thể hiện được những tình huống tiếp thị, quảng cáo khác nhau, tác động đến những đối tượng người tiêu dùng khác nhau. Với mỗi tiểu phẩm, HS sẽ nhận diện được nhũng vấn để sau: cách tiếp thị, quảng cáo; nội dung tiếp thị, quảng cáo; đối tượng của tiếp thị, quảng cáo; cách ứng xử khi tiếp cận với tiếp thị, quảng cáo.

-Tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ đan xen trong buổi biểu diễn.

**2. Đối với HS:**

- HS lớp trực tuần xây dựng kịch bản cho buổi biểu diễn.

- HS các lớp được phân công xây dựng kịch bản tiểu phẩm và luyện tập diễn kịch.

- Luyện tập các tiết mục văn nghệ múa, hát đan xen trong tiết Sinh hoạt dưới *cờ.*

- HS được chọn làm MC tập dẫn chương trình buổi biểu diễn.

- Chuẩn bị trang phục và đạo cụ cần thiết cho tiểu phẩm

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:**

**-** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

**-** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

- HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộcvà sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

- HS hát quốc ca.

- Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.**

**a. Mục tiêu:**

- HS nhận diện được một số hình thức tiếp thị, quảng cáo thường gặp trong đời sống, đổng thời nhận thức được ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đối với việc mua sắm và tiêu dùng của con người. -

-HS rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân khi tiếp cận với tiếp thị, quảng cáo trong đời sống.

**b. Nội dung:**

- Tiểu phẩm

**c. Sản phẩm:**

- HS trình bày tiểu phẩm

**d. Tổ chức thực hiện:**

- MC giới thiệu các tiết mục văn nghệ mở đầu cho hoạt động sinh hoạt theo chủ đề.

- MC phát biểu để dẫn vể chương trình.

- MC giới thiệu khách mời và thành phẩn tham dự.

- MC giới thiệu các tiểu phẩm theo kịch bản chương trình. HS các lớp diễn các tiểu phẩm theo lời giới thiệu của MC.

- Mời một số HS nêu cảm nhận và những diễu rút ra được sau khi xem tiểu phẩm vẽ tiếp thị, quảng cáo và tiêu dùng.

*-* **TPT hoặc GV tổng kết:**Trong cuộc sống, có rất nhíểu hình thức tiếp thi, quảng cáo hấp dẫn. Do vậy, chúng ta cần bình tĩnh để nhận diện các loại tiếp thị, quảng cáo, từ đó có cách ứng xử và đưa ra quyết định tiêu dùng hợp lí để tránh những tác động tiêu cực của tiếp thị, quảng cáo.

**ĐÁNH GIÁ**

Yêu cầu một số HS nêu cảm xúc và những điểu rút ra được sau khi tham gia buổi biểu diễn tiểu phẩm.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Suy ngẫm vể các cách ứng xử trong tiểu phẩm và vận dụng chúng trong thực tiễn cuộc sống.

**PHẦN PHỤ LỤC**

**Gợi ý nội dung tiểu phẩm:**

*Vừa đi học vê, mẹ đã vội vàng kéo Mai vào khoe: “Con xem này, hôm nay mẹ mua được mấy cái này hay lắm!”.*

*Mẹ vừa nói vừa lối ra mấy hộp thuốc rất to và vui vẻ giải thích: “Đây là hàng xách tay từ nước ngoài do người quen của cô làm cùng chỗ mẹ mang vể, lại đang được giảm giá tận 50%. Nghe cô ấy giới thiệu là xịn và tốt lắm nên mẹ đã mua 2 hộp thuốc bổ cho bà nội, bà ngoại và một hộp chữa bệnh đau mỏi xương khớp của mẹ”. Mai cầm một hộp thuốc lên và chăm chú đọc những dòng chữ tiếng Anh để tìm thống tin sản xuất của sản phẩm nhưng khống thấy,chỉ thấy ghi cống dụng của thuốc. Mai quay ra nói với mẹ: ‘Mẹ ơi, con khống thấy thống tín của nhà sản xuất. Hiện nay, hàng xách tay trên thị trường có nhiêu mặt hàng khống đảm bảo. Con nghĩ sản phẩm này chưa chắc đã an toàn khi sử dụng, thậm chí cồn gây hại cho sức khoẻ vì nguổngốc khống rõ ràng ạ”.*

*Mẹ vẫn khẳng định ỉà cố đổng nghiệp rất đáng tin cậy. Thấy vậy, Mai cầm hôp thuốc khác lên xem lại một lần nữa nhưng vẫn khống thấy thông tín. Mai nghiêm túc khẳng định với mẹ số thuốc này không rõ nguồn gốc và khuyên mẹ nên trả lại cho người bán hàng.*

*Lúc này mặt mẹ mới tỏ ra nghiêm trọng Mẹ vội vàng gọi điện cho cố bán hàng nhưng thuê bao không liên lạc được. Mẹ thẫn thờ ngôi xuống vì 3 hộp thực phẩm chức năng này khá đắt tiên. Mai lai gần bên mẹ nhẹ nhàng nói: “Khống sao đâu mẹ, đây cũng là bài học kinh nghiệm. Lần sau, khí mua hàng gì mẹ nên xem xét kĩ các thống tin trên sản phẩm để biết nguồn gốc xuất xứ và truy xuất khi cần. Hơn nữa, mẹ khống nên mua hàng qua giới thiệu mà hãy đến cửa hàng, siêu thị hoặc hoặc các địa chỉ được cấp phép kinh doanh các mặt hàng mẹ muốn mua thì sẽ đảm bảo hơn ạ”.*

*Mẹ quay ra thở dàí:“ừ, mẹ cũng sơ suất. Cứ tưởng người quen thì khống cẩn để phòng. Từ giờ trở đi mẹ sẽ cẩn thận hơn?.*

Ngày soạn: 5 / 12 / 2023

Ngày dạy: 7 / 12 / 2023

# TIẾT 41. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**NHÀ KINH DOANH NHỎ.**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Đưa ra được ý tưởng kinh doanh.

- Nêu được những nội dung cơ bản của một bản kế hoạch kinh doanh.

- Xây dựng được bản kế hoạch kinh doanh phù hợp với bản thân.

- Phát triển năng lực hợp tác, năng lực tổ chức các hoạt động.

(HSKT lắng nghe bạn chia sẻ những nội dung cơ bản của một bản kế hoạch kinh doanh

và cùng bạn xây dựng được bản kế hoạch kinh doanh phù hợp với bản thân).

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề liên quan đến bài học.

**\* Năng lực đặc thù:**

- Năng lực thích ứng với cuộc sống:

+ Nhận ra ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu cá nhân để có quyết định phù hợp.

+ Thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và quan hệ trên mạng xã hội.

- Năng lực thiết kế và tổ chức các hoạt động: Lập kế hoạch kinh doanh của bản thân thích hợp với lứa tuổi

**2. Phẩm chất**:

- Trách nhiệm: Tự rèn luyện nề nếp, thói quen tự phục vụ và tự làm chủ bản thân để thích ứng với cuộc sống.

- Chăm chỉ: Kiên trì thực hiện các kế hoạch đã lập ra cho bản thân để hình thành thói quen tốt trong cuộc sống.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Thiết bị**

- Máy tính – Tivi.

- Một số hình ảnh hoặc video clip về kinh doanh đồ thủ công hoặc các sản phẩm khác.

**2. Học liệu**

- Phiếu học tập, giấy A0, giấy nhớ, nam châm.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**-** GV cho HS xem video về mặt hàng kinh doanh nào đó trên mạng Internet.

Sau khi học sinh xem xong giáo viên đưa ra câu hỏi:

+ Nêu suy nghĩ và cảm nhận của bản thân về những hình ảnh/video clip này? Các em có muốn thử kinh doanh như các bạn không?

- Từ đó dẫn nội dung vào bài học.

**2. Hoạt động 2: Khám phá/kết nối**

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về ý tưởng kinh doanh**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết các nội dung cần có trong kế hoạch kinh doanh

**b. Nội dung:** Chia sẻ ý tưởng kinh doanh và các nội dung cần có trong kế hoạch kinh doanh

**c. Sản phẩm:** Các nội dung cần có trong kế hoạch kinh doanh

**d. Tổ chức thực hiện**

**\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Hoạt động cá nhân. Đọc tình huống SGK trang 33. Em có nhận xét gì về ý tưởng kinh doanh của Ngọc trong tình huống trên?

Tình huống: Ngọc và một nhóm bạn rất thích đồ thủ công là bằng tay như móc chìa khóa, dây buộc tóc, hoa cài áo... Qua tìm hiểu thực tế, Ngọc và các bạn nhận thấy nhiều người trong có cùng sở thích giống mình. Sau khi bàn bạc. Ngọc cùng các bạn đưa ra ý tưởng kinh doanh về mặt hàng này.

- Hoạt động cá nhân chia sẻ ý tưởng kinh doanh của em?

**\* Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Đọc tình huống. Nêu lên những nhận xét về ý tưởng kinh doanh của Ngọc.

- Chia sẻ ý tưởng kinh doanh của bản thân

- Tìm ra những nội dung cần có để thực hiện ý tưởng kinh doanh

**\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- 1 vài HS nhận xét tình huống.

- 1 vài HS nêu ý tưởng kinh doanh

**\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét.

- Chốt kiến thức: Kinh doanh đồ thủ công; đồ ăn vặt; đồ dùng học tập....

(HSKT lắng nghe bạn chia sẻ những nội dung cơ bản của một bản kế hoạch kinh doanh).

**Hoạt động 2.2. Thực hành lập kế hoạch kinh doanh và giới thiệu kế hoạch kinh doanh**

**a. Mục tiêu:** Biết cách xây dựng một kế hoạch kinh doanhphù hợp với lứa tuổi.

**b. Nội dung:** Xây dựng một kế hoạch kinh doanhphù hợp với lứa tuổi

**c. Sản phẩm:** Trình bày kế hoạch kinh doanh đã xây dựng

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Chuyển giao nhiệm vụ học tập ( trước 1 tuần)**

Mỗi tổ là một nhóm , thực hiện 2 nhiệm vụ sau

+ Để thực hiện được ý tưởng kinh doanh, trong kế hoạch kinh doanh phải cần các nội dung nào? ( Tham khảo gợi ý SGK trang 33)

+ Lập một kế hoạch kinh doanh dựa theo các nội dung trên?

**\* Thực hiện nhiệm vụ học tập**

Các nhóm học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập ngoài thời gian lên lớp

**\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Đại diện các nhóm trình bày kế hoạch kinh doanh của nhóm mình.

- Nhóm khác đặt câu hỏi.

- Hoàn thiện kế hoạch kinh doanh sau khi nghe đóng góp ý kiến

**\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét.

- Chốt kiến thức. Lập kế hoạch kinh doanh theo các bước:

+ Phân tích nhu cầu thị trường, lên ý tưởng kinh doanh và mục tiêu cần đạt

+ Xác định sản phẩm kinh doanh

+ Xác định nhân sự tham gia kinh doanh

+ Huy động vốn, phân bổ kinh phí

+ Cách tiếp thị, quảng cáo.

(HSKT cùng bạn xây dựng được bản kế hoạch kinh doanh phù hợp với bản thân).

**\* Dặn dò:**

Hướng dẫn HS sắm vai thực hành thể hiện sự tự chủ trong các tình huống 1; 2; 3 SGK/135

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Ngày soạn: 7 / 12 / 2023

Ngày dạy: 9 / 12 / 2023

# TIẾT 42: SINH HOẠT LỚP

**TIẾT 42: CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỂ TRỞ THÀNH NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG THÁI**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- HS chia sẻ kết quả đạt được khi thực hiện hoạt động vận dụng, rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị, quảng cáo.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

(HSKT lắng nghe các bạn chia sẻ kết quả đạt được khi thực hiện hoạt động vận dụng, rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị, quảng cáo và lắng nghe bạn sơ kết tuần).

2. Năng lực

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:*** Chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị quảng cáo.

2. Phấm chất

Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với GV:

- Một số clip về tiếp thị, quảng cáo trên mạng

- Kế hoạch tuần mới.

- Giấy A0, bút dạ

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần - chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

**1. Hoạt động 1: SƠ KẾT LỚP**

**a. Mục tiêu:** Lớp trưởng điều hành và sơ kết lớp.

**b. Nội dung:** HSổn định vị trí chồ ngồi.

**c. Sản phẩm:** Kết quả sơ kết tuần.

**d. Tổ chức thực hiện:** GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp và đánh giá sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch cho tuần học mới.

(HSKT lắng nghe bạn sơ kết tuần).

**Hoạt động 2: SINH HOẠT LỚP THEO CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu**

- HS chia sẻ kết quả đạt được khi thực hiện hoạt động vận dụng, rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị quảng cáo.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

**b. Nội dung**

GV cho HS chia sẻ:

+ Cảm nhận và những điều rút ra được sau khi xem các tiểu phẩm về tiếp thị, quảng cáo và tiêu dung.

+ Kết quả đạt được khi thực hiện hoạt động vận dụng, rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị, quảng cáo.

+ Những thuận lợi, khó khan khi rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị, quảng cáo.

**c. Sản phẩm**

Kết quả chia sẻ của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ:

+ Cảm nhận và những điều rút ra được sau khi xem các tiểu phẩm về tiếp thị, quảng cáo và tiêu dung.

+ Kết quả đạt được khi thực hiện hoạt động vận dụng, rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị, quảng cáo.

+ Những thuận lợi, khó khan khi rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị, quảng cáo.

- GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập và trao đổi kinh nghiệm.

- GV khen ngợi những HS đã thực hiện tốt việc xây dựng bảng hướng dẫn tiêu dung và rèn luyện kĩ năng chi tiêu hợp lí.

(HSKT lắng nghe các bạn chia sẻ kết quả đạt được khi thực hiện hoạt động vận dụng, rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị, quảng cáo).

**\*Dặn dò**

GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục rèn luyện kĩ năng chi tiêu phù hợp trước tác động của tiếp thị, quảng cáo.

Ngày soạn: 20 / 12 / 2023

Ngày dạy: 11 / 12 / 2023

# TIẾT: 43 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

. **GIAO LƯU VẤN ĐỀ KINH DOANH ĐỐI VỚI HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nhận thức được rằng HS có thể kinh doanh phù hợp với khả năng của mình.

- Hiểu được nhũng việc cần làm khi bắt đầu kinh doanh.

- Rèn luyện được kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; phẩm chất kiên trì, chăm chỉ.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

-Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.

**3. Phẩm chất:** -

- Bổi dưỡng phẩm chất trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống ầm thanh, phông nển và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi giao lưu.

- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản cho buổi giao lưu. Nội dung buổi giao lưu có thể xoay quanh những vấn để như: Xây dựng kế hoạch kinh doanh như thế nào? Hình thức kinh doanh? Những mặt hàng HS có thể tham gia kinh doanh? Những tấm gương kinh doanh thành công,...

- Mời khách mời tham gia buổi giao lưu (trước khi tổ chức ít nhất 1 tuần). Nêu rõ mục đích, yêu cẩu và nội dung giao lưu để khách mời chuẩn bị.

- Tư vấn cho HS chọn MC và các tiết mục văn nghệ đan xen trong buổi giao lưu.

- Phân công các lớp đặt câu hỏi khi tham gia giao lưu.

**2. Đối với HS:**

- HS lớp trực tuần xây dựng kịch bản cho buổi giao lưu

- Các HS khác chuẩn bị nội dung để đặt câu hỏi trong buổi giao lưu.

- HS được chọn lầm MC tập dẫn chương trình.

- Tập các tiết mục văn nghệ đan xen trong buổi giao lưu.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:**

**-** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

**-** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1:** **Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộcvà sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

- HS hát quốc ca.

- Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:**

**a. Mục tiêu:**

- HS nhận thức được mình có thể kinh doanh phù hợp với khả năng, đổng thời hiểu được những công việc cơ bản khi thực hiện việc kinh doanh.

**b. Nội dung:**

- HS nhận thức được mình có thể kinh doanh phù hợp với khả năng

**c. Sản phẩm:**

- HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

- MC phát biểu đề dẫn vể buổi giao lưu; giới thiệu chủ trì, khách mời và thành phần tham dự của buổi giao lưu.

- MC mời người chủ trì điều hành buổi giao lưu, yêu cầu mọi người lắng nghe và tham gia tích cực.

- Người chủ trì điều hành buổi giao lưu: mời khách mời chia sẻ về công việc kinh doanh của mình: Ý tưởng kinh doanh; cách hiện thực hoá ý tưởng kinh doanh; mặt hàng kinh doanh; những thuận lợi, khó khăn khi kinh doanh; những công việc cần thực hiện khi bắt đầu kinh doanh;...

- MC mời HS đặt cầu hỏi xoay quanh vấn đề kinh doanh với HS THCS.

**TPT hoặc GVCN lớp trực tuần tổng kết:** Kinh doanh là hoạt động phổ biến, giữ vai trò quan trọng trong đời sống xã hội nhằm phân phối sản phẩm hàng hoá đến người tiêu dùng. Để kinh doanh thành cống, điểu quan trọng nhất là phải xây dựng được kế hoạch kính doanh phù hợp và thực hiện kế hoạch đó hiệu quả. Trước và trong quá trình thực hiện việc kinh doanh cẩn phải học hỏi, tham khảo ý kiến từ những người đã kinh doanh thành cống.

-Kinh doanh là một cống việc khá mới mẻ và khó đối với HS THCS. Tuy nhiên, các em vẫn có thể tập kinh doanh phù hợp với khả năng của mình.

**ĐÁNH GIÁ**

- Gọi một số HS nêu cảm nhận và những điểu thu nhận được sau khi tham gia giao lưu.

- Tinh thần, thái độ tham gia của HS trong buổi giao lưu

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- HS tìm hiểu và chia sẻ nhũng kinh nghiệm *vê* việc kinh doanh trong thực tiễn.

Ngày soạn: 5 / 12 / 2023

Ngày dạy: 7 / 12 / 2023

# TIẾT 44. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**RÈN LUYỆN SỰ TỰ CHỦ**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS

- Xác định được những biểu hiện của sự tự chủ và thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- Thực hiện việc rèn luyện sự tự chủ cho bản thân trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- Phát triển năng lực tự chủ, hợp tác, thiết kế và tổ chức các hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

**2. Năng lực:**

**Năng lực chung:**

* Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

**Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1-Đối với giáo viên:**

- Hình ảnh/ video clip về một số tấm gương tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2-Đồi với học sinh:**

- Giấy trắng khổ AO hoặc A3, bút chì, thước kẻ.

- Máy tính (nếu có).

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a.Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b.Nội dung:**

- GV trình bày vấn đề, HS trà lời câu hỏi.

**c.Sản phẩm học tập:**

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d.Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem một số hình ảnh/ video clip vể một số tấm gương tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội. Ngoài ra, GV có thể cho HS chơi trò chơi, nghe các bài hát, cầu chuyện liên quan đế sự tự chủ.

- Kết thúc hoạt động GVyêu cầu HS:

- Nêu cảm nhận của em sau khi thực hiện các hoạt động xem, nghe hoặc chơi trò chơi.

- Nêu suy nghĩ của em vể ý nghĩa của việc rèn luyện sự tự chủ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu biểu hiện của sự tự chủ**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được những việc làm của bản thân thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

**b. Nội dung**:

- HS xác định được nhũng biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

**c. Sản phẩm**:

- Câu trả lời của HS

**d.Tổ chức hoạt động**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***Nhiệm vụ 1:*** chia sẻ những việc làm cùa em thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.  -GV hướng dẫn và tổ chức cho HS thảo luận vể những việc làm thể hiện sự tự chủ theo  gợi ý:  + Chủ động làm quen với bạn mới.  + Chủ động đề xuất phương án hoặc giải quyết vấn để nảy sinh trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.  + Chủ động giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn.  + Chủ động kết bạn hoặc từ chối kết bạn trên mạng xã hội.  + Chủ động xác minh thông tin và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội.  -Mời đại diện một sổ nhóm chia sẻ trước lớp kết quả thực hiện nhiệm vụ 1. Các nhóm khác lắng nghe, bổ sung và nhận xét phần trình bày của bạn.  -Gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều học hỏi được qua chia sẻ của các bạn.  -GV chốt lại nhiệm vụ 1 dựa vào những chia sẻ của các nhóm.  ***Nhiệm vụ 2:*** Thảo luận để xác định biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.  -GV chia lớp thành các nhóm và hướng dẫn, tổ chức cho HS thảo luận nhóm để xác định biểu hiện của sự tự chủ dựa vào những gợi ý của nhiệm vụ 2 (SGK - trang 34).  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  -GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày trước lớp vể kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu HS trong lớp tập trung chú ý, lẳng nghe các bạn trình bày để nhận xét, bổ sung ý kiến.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -GV tổng hợp các ý kiến và kết luận Hoạt động 1: *Tự chủ là một phẩm chất tốt đẹp,*cần có của con người, luôn được để cao trong mọi giai đoạn phát triển của xã hội. Tư chủ được hiểu là khả năng tự mình đưa ra quyết định sáng suốt, phù hợp; tự chủ trong lời nói, suy nghĩ, tình cảm; tự chủ trong hành vi, hành động của mình. Để có được sự tự chủ, các em cần phải rèn luyện bản thắn ngay từ khi còn đang học tập trong nhà trường.  -Sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội được biểu hiện thống qua thái độ, hành vi, hành động việc làm và lời nói trong giao tiếp. Cụ thể là:  -Biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống: Bình tĩnh suy nghĩ để làm chủ cảm xúc và hành ví trong các mối quan hệ; chủ động kết bạn hoặc từ chối kết bạn; chủ động thực hiện nhiệm vụ của bản thân trong các hoạt động chung; chủ động tìm phương án giải quyết các vấn để phát sinh trong các mối quan hệ; diễn đạt mạch lạc, trối chảy, tự tin; lời nói đúng mực, phù hợp vôi hoàn cảnh.  -Biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trên mạng xã hội: chủ động kết bạn hoặc từ chối lời mời kết ban trên mạng xã hội; bình luân và trả lời bình luận theo hướng tích cực; chủ động tìm kiếm thống tín, xác minh thông tin trước khí chia sẻ thống tin; chủ động tìm phương án và giải quyết các vấn đê phát sinh trong các mối quan hệ trên mạng xã hội. | **1. Tìm hiểu biểu hiện của sự tự chủ**  *Tự chủ là một phẩm chất tốt đẹp,*cần có của con người, luôn được để cao trong mọi giai đoạn phát triển của xã hội. Tư chủ được hiểu là khả năng tự mình đưa ra quyết định sáng suốt, phù hợp; tự chủ trong lời nói, suy nghĩ, tình cảm; tự chủ trong hành vi, hành động của mình. Để có được sự tự chủ, các em cần phải rèn luyện bản thắn ngay từ khi còn đang học tập trong nhà trường. |

**Hoạt động 2: Thực hành thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng XH**

**a. Muc tiêu:**

- HS vận dụng được kiến thúc, kinh nghiệm mới về sự tự chủ để để xuất được cách xử lí tình huống phù hợp.

**b.Nội dung:**

- Củng cố cho HS hiểu biết vẽ những biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- Rèn luyện được kĩ năng giải quyết vấn để

**c.Sán phẩm học tập:**

- Sắm vai thực hành thể hiện sự tự chủ trong các tình huống

**d.Tổ chức hoạt dộng:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  -GV giao nhiệm vụ cho HS: Sắm vai thực hành thể hiện sự tự chủ trong các tình huống.  -GV chia lớp thành các nhóm, hướng dẫn HS thảo luận để đưa ra cách xử lí các tình huống trong SGK - trang 35. Sau đó, xây dựng kịch bản và phân công sắm vai xử lí tình huống theo cách nhóm đã thống nhất. Để đảm bảo thời gian, có thể phân công mỗi tình huống cho 1 - 2 nhóm.  -GV mời các nhóm sắm vai xử lí tình huống theo phương án thảo luận và lựa chọn. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe và có thể để xuất cách xử lí khác, nếu có.  **Bước 2:HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -HS: Sắm vai thực hành thể hiện sự tự chủ trong các tình huống.  **Bước 3: Báo cáo kết qủa hoạt** .  -Gọi một số HS nêu nhũng điều học hỏi được qua cách xử lí tình huống của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa. thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Kết luận hoạt động dựa vào ý kiến của HS và cách xử lí tình huống của các nhóm.  -Nhận xét chung về kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS. Động viên, khen ngợi những HS và nhóm -HS tích cực, có kết quả hoạt động tốt. | **2. Thực hành thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng XH** |

Ngày soạn: 13 / 12 / 2023

Ngày dạy: 15 / 12 / 2023

# TIẾT 45: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ VỀ VIỆC TÌM HIỂU KẾ HOẠCH KINH DOANH Ở ĐỊA PHƯƠNG.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS chia sẻ được nhũng điều đã học hỏi được sau khi tham gia giao lưu với những nhà kinh doanh trẻ ở địa phương trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

- HS chia sẻ được việc tham vấn ý kiến người thân vể kế hoạch kinh doanh và bản kế hoạch kinh doanh sau khi đã chỉnh sửa.

- GV thu thập được thông tin phản hổi về kết quả hoạt động tham vấn ý kiến của người thân vể kế hoạch kinh doanh của HS.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+ Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

+ Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

**b. Nội dung:**

**-** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**1. Đối với GV:**

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

-Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2:** **Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ được nhũng điều đã học hỏi được sau khi tham gia giao lưu với những nhà kinh doanh trẻ ở địa phương trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

**b. Nội dung:** chia sẻ:

- HS chia sẻ được việc tham vấn ý kiến người thân vể kế hoạch kinh doanh và bản kế hoạch kinh doanh sau khi đã chỉnh sửa.

- GV thu thập được thông tin phản hổi về kết quả hoạt động tham vấn ý kiến của người thân vể kế hoạch kinh doanh của HS.

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ vê:

*+* Những điểu đã học hỏi được qua việc tham gia giao lưu với những nhà kinh doanh trẻ ở địa phương trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

+ Chia sẻ vể việc tham vấn ý kiến của người thần vể bản kế hoạch kinh doanh của mình và bản kế hoạch kinh doanh sau khi điều chỉnh.

+ Những kinh nghiệm khi tham Yấn ý kiến và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh.

+ Cảm xúc của em khi tham vấn ý kiến của người thân vẽ kế hoạch kinh doanh và điểu chỉnh kế hoạch kinh doanh.

- GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

- GV khen ngợi những HS đã xây dựng và điểu chỉnh được bản kế hoạch kinh doanh hợp lí, phù hợp với lứa tuổi sau khi tham vấn.

Ngày soạn: 16 / 12 / 2023

Ngày dạy: 18 / 12 / 2023

# TIẾT: 46 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Diễn đàn: Tự chủ đối với học sinh trung học cơ sở.

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Hiểu được thế nào là tự chủ và ý nghĩa của tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống xã hội.

- Nhận thức được những biểu hiện của sự tự chủ

- Hiểu được sự cần thiết và cách rèn luyện sự tự chủ trong đời sống xã hội.

- Rèn luyện được kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; phẩm chất kiên trì, chăm chỉ.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

- Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.

**3. Phẩm chất:**

- Bổi dưỡng phẩm chất trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi trao đổi

- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản của buổi trao đổi, nội dung trao đổi xoay quanh nhũng vấn đề như: Thế nào là tự chủ? Vai trò của tự chủ đối với giới trẻ trong đời sống xã hội; sự tự chủ của giới trẻ hiện nay; sự cần thiết và cách rèn luyện sự tự chủ của giới trẻ trong đời sống xã hội.

- Mời khách mời tham gia trao đổi. Có thể mời GV trong trường có chuyên môn sầu vẽ vấn để này tham gia trao đổi.

- Tư vấn cho HS chọn MC và một số tiết mục văn nghệ đan xen trong chương trình.

**2. Đối với HS:**

- Xây dựng kịch bản trao đổi *vẽ* sự tự chủ của giới trẻ trong các mối quan hệ trong đời sống xã hội.

- Chuẩn bị cầu hỏi, nội dung để trao đổi với khách mời.

- HS được chọn làm MC tập dẫn chương trình.

- Tập các tiết mục văn nghệ đan xen trong buổi giao lưu.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:**

**-** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

**-** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

**b. Nội dung:**

**-** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

**-** Thái độ của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.*

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

- HS nhận ra được sự tự chủ và vai trò của sự tự chủ đối với giới trẻ trong các mối quan hệ trong đời sống xã hội.

**b. Nội dung:**

- HS hiểu được sự cần thiết và những cách rèn luyện sự tự chủ trong công việc và trong đời sống xã hội.

**c. Sản phẩm:**

- HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

- MC giới thiệu các tiết mục văn nghệ mở đầu nội dung sinh hoạt theo chủ đề.

- MC phát biểu để dẫn vẽ buổi trao đổi.

- MC giới thiệu chủ trì, khách mời và thành phần tham dự của buổi trao đổi.

- MC mời người chù trì điểu hành buổi trao đổi và yêu cầu mọi người lắng nghe và tham gia tích cực.

- Người chủ trì điểu hành buổi trao đổi: mời khách mời và HS chia sẻ quan điểm của mình về vai trò và biểu hiện của sự tự chủ, sự cần thiết và cách rèn luyện sự tự chủ trong công việc và trong đời sống.

***- TPT hoặc GVCN lớp trực tuần tổng kết:*** Tư chủ ỉà một đức tính quan trọng, khống thể thiếu đối với mỗi người trong xã hội ngày nay*i* đặc biệt ỉà giới trẻ. Người tự chủ thường có phát ngốn và ứng xử phù hợp, ỉàm việc chủ động dứt khoát và hiệu quả. Chính vì vậy, HS cần rèn luyện để trở thành người tự chủ trong các mối quan hê xã hội.

**ĐÁNH GIÁ**

-Mời một số HS nêu cảm nhận và nhũng điểu thu hoạch được sau khi tham gia sinh hoạt theo chủ đễ.

- Nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- HS suy ngẫm và chia sẻ về cách rèn luyện sự tự chủ của bản thân.

Ngày soạn: 19 / 12 / 2023

Ngày dạy: 21 / 12 / 2023

# TIẾT 47. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**RÈN LUYỆN SỰ TỰ CHỦ**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS

- Xác định được những biểu hiện của sự tự chủ và thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- Thực hiện việc rèn luyện sự tự chủ cho bản thân trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- Phát triển năng lực tự chủ, hợp tác, thiết kế và tổ chức các hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

**2. Năng lực:**

**Năng lực chung:**

-Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

**Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1-Đối với giáo viên:**

- Hình ảnh/ video clip về một số tấm gương tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2-Đồi với học sinh:**

- Giấy trắng khổ AO hoặc A3, bút chì, thước kẻ.

- Máy tính (nếu có).

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a.Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b.Nội dung:**

- GV trình bày vấn đề, HS trà lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d.Tổ chức thực hiện:**

- GV có thể cho HS chơi trò chơi, nghe các bài hát, cầu chuyện liên quan đế sự tự chủ.

- Kết thúc hoạt động GVyêu cầu HS:

- Nêu cảm nhận của em sau khi thực hiện các hoạt động xem, nghe hoặc chơi trò chơi.

- Nêu suy nghĩ của em vể ý nghĩa của việc rèn luyện sự tự chủ.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**C.** **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**Hoạt động 3:** **Rèn luyện sự tự chù trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội**

**a. Mục tiêu:**

- Xác định được những biểu hiện của sự tự chủ và thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

**b. Nội dung:**

- Thực hiện việc rèn luyện sự tự chủ cho bản thân trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- Phát triển năng lực tự chủ, hợp tác, thiết kế và tổ chức các hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

**c. Sán phẩm học tập:**

- HS chia sẻ ...

**d.Tố chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS:

- Thực hiện việc rèn luyện sự tự chủ theo kế hoạch của bản thần.

- Ghi lại minh chứng của quá trình rèn luyện (nhật kí, chụp ảnh, quay video clip,...) để chia sẻ trên lớp.

**TỔNG KẾT:**

- GV yêu cầu H**s** chia sẻ cảm xúc, những điểu học hỏi được sau khi đã tìm hiểu về biểu hiện của sự tự chủ, cách xử lí các tình huống thể hiện sự tự chủ của bản thân.

- GV nhận xét chung về tinh thần, thái độ học tập và tham gia hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi -HS tích cực, có nhiều đóng góp.

**Kết luận chung:** Tự chủ là một phẩm chất tốt cần được rèn luyện và phát huy trong cuộc sống hằng ngày. -Người tự chủ sẽ có ỷ thức cao trong công việc, trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội. -Rèn luyện sự tự chủ sẽ giúp HS có lối sống đúng đắn, cư xử cố đạo đức, có văn hoá, tư tin, mạnh mẽ vượt qua những khó khăn, cám dỗ trong đời sống và trên mạng xã hội. Vì vậy, mỗi HS cần rèn luyện sự tự chủ của mình để tạo lợi thế cho bản thân trong cuộc sống sau này.

Ngày soạn: 21 / 12 / 2023

Ngày dạy: 23 / 12 / 2023

# TIẾT 48: SINH HOẠT LỚP.

**CHIA SẺ VỀ VIỆC RÈN LUYỆN TÍNH TỰ CHỦ CỦA BẢN THÂN TRONG CUỘC SỐNG VÀ TRÊN MẠNG Xã hội.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

-HS chia sẻ được những điểu đã học hỏi sau khi tham gia trao đổi về “Sự tự chủ của giới trẻ trong các mối quan hệ trong đời sống xã hội” ở tiết Sinh hoạt dưới cờ.

-HS chia sẻ được những việc đã làm để rèn luyện sự tự chủ của bản thân trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

-HS nêu được những thuận lợi và khó khăn trong quá trình rèn luyện sự tự chủ.

-GV thu thập được thông tin phản hổi về quá trình rèn luyện của HS.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

+Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

**b. Nội dung:**

**-** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**1. Đối với GV:**

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

-Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

-HS chia sẻ được những điểu đã học hỏi sau khi tham gia trao đổi về “Sự tự chủ của giới trẻ trong các mối quan hệ trong đời sống xã hội” ở tiết Sinh hoạt dưới cờ.

-HS chia sẻ được những việc đã làm để rèn luyện sự tự chủ của bản thân trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

**b. Nội dung:**

-Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình rèn luyện sự tự chủ.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

-GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

+ Nhũng điểu đã học hỏi được sau khi tham gia trao đổi vễ “Sự tự chủ của giới trẻ trong các mối quan hệ trong đời sống xã hội” ở tiết Sinh hoạt dưới cờ.

+ Những việc em đã làm trong quá trình rèn luyện sự tự chủ của bản thân.

+ Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình rèn luyện sự tự chủ.

+ Ý kiến nhận xét của người thần vể nhũng những việc em đã làm.

-GV yêu cẩu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

-GV khen ngợi những HS đã thực hiện tốt quá trình rèn luyện sự tự chủ theo kế hoạch đã xây dựng.

Ngày soạn: 23 / 12 / 2023

Ngày dạy: 25 / 12 / 2023

# TIẾT: 49 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

## Giao lưu những con người tự chủ.

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Thể hiện được quan điểm của mình khi bàn luận vễ vấn đễ tự chủ trên mạng xã hội.

- Sử dụng được kĩ năng tranh biện để bảo vệ hoặc thuyết phục người khác đồng ý với quan điểm của mình.

- Rèn luyện được kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; phẩm chất kiên trì, chăm chỉ, trách nhiệm.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

-Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.

**3. Phẩm chất:**

-Bổi dưỡng phẩm chất trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi diễn đàn.

- Phân công và tư vấn cho HS viết tham luận để tham gia diễn đàn với nội dung xoay quanh các vấn đề như: Thế nào là tự chủ trên mạng xã hội? Vì sao cần tự chủ khi tham gia mạng xã hội? Những biểu hiện của sự tự chủ trên mạng xã hội; cách rèn luyện sự tự chủ trên mạng xã hội.

- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản của buổi diễn đàn.

- Tư vấn cho HS chọn MC và lựa chọn các tiết mục văn nghệ đan xen trong diễn đàn.

**2. Đối với HS:**

- HS lớp trực tuần xây dựng kịch bản cho buổi diễn đàn.

- HS được phân công tham gia diễn đàn chuẩn bị bài tham luận.

- Tranh ảnh, đoạn phim ngắn cần thiết cho buổi diễn đàn.

- HS được chọn làm MC tập dẫn chương trình trong buổi diễn đàn.

- Tập văn nghệ cho buổi diễn đàn.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:**

**-** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

**-** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộcvà sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

-HS hát quốc ca.

-Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.**

**a. Mục tiêu:**

- HS hiểu được thế nào là tự chủ trên mạng xã hội và những biểu hiện của nó.

**b. Nội dung:**

- HS thể hiện được quan điểm của mình thông qua việc tranh biện hoặc thuyết phục người khác.

**c. Sản phẩm:**

- HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

- MC giới thiệu các tiết mục văn nghệ mở đầu và phát biểu để dẫn vể buổi diễn đàn.

- MC giới thiệu người chủ trì, khách mời và thành phần tham dự của buổi diễn đàn.

- MC mời người chủ trì điểu hành buổi diễn đàn, yêu cầu mọi người lắng nghe và tham gia tích cực.

- Người chủ trì điểu hành buổi diễn đàn mời HS tham luận, chia sẻ quan điểm của mình về sự tự chủ trên mạng xã hội và những biểu hiện của nó; cách rèn luyện sự tự chủ trên mạng xã hội.

***TPT hoặc GVCN lớp trực tuần tổng kết:***Ngày nay, mạng xã hội có ảnh hưởng lồn đến đời sống của con người bao gổm cả tích cực và tiêu cực. Yi vậy, mỗi chúng ta cần có cách ứng xử phù hợp, linh hoạt và tự chủ khi giao tiếp trên mạng xã hội để khống gây ra những hậu quả đáng tiếc. Điêu này đòi hỏi HSphảí nhận ra được những biểu hiện của sự tự chủ trên mạng xã hội, đổng thời rèn luyện để trở thành người tự chủ.

**ĐÁNH GIÁ**

- Mời một số HS nêu cảm nhận và những điều thu hoạch được sau khi tham dự diễn đàn vễ sự tự chủ trên mạng xã hội.

-Nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- HS suy ngẫm và chia sẻ nhũng kinh nghiệm thực tiễn của bản thân trong việc rèn luyện sự tự chủ trên mạng xã hội.

Ngày soạn: 25 / 12 / 2023

Ngày dạy: 28 / 12 / 2023

# TIẾT 50. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KỲ I**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

- Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm trong Học kì I *(Em với nhà trường; Khám phá bản thân; Trách nhiệm với bản thân; Rèn luyện bản thân).*

- Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đế, đặc biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề và phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

- Kiến thức các chủ đề đã tìm hiểu ở học kỳ 1.

**2. Về năng lực:**

- Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các câu hỏi và bài tập cụ thể.

**3. Về phẩm chất:**

- Có ý thức tự giác làm bài nghiêm túc.

**II.HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÀNH GIÁ**

Trắc nghiệm và tự luận.

**III.NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**  
**Chủ để 1**. **Em với nhà trường**

**Chủ để 2. Khám phá bản thân**

**Chủ đề 3. Trách nhiệm với bản thân**

**Chủ đề 4. Rèn luyện bản thân**

**IV. Đề kiểm tra:**

**Phần I: Trắc nghiệm (3,0 đ)**

*Khoanh tròn vào những phương án trả lời em lựa chọn (Chọn phương án trả lời đúng nhất).*

**Câu 1:** Tự chủ trong xây dựng mối quan hệ trên mạng thể hiện ở việc?

1. Kết bạn với những người bạn phù hợp mà mình đã biết thông tin
2. Từ chối kết bạn với người lạ
3. **Cả hai đáp án trên đều đúng**
4. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 2:**  Lan mới tham gia câu lạc bộ Tiếng anh của trường. Qua quan sát cách giao tiếp, ứng xử của Mai, Lan có thiện cảm và muỗn kết bạn với bạn ấy. Nếu em là Lan, em sẽ?

1. Lan nên thể hiện thái độ hách dịch để Mai chủ động kết bạn với mình
2. **Lan nên chủ động kết bạn với bạn Mai và chia vai thực hành**
3. Lan nên tỏ ra không thích Mai
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 3:** Tự chủ trong giải quyết vấn đề trên mạng xã hội thể hiện ở?

1. Chia sẻ các thông tin khi đã tìm hiểu kĩ
2. Bình luận tích cực bài viết của người khác
3. Bảo mật tài khoản mạng xã hội của mình, tránh để người xấu lợi dụng
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 4:** Em không nên làm gì để thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trên mạng xã hội?

1. Không kết bạn với những tài khoản có hành vi và lời nói thiếu chuẩn mực
2. Không làm theo những hành vi khiêu khích, gây tổn thương danh dự của người khác trên mạng
3. Bình luận theo cảm tính
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 5:** Các bạn rủ em tham gia vào một nhóm kín trên mạng xã hội thì em sẽ?

1. Vào nhóm đó mà không cần biết gì
2. Chấp nhận lời mồi vì có các bạn của mình
3. **Em sẽ hỏi kĩ thông tin về nhóm kín đó rồi mới quyết định có tham gia hay không**
4. Đáp án khác

**Câu 6:** Một người bạn rất thân trong nhóm của em đăng thông tin nói xấu kèm hình ảnh bạn A trên mạng xã hội. Các bạn trong nhóm đã chia sẻ, bình luận rất sôi nổi và rủ em tham gia cùng. Em sẽ làm gì?

1. **Từ chối tham gia chia sẻ và bình luận bài viết đó vì làm như vậy là vi phạm quyền riêng tư và gây tổn thương đến danh dự, hình ảnh của bạn A**
2. Cùng các bạn chia sẻ hình ảnh đó
3. Chỉ bình luận hình ảnh đó mà không chia sẻ
4. Đáp án khác

**Câu 7:** Biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống là?

1. Chủ động tham gia các hoạt động tập thể ở trường, cộng đồng để xây dựng mối quan hệ với thầy cô và với các bạn mới
2. Kiểm soát được cảm xúc, hành vi của bản thân trong mối quan hệ
3. Tự đánh giá thái độ, hành vi sau mỗi việc làm và rút ra bài học cho bản thân
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 8:** Một người bạn thân nói không đúng về em trên mạng xã hội. Em sẽ làm gì?

1. Nói không đúng lại bạn
2. **Tực tiếp nhắn tin hoặc liên lạc với người bạn của mình để hỏi họ về nội dung bài đăng và yêu cầu gỡ bài đăng đó**
3. Hẹn bạn ra ngoài gặp để đánh nhau
4. Cả ba đáp án trên đều sai

**Câu 9:** Việc tự chủ đối với mối quan hệ trên mạng xã hội giúp?

1. Em kiểm soát tốt hơn những thông tin và hình ảnh được chia sẻ về mình trên mạng
2. Em không bị ảnh hưởng quá mức bởi những bình luận hoặc đánh giá không tích cực từ người khác
3. Em cũng biết cách bảo vệ thông tin cá nhân và hạn chế sự xâm phạm vào quyền riêng tư của mình trên mạng
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 10:** Biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ là?

1. Chủ động thiết lập và phát triển mối quan hệ bạn bè
2. Kiểm soát được cảm xúc của bản thân trong các mối quan hệ
3. Sẵn sàng chịu trách nhiệm cho mọi hành động và quyết định của mình trong các mối quan hệ
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 11:** Đâu là cách thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trên mạng xã hội?

1. Chọn lọc thông tin trước khi đăng trên trang cá nhân
2. Kiểm tra kĩ tính xác thực của nguồn thông tin trước khi chia sẻ với mọi người
3. Sử dụng cách nói phù hợp để bình luận bài đăng của bạn
4. **Tất cả các đáp án trên đều đúng**

**Câu 12:** Biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trên mạng xã hội là?

1. Bình luận và trả lời bình luận theo hướng tích cực
2. Chủ động xác minh thông tin trước khi chia sẻ
3. Từ chối những lời mời kết bạn không đáng tin cậy
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Phần II. Tự luận (7,0 đ)**

**Câu 1**. Trước những ảnh hưởng của tiếp thị, quàng cáo, bản thân là người tiêu dùng em có thể đưa chia sẻ với mọi người về vấn đề này ?

**Câu 2**. Nêu những biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trên mạng xã hội ?

**IV.** **HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ**

**ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM**

**Phần I.Trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| Đáp án |  |  |  |  |  |  |
| **Câu** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| Đáp án |  |  |  |  |  |  |

**Phần II.Tư luân**

**Câu 1**. Trước những ảnh hưởng của tiếp thị, quàng cáo, bản thân là người tiêu dùng em có thể đưa chia sẻ với mọi người về vấn đề này ? (3,5đ)

-Người tiêu dùng cần phải chủ động, bình tĩnh để tiếp nhận và phần tích thông tín tiếp thị, quảng cáo một cách thận trọng để mua sắm hiệu quả.

-Tránh trường hợp vội vàng tiếp nhận thông tin rổí quyết định mua sắm ngay.

-Điểu này có thể dẫn tới kết quả mua sắm khống được như ý hoặc hàng hoá mua vê không sử dụng được.

**Câu 2**. Nêu những biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trên mạng xã hội (3,5đ)

+ Bình luận và trả lời bình luận theo hướng tích cực.

+ Chủ động xác minh thông tin trước khi chia sẻ.

+ Từ chối những lời mời kết bạn không đáng tin cậy.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Đánh giá** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Câu 1: 3,5 đ**   * Nêu được ít nhất 2/3 ý (2,5 đ) | x |  |
| **Câu 2: 3 đ**   * Nêu được ít nhất 2/3 ý (2,5 đ) | x |  |

**V.ĐÁNH GÍA**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Kết quả | Phẩn 1 | Phần 2 | Tổng hợp |
| Đạt | Trả lời đúng từ 6 câu trở lên. | Đạt từ 5 điểm trở lên. | Kết quả phần 1, phần 2 đều ở mức Đạt. |
| Chưa đạt | Chỉ trả lời đúng tối đa 5 câu. | Chỉ đạt tối đa 4,0 điểm. | Chỉ đạt tối đa 1 phần. |

Ngày soạn: 27 / 12 / 2023

Ngày dạy: 30 / 12 / 2023

# TIẾT 51: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TÍNH TỰ CHỦ TRONG CUỘC SỐNG VÀ TRÊN MẠNG XH.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS chia sẻ được kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia diễn đàn “Tự chủ trên mạng xã hội” trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện sụ' tự chủ trong các mổi quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- HS chia sẻ được những cảm xúc sau khi đạt được những kết quả nhất định trong việc rèn luyện sự tự chủ.

- GV thu thập được thông tin phản hồi vể kết quả rèn luyện của HS.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

+Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

-Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện sự' tự chủ trong các mổi quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

- HS chia sẻ được những cảm xúc sau khi đạt được những kết quả nhất định trong việc rèn luyện sự tự chủ.

**b. Nội dung:**

- Chia sẻ của HS

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

+ Kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia diễn đần “Tự chủ trên mạng xã hội.

+ Những kết quả đã đạt được trong việc rèn luyện sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

+ Cảm xúc của em sau khi đạt được những kết quả đó.

+ Ý kiến nhận xét của các thành viên trong gia đình vể những thành quả em đã đạt được.

- GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

- GV khen ngợi những HS đã thực hiện tốt việc rèn luyện sự tự chủ theo kế hoạch đã xây dựng.

**V. ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 4:**

1-GV tổ chức cho HS đánh giá kết quả thực hiện chủ để 4.

* GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện chù đề 4 theo các tiêu chí sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Đánh giá** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1.Nhận ra ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu cá nhân để có quyết định phù hợp. |  |  |
| 2.Lập được kế hoạch kinh doanh phù hợp với lứa tuổi. |  |  |
| 3.Nêu được ít nhất 3 biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội. |  |  |
| 4.Thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội. |  |  |

*-Đạt:* Thưc hiện được ít nhất 3 trong 4 tiêu chí.

*-Chưa đạt:* Chỉ thực hiện được 2 tiêu chí trở xuống.

2-Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm/ tổ.

3.GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung

**Bài tập trắc nghiệm**

**Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân**

**Câu 1:** Tự chủ trong xây dựng mối quan hệ trên mạng thể hiện ở việc?

1. Kết bạn với những người bạn phù hợp mà mình đã biết thông tin
2. Từ chối kết bạn với người lạ
3. **Cả hai đáp án trên đều đúng**
4. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 2:**  Lan mới tham gia câu lạc bộ Tiếng anh của trường. Qua quan sát cách giao tiếp, ứng xử của Mai, Lan có thiện cảm và muỗn kết bạn với bạn ấy. Nếu em là Lan, em sẽ?

1. Lan nên thể hiện thái độ hách dịch để Mai chủ động kết bạn với mình
2. **Lan nên chủ động kết bạn với bạn Mai và chia vai thực hành**
3. Lan nên tỏ ra không thích Mai
4. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 3:** Tự chủ trong giải quyết vấn đề trên mạng xã hội thể hiện ở?

1. Chia sẻ các thông tin khi đã tìm hiểu kĩ
2. Bình luận tích cực bài viết của người khác
3. Bảo mật tài khoản mạng xã hội của mình, tránh để người xấu lợi dụng
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 4:** Em không nên làm gì để thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trên mạng xã hội?

1. Không kết bạn với những tài khoản có hành vi và lời nói thiếu chuẩn mực
2. Không làm theo những hành vi khiêu khích, gây tổn thương danh dự của người khác trên mạng
3. Bình luận theo cảm tính
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 5:** Các bạn rủ em tham gia vào một nhóm kín trên mạng xã hội thì em sẽ?

1. Vào nhóm đó mà không cần biết gì
2. Chấp nhận lời mồi vì có các bạn của mình
3. **Em sẽ hỏi kĩ thông tin về nhóm kín đó rồi mới quyết định có tham gia hay không**
4. Đáp án khác

**Câu 6:** Một người bạn rất thân trong nhóm của em đăng thông tin nói xấu kèm hình ảnh bạn A trên mạng xã hội. Các bạn trong nhóm đã chia sẻ, bình luận rất sôi nổi và rủ em tham gia cùng. Em sẽ làm gì?

1. **Từ chối tham gia chia sẻ và bình luận bài viết đó vì làm như vậy là vi phạm quyền riêng tư và gây tổn thương đến danh dự, hình ảnh của bạn A**
2. Cùng các bạn chia sẻ hình ảnh đó
3. Chỉ bình luận hình ảnh đó mà không chia sẻ
4. Đáp án khác

**Câu 7:** Biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống là?

1. Chủ động tham gia các hoạt động tập thể ở trường, cộng đồng để xây dựng mối quan hệ với thầy cô và với các bạn mới
2. Kiểm soát được cảm xúc, hành vi của bản thân trong mối quan hệ
3. Tự đánh giá thái độ, hành vi sau mỗi việc làm và rút ra bài học cho bản thân
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 8:** Một người bạn thân nói không đúng về em trên mạng xã hội. Em sẽ làm gì?

1. Nói không đúng lại bạn
2. **Tực tiếp nhắn tin hoặc liên lạc với người bạn của mình để hỏi họ về nội dung bài đăng và yêu cầu gỡ bài đăng đó**
3. Hẹn bạn ra ngoài gặp để đánh nhau
4. Cả ba đáp án trên đều sai

**Câu 9:** Việc tự chủ đối với mối quan hệ trên mạng xã hội giúp?

1. Em kiểm soát tốt hơn những thông tin và hình ảnh được chia sẻ về mình trên mạng
2. Em không bị ảnh hưởng quá mức bởi những bình luận hoặc đánh giá không tích cực từ người khác
3. Em cũng biết cách bảo vệ thông tin cá nhân và hạn chế sự xâm phạm vào quyền riêng tư của mình trên mạng
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 10:** Biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ là?

1. Chủ động thiết lập và phát triển mối quan hệ bạn bè
2. Kiểm soát được cảm xúc của bản thân trong các mối quan hệ
3. Sẵn sàng chịu trách nhiệm cho mọi hành động và quyết định của mình trong các mối quan hệ
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 11:** Đâu là cách thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trên mạng xã hội?

1. Chọn lọc thông tin trước khi đăng trên trang cá nhân
2. Kiểm tra kĩ tính xác thực của nguồn thông tin trước khi chia sẻ với mọi người
3. Sử dụng cách nói phù hợp để bình luận bài đăng của bạn
4. **Tất cả các đáp án trên đều đúng**

**Câu 12:** Biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trên mạng xã hội là?

1. Bình luận và trả lời bình luận theo hướng tích cực
2. Chủ động xác minh thông tin trước khi chia sẻ
3. Từ chối những lời mời kết bạn không đáng tin cậy
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 13:** Biểu hiện của sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống là?

1. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ của bản thân trong hoạt động chung
2. Bình tĩnh suy nghĩ để làm chủ cảm xúc và hành vi trong các mối quan hệ
3. Chủ động tìm phương án giải quyết các vấn đề phát sinh trong mối quan hệ
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 14:** Những việc làm thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội là?

1. Chủ động làm quen bạn mới
2. Chủ động giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn
3. Cân nhắc trước khi chấp nhận lời mời kết bạn trên mạng xã hội
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 15:** Khi tham gia mạng xã hội cần?

1. Lịch sự, văn minh
2. Không để mạng xã hội ảnh hưởng tới cuộc sống
3. Rèn luyện sự tự chủ với các mối quan hệ
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 16:** Em có thể lựa chọn kênh bán hàng nào dưới đây khi kinh doanh?

1. Trực tiếp
2. Gián tiếp
3. **Cả hai đáp án trên đều đúng**
4. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 17:** Kế hoạch kinh doanh cần có?

1. Ý tưởng kinh doanh
2. Kế hoạch tiếp thị
3. Chi phí cho kinh doanh
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 18:** Chúng ta nên?

1. Thực hiện chi tiêu phù hợp trước ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo
2. Ghi lại và chia sẻ những kinh nghiệm chi tiêu không bị ảnh hưởng bởi tiếp thị, quảng cáo của bản thân
3. **Cả hai đáp án trên đều đúng**
4. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 19:** Mẹ em cho em tiền đóng học phí nhưng trên đường đi học em được người bán đồ ăn vặt mời chào mua 1 tặng 1 rất hấp dẫn. Nếu là em thì em sẽ?

1. Mua vì đang có khuyến mãi
2. **Từ chối và nói rằng mình có việc phải đi trước và cảm ơn lần sau sẽ quay lại ủng hộ**
3. Mua và về nhà nói dối mẹ là làm rơi tiền
4. Đáp án khác

**Câu 20:** Đâu là hình thức tiếp thị, quảng cáo thường gặp?

1. Phát tờ rơi
2. In poster quảng cáo
3. Quảng cáo qua internet
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**
5. ***MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Họ và tên:……………………………** | **Lớp:………** | **Trường:………………** |   **1. Tự đánh giá**  Tích ✓ vào ô phù hợp:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Nội dung** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** | | 1 | Nêu được ít nhất 3 việc làm cần thiết để xây dựng và giữ gìn tình bạn. |  |  | | 2 | Liệt kê được ít nhất 4 dấu hiệu của bắt nạt học đường |  |  | | 3 | Thực hiện được ít nhất 3 việc nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường. |  |  | | 4 | Kể lại được 2 việc đã làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường. |  |  | | 5 | Tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chủ đề do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức. |  |  |   **Tổng kết: ………/5 tiêu chí – Đạt/Không đạt**  **2. Đánh giá đồng đẳng trong tổ/nhóm**  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  **3. Ý kiến chung của giáo viên**  Học sinh thực hiện tốt  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

Ngày soạn: 30 / 1 / 2024

Ngày dạy: 2.. 20 / 1 / 2024

# TIẾT: 52 – 60

. **CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH**

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Học sinh biết được trách nhiệm của bản thân có ý thức trong học tập.

- Biết cách hợp tác với thầy cô, bạn bè, để có kết quả học tập tốt hơn.

- Biết hợp tác nhóm và thực hiện các nhiệm vụ học tập, tham gia tích cực các hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh.

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.

- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân trong một số tình huống.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 30 / 1 / 2024

Ngày dạy: 4 / 1 / 2024

# TIẾT: 52 SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**GIAO LƯU VỚI CHỦ ĐỀ” ỨNG XỬ KHI CÓ BẤT ĐỒNG Ý KIẾN TRONG GIA ĐÌNH”**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực**

-Học sinh biết được trách nhiệm của bản thân có ý thức trong học tập.

- Biết cách hợp tác với thầy cô, bạn bè, để có kết quả học tập tốt hơn.

- Biết hợp tác nhóm và thực hiện các nhiệm vụ học tập, tham gia tích cực các hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh.

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.

- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân trong một số tình huống.

**2. Phẩm chất**

-Chăm chỉ học tập và có ý thức chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường.

- Sống hoà đồng, biết kính trọng thầy cô giáo, hoà nhã với bạn bè.

- Yêu quý thầy cô, bạn bè và tự hào về truyền thống của nhà trường.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- Loa máy, máy tính.

- Bài viết giới thiệu ý thức tự học rèn luyện bản thân để có kết quả học tập tốt.

**III. Tổ chức hoạt động**

**1. Mở đầu( 5 phút)**

**a. Mục tiêu**

- Học sinh biết được ý nghĩa của hoạt động sinh hoạt dưới cờ hàng tuần.

- Thực hiện đúng nghi thức: Chào cờ, hát quốc ca, đội ca.

- Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái cho học sinh trước khi tham gia các hoạt động theo chủ đề.

**b. Tổ chức thực hiện**

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV-TPT Đội giao nhiệm vụ cho Liên đội trưởng, đội cờ, đội trống chỉ huy phần nghi thức.

- Giao nhiệm vụ cho học sinh toàn trường: trang phục đúng quy định (đồng phục, khăn đỏ, giày, dép quai hậu), thực hiện nghi thức theo chỉ huy của liên đội trưởng trước khi thực hiện các hoạt động.

- Lớp trực tuần chuẩn bị nội dung báo cáo kết quả hoạt động tuần trước.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

- Học sinh thực hiện các nội dung

+ Thực hiện nghi thức chào cờ đầu tuần.

+ Lắng nghe báo cáo hoạt động tuần của đại diện lớp trực tuần.

**2. Giải quyết vấn đề**

**Hoạt động 1:** **Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (15 phút)**

**a. Mục tiêu**

- Học sinh nắm được ưu điểm , nhược điểm của tuần vừa qua.

- Có ý thức tham gia các hoạt động của trường, đội đề ra

- Học sinh biết phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu trong tuần tới.

**b. Tổ chức thực hiện**

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

- TPT đội giao nhiệm vụ cho đội cờ đỏ theo dõi các hoạt động của đội đề ra.

- Lớp trực tuần theo dõi chung các hoạt động

- Lớp trực cuối tuần nhận xét đánh giá xếp loại mọi hoạt động của toàn trường.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

**I. Nhận xét chung**

- Là tuần học thứ 18 hầu hết các môn học đều tổ chức kiểm tra cuối học kỳ 1 nên mọi hoạt động nề nếp đội cũng như dạy học các em chấp hành tương đối tốt.

- Bên cạnh đó vẫn tồn tại ở một số lớp các em không nghiêm túc trong các giờ kiểm tra học kỳ.

**2. Hoạt động 2: “Ứng xử khi có bất đồng ý kiến trong gia đình” (20 phút)**

**a. Mục tiêu**

Thông qua buổi tọa đàm, HS biết cách ứng xử khi có bất đồng ý kiến trong gia đình.

**b. Tổ chức thực hiện**

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

 MC triển khai buổi tọa đàm, HS lắng nghe và tương tác.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

- MC phát biểu đề dẫn về cách ứng xử khi có bất đồng ý kiến trong gia đình: *Mỗi thành viên trong gia đình là một cá thể với những quan điểm và ý kiến khác nhau về một vấn đề nào đó nên mặc nhiên sẽ dẫn đến sự bất đồng ý kiến giữa các thành viên. Tuy nhiên, mỗi người trong chúng ta sẽ có những trải nghiệm và kinh nghiệm giải quyết những bất đồng khác nhau. Nếu là bạn, khi trong gia đình có sự bất đồng ý kiến giữa các thành viên bạn sẽ ứng xử như thế nào? Sau đây chúng ta sẽ tham gia chia sẻ ý kiến, quan điểm, kinh nghiệm của mình về cách ứng xử khi có bất đồng ý kiến trong gia đình.*

- Giới thiệu người chủ trì, điều phối buổi tọa đàm và yêu cầu mọi người lắng nghe, tham gia tích cực.

- MC mời các bạn tham gia tọa đàm lên chia sẻ và trao đổi. Lưu ý mọi người lắng nghe tích cực để bổ sung hoặc tranh biện với những ý kiến trái chiều xung quanh một số nội dung sau:

*+ Trong gia đình thường xảy ra những bất đồng ý kiến gì?*

*+ Vì sao chúng ta phải biết cách ứng xử phù hợp khi có bất đồng ý kiến trong gia đình?*

*+ Chúng ta cần làm gì khi gặp các tình huống có bất đồng ý kiến trong gia đình?*

- Người chủ trì, điều phối buổi tọa đàm cùng các bạn chốt lại trách nhiệm của người con phải biết cách ứng xử phù hợp khi có bất đồng ý kiến trong gia đình.

**ĐÁNH GIÁ**

- Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau buổi tọa đàm và suy nghĩ về trách nhiệm ứng xử phù hợp khi có bất đồng ý kiến trong gia đình.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- Yêu cầu HS chia sẻ với gia đình cảm xúc và suy nghĩ về cách ứng xử phù hợp khi có bất đồng ý kiến trong gia đình.

***\* Bước 3: Đánh giá, chuyển tiếp***

***- Đánh giá hoạt động:*** Cô giáo Lâm Thị Sông Hiếu

+ Công tác chuẩn bị.

+ Ý thức hợp tác của các học sinh.

+ Đánh giá chủ đề(theo tiêu chí đánh giá của hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp).

**- *Nhiệm vụ* *chuyển tiếp***

+ Thực hiện nội dung tiếp theo cho hoạt động SHCĐ và SHL: hoàn thành các sản phẩm về chủ đề **“Ứng xử khi có bất đồng ý kiến trong gia đình”**

+ Nghiên cứu nội dung chủ đề **tuần 19:** Diễn đàn “Bổn phận, trách nhiệm của người con trong gia đình”.

**3. Vận dụng**

**a. Mục tiêu**: Học sinh vận dụng các thông tin đã tìm hiểu vào giải quyết vấn đề thực tiễn (hoàn thành sản phẩm học tập được giao).

**b. Tổ chức thực hiện**

- Học sinh thực hiện ở nhà. Và nạp sản phẩm cho GVCN lớp đánh giá.

Ngày soạn: 2 / 1 / 2024

Ngày dạy: 4 / 1 / 2024

# TIẾT 53. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**TÔN TRỌNG, THUYẾT PHỤC**

**VÀ ỨNG XỬ LÀM NGƯỜI THÂN HÀI LÒNG**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Thực hiện được những việc làm và lời nói để người thân hài lòng.

- Biết tôn trọng ý kiến khác nhau của các thành viên trong gia đình và thể hiện được khả năng thuyết phục.

- Rèn luyện được kĩ năng lẳng nghe, thuyết phục, ứng xử để người thân hài lòng; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**2.Năng lực:**

**Năng lực chung:**

-Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

**Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**+ Đối với giáo viên:**

- Máy chiếu, máy tính để có thể sử dụng cho nhiều hoạt động.

- Video clip, bài hát hoặc trò chơi đơn giản, phù hợp với nội dung chủ đề để tổ chức hoạt động khởi động.

- Một số ví dụ minh hoạ về việc làm người thân hài lòng, biết tôn trọng và thuyết phục người thân.

- Một số trường hợp thể hiện kĩ năng thuyết phục người thân trong gia đình khi có ý kiến khác nhau.

**+ Đồi với học sinh:**

- Nhớ lại những hành vi, lời nói của bản thân khiến các thành viên trong gia đình hài lòng; những việc đã làm thể hiện sự tôn trọng ý kiến khác nhau của các thành viên trong gia đình và cách thuyết phục người thân khi đưa ra phương án giải quyết vấn đề nào đó.

- Những việc cần làm để người thân hài lòng, thể hiện sự tôn trọng ý kiến khác nhau trong gia đình và kĩ năng thuyết phục người thân.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a.Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:**

- GV trình bày vấn dc, HS trà lời câu hoi.

**c. Sán phẩm học tập:**

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d.Tổ chức thực hiện:**

- Tổ chức cho HS xem video clip/ hát 1 bài hát/ chơi một trò chơi đơn giản phù hợp với nội dung chủ đề để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

***GV dẫn dắt HS vào hoạt động:***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1:** **Tìm hiểu về những việc làm, lời nói để người thân hài lòng**

* 1. **Mục tiêu:**

HS chia sẻ và xác định được nhũng việc làm, lời nói để người thân hài lòng.

* 1. **Nội dung:**

Biết tôn trọng ý kiến khác nhau của các thành viên trong gia đình và thể hiện được khả năng thuyết phục.

**c. Sản phẩm học tập:**

- HS làm việc nhóm và tra lời câu hỏi.

**d. Tổ chức hoạt động**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyến giao nhiệm vụ học tập**  ***Nhiệm vụ 1:*** Kể lại những tình huống mà em đã có lời nói, việc làm để người thân hài lòng.  -GV giao nhiệm vụ, hướng dẫn và tổ chức cho HS thực hiện.  -GV khích lệ HS tham gia chia sẻ và yêu cầu những HS khác lắng nghe tích cực.  -GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc và những điều học được từ bạn.  ***Nhiệm vụ 2:*** Trao đổi về những lời nói, việc làm để người thân hài lòng.  -GV giao nhiệm vụ, hướng dẫn và tổ chức cho HS thực hiện.  **Bước 2:****HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -HS thảo luận theo nhóm (hoặc thảo luận chung cả lớp) xác định những lời nói, việc làm để gia đình hài lòng.  **Bước 3: Báo cáo kết qủa hoạt** .  -GV yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác lắng nghe và bổ sung ý kiến, nếu có.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa. thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV cùng HS phân tích, tổng hợp ý kiến của các nhóm và chốt lại:   |  |  | | --- | --- | | **Lời nói** | **Việc làm** | | Chào hỏi, lễ phép với ông bà, cha mẹ. | Chăm sóc người thân. | | Quan tâm, hỏi han khi người thân có chuyện vui, buồn, khó khăn. | Giúp đỡ anh chị em. | | Nói lời yêu thương với người thân. | Chia sẻ công việc gia đình. | | Lời nói thể hiện sự tôn trọng người thân. | Tự nguyện làm thay phần việc thuộc trách nhiệm của thành viên khác khi cần. | | Lời nói thể hiện trách nhiệm đối với người thân. | Tự nguyện nhận thiệt thòi về quyển lợi. | | ... | ... |   ***Lưu ý:*** GV yêu cầu HS chi nêu những ý kiến khác, không trùng lặp với những điểu các bạn đã nói. | **1.** **Tìm hiểu về những việc làm, lời nói để người thân hài lòng**   |  |  | | --- | --- | | **Lời nói** | **Việc làm** | | Chào hỏi, lễ phép với ông bà, cha mẹ. | Chăm sóc người thân. | | Quan tầm, hỏi han khi người thân có chuyện vui, buồn, khó khăn. | Giúp đỡ anh chị em. | | Nói lời yêu thương với người thân. | Chia sẻ công việc gia đình. | | Lời nói thể hiện sự tôn trọng người thân. | Tự nguyện làm thay phần việc thuộc trách nhiệm của thành viền khác khi cần. | | Lời nói thể hiện trách nhiệm đối với người thân. | Tự nguyện nhận thiệt thòi về quyển lợi. | | ... | ... | |

**Hoạt động 2:** **Tìm hiểu cách thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục người thân**

**a. Mục tiêu:**

-HS nêu được cách thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục người thân

**b.Nội dung:**

-Tôn trọng và thuyết phục người thân

**c.Sán phẩm học tập:**

- HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d.Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1:** **Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS nghiên cứu tình huống trong SGK - trang 38 để trả lời câu hỏi: Hưng đã thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục bố mẹ như thế nào?  GV chia lớp thành các nhóm và giao nhiệm vụ:  + Nhóm lẻ thảo luận và xác định cách thể hiện sự tôn trọng ý kiến khác nhau của người thân trong gia đình.  + Nhóm chẵn thảo luận và xác định cách thuyết phục người thân trong gia đình.  **Bước 2:****HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV yêu cẩu cả lớp lắng nghe tích cực, bổ sung ý kiến cho nhóm trình bày nhưng không được lặp lại nội dung đã có.  **Bước 3: Báo cáo kết qủa hoạt** .  Đại diện từng nhóm trình bày kết quả thảo luận. **Bước 4**: **Đánh giá kết qủa. thực hiện nhiệm vụ học tập**  **GV tổng hợp các ý kiến và kết luận:**  *+* Cách thể hiện sự tốn trọng ý kiến khác nhau của người thân trong gia đình: Lắng nghe ý kiến của người thân; đặt mình vào vị trí của người nói để thấu hiểu; biết thừa nhận sự hợp lí, thiện chí trong ý kiến của người thân; nói lời cảm ơn khi nhận những ý kiến hợp lí, thiện chí; làm theo/ thực hiện những ý kiến phù hợp của ngươi thân.  + Cách thuyết phục người thân trong gia đình: Chọn thời điểm thích hợp khi người thân đang thoải mái, cởi mở và có tâm trạng tốt; đưa ra những phương án hợp tình, hợp lí; diễn đạt rõ ràng mạch lạc để thuyết phục; bình tĩnh khi có ý kiến trái chiểu; đưa ra được dẫn chứng, lập luận kèm cho quan điểm của mình; khéo léo tác động đến tình cảm huyết thống khi thuyết phục để đạt hiệu quả mong muốn. | **2.Tìm hiểu cách thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục người thân**  *+* Cách thể hiện sự tôn trọng ý kiến khác nhau của người thân trong gia đình: Lắng nghe ý kiến của người thân; đặt mình vào vị trí của người nói để thấu hiểu; biết thừa nhận sự hợp lí, thiện chí trong ý kiến của người thân; nói lời cảm ơn khi nhận những ý kiến hợp lí, thiện chí; làm theo/ thực hiện những ý kiến phù hợp của ngươi thân.  + Cách thuyết phục người thân trong gia đình: Chọn thời điểm thích hợp khi ngươi thân đang thoải mái, cởi mở và có tâm trạng tốt; đưa ra những phương án hợp tình, hợp lí; diễn đạt rõ ràng mạch lạc để thuyết phục; bình tĩnh khi có ý kiến trái chiểu; đưa ra được dẫn chứng, lập luận kèm cho quan điểm của mình; khéo léo tác động đến tình cảm huyết thống khi thuyết phục để đạt hiệu quả mong muốn. |

**C.** **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẠP**

**Hoạt động 3:** **Thực hành thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục người thân**

**a. Mục tiêu:**

- HS luyện tập được kĩ năng thể hiện sự tôn trọng, thuyết phục và úng xử làm người thân hài lòng trong một số tình huống.

**b. Nội dung:**

- Tôn trọng, thuyết phục và ứng xử

**c. Sán phẩm học tập:**

- Câu tra lởi của HS.

**d. Tố chức thực hiện:**

- GV phân công nhiệm vụ cho từng nhóm xây dựng kịch bản và sắm vai thể hiện sự tôn trọng,thuyết phục người thân trong các tình huống của Hoạt động 3 (SGK - trang 39) hoặc lựa chọn các tình huống trong thực tiễn phù hợp với chủ đề.

- GV mời các nhóm sắm vai thể hiện sự tôn trọng, cách thuyết phục phù hợp trong tình huống của nhóm. Đồng thời yêu cẩu HS các nhóm khác quan sát, lắng nghe tích cực để đồng thuận hoặc đưa ra cách giải quyết khác.

- GV đề nghị các nhóm tham gia chia sẻ ý kiến của nhóm mình về cách thể hiện của nhóm bạn.

- GV có thể đặt thêm câu hỏi gắn tình huống với hoàn cảnh đã thay đổi để rèn luyện kĩ năng và cách ứng xử linh hoạt cho HS.

- GV cùng HS tổng hợp ý kiến và kết luận về cách ứng xử phù hợp nhất trong từng tình huống.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4: Rèn luyện kĩ năng thuyết phục, tôn trọng và ứng xừ để người thân hài lòng**

**a. Mục tiêu:**

HS thể hiện được kĩ năng thuyết phục, tôn trọng và ứng xử lầm người thân hài lòng trong cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung:** - Kĩ năng thuyết phục, tôn trọng và ứng xử

**c.Sán phẩm học tập:**

- Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thể hiện những lời nói và việc làm để người thân hài lòng trong cuộc sống hằng ngày.

- Thể hiện sự tôn trọng và kĩ năng thuyết phục người thân khi có sự bất đồng ý kiến giữa các thành viên trong việc giải quyết một vấn đề nào đó.

- Hướng dẫn, yêu cầu HS ghi chép lại nhũng kết quả, cảm xúc và những khó khăn cũng như cách khắc phục.

**TỔNG KẾT**

-Yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được, cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.

***- Kết luận chung:*** Gia đình là giá trị quan trọng đối với mỗi người. Chúng ta cần thể hiện thái độ, lời nói, hành động để người thân hài lòng tôn trọng và biết thuyết phục người thân khi các thành viên trong gia đình có ý kiến khác nhau ngay từ lứa tuổi HS THCS.

- Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.

Ngày soạn: 3 / 1 / 2024

Ngày dạy: 5 / 1 / 2024

# TIẾT 54: SINH HOẠT LỚP

**Chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng THUYẾT PHỤC,**

**THỂ HIỆN SỰ TÔN TRỌNG VÀ ỨNG XỬ LÀM NGƯỜI THÂN HÀI LÒNG.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kĩ năng thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục để người thân hài lòng.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

+Nhân ái, trung thực, trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:**

- HS ổn định nề nếp, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:**

**-** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

- HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:**

- Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kĩ năng thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục để người thân hài lòng.

**b. Nội dung:**

+ Những tình huống và những lời nói, việc làm đã thực hiện để người thân trong gia đình hài lòng,

+ Kết quả rèn luyện kĩ năng thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục để người thân hài lòng

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

+ Kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối, cảm nhận và những điều học hỏi được qua tiết Sinh hoạt dưới cờ.

+ Những tình huống và những lời nói, việc làm đã thực hiện để người thân trong gia đình hài lòng,

+ Kết quả rèn luyện kĩ năng thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục để người thân hài lòng.

+ Cảm xúc của người thân khi em thể hiện sự tôn trọng, khả năng thuyết phục của mình.

- GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe tích cực khi các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

- GV khen ngợi những HS đã thực hiện hoạt động vận dụng đạt kết quả tốt. Động viên những HS khác học tập những điều bạn mình đã làm được.